

ĐẶC SAN

VÔ MÌ

KỶ NIỆM ĐẠI HỘI KỶ X.1991

Biên Cho Lặng Minh Châu Mối Phát



Lòng Cho Riêng Mối Gọi Là Thân

HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

ĐẶC SAN

VÔ VI

KỶ NIỆM ĐẠI HỘI KỶ X.1991

• CHỦ BIÊN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI CANADA

• THỰC HIỆN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỶ

• BÀI VỞ VÀ HÌNH ẢNH

BẠN ĐẠO VÔ VI TẠI:

PHI LUẬT TÂN

ÚC ĐẠI LỢI

HỒNG KÔNG

THỤY SĨ

CANADA

HOA KỶ

PHÁP

ĐỨC

BỈ

HỘI ÁI HỮU VÔ VI

Lời Ngỏ

Thấm thoát mà đã mười kỷ đại hội Vô Vi hàng năm được tổ chức tại hải ngoại. Mỗi bông hoa được đem ra chưng bày tại Đại Hội (về cả vô hình lẫn hữu hình, vì đây là đại hội tâm linh) là một công trình tuy âm thầm nhưng đầy kiên trì khổ nhọc của Bè Trên mà Đức Thầy Tám là một biểu tượng.

Hằng đêm, các hành giả Vô Vi đều đặn hành thiền, thanh lọc tâm thân mong tìm sự giải thoát.

Nếu nói văn hóa Việt Nam thiên về nhịp điệu (rythm) khi so với văn hóa lý luận (logics) của Âu Tây thì nhóm Vô Vi quả thực chỉ biết có nhịp điệu là chánh. Chúng ta chỉ nói hòa cảm, thông hiểu, khai mở chứ không nói biết, hiểu. Trình độ cao của Vô Vi là thanh nhẹ, là hòa, chứ không phải giỏi, hay (giỏi thì gọi là cống cao ngā mạn, Bè Trên sắp cho người tình cũ tới đòi nợ đây!).

Câu nói thâm trước khi vào phần Định Thần của phép thiền Vô Vi là: "Cố gắng xuất hồn lên đánh lễ Phật..." ngụ ý cách dạy đạo tối cao bằng cách đưa linh hồn về Nguồn Cội trong thoáng chốc để Chơn Tâm thức giác hiểu được mình là ai mà sửa tánh. Mỗi người có một tần số chấn động tư tưởng khác nhau, tư tưởng càng nhẹ thì sự rung động càng nhanh. Các bài giảng của Đức Thầy Tám đều có mục đích nâng cao tần số tư tưởng của người nghe lên chỗ thanh nhẹ.

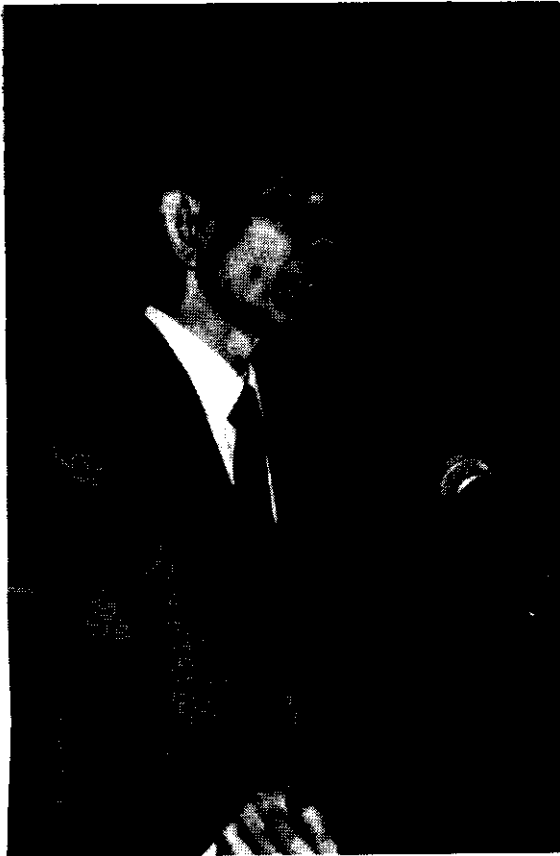
Tập đặc san này ngoài việc ghi lại các hình ảnh sống động của đại hội Hội Quang Phần Chiếu cũng còn cố gắng ghi lại các nhịp điệu trong các bài giảng của Đức Thầy Tám cho nên gần như không có chút nào thêm bớt cho dễ hiểu. Nếu có một chữ gì được ghi thêm thì đều được để vào dấu ngoặc đơn (bài giảng thiền định cho Đại Hội). Hi vọng bài chép lại này mang theo được phần nào sự thanh nhẹ tuy không thể so được với bằng giảng bằng âm thanh. Các bài của bạn đạo viết thì mỗi bài có một nhịp điệu riêng.

Các cố gắng trong việc in quyển đặc san này mong đem lại chút giải trí thanh nhẹ cho các người tu thiền.

Kính bái.

Ban Biên Tập

**ANH CỔ VĂN THUẦN, HỘI TRƯỞNG HAHVV CANADA
TRÌNH LÊN ĐỨC THẦY ĐẠI HỘI VÔ VI KỲ 10**



*Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô
A Di Đà Phật, Nam Mô A Di Đà
Phật,*

Kính thưa Đức Thầy,

*Chúng con thay mặt ban đạo để
chúc mừng Thầy đến đây chủ tọa Đại
Hội ngày hôm nay và trình lên Thầy
thành phần của Đại Hội qui tụ được
trên 350 người từ các nơi đến: Mỹ,
Pháp, Úc và Á Châu.*

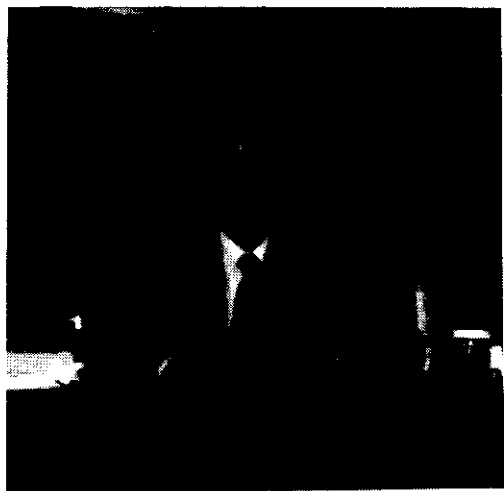
*Hội tưởng lại tám năm về trước,
các ban đạo Montréal đã được cơ
duyên tổ chức Đại Hội 1983 với
thành phần tham dự không kém ngày
hôm nay. Năm nay việc tổ chức cũng
gặp không ít khó khăn về mọi mặt,
nhưng mọi trở ngại đều được giải
quyết cũng nhờ sự nhiệt tâm của mọi
ban đạo Montréal, và nhất là sự hỗ
trợ của Đức Thầy.*

*Kính thưa các bạn, Thay mặt ban
đạo Montréal, chúng tôi xin đón
mừng tất cả bạn đạo nơi đây đến tham
dự và chung vui với chúng tôi trong*

*ba ngày Tết Vô Vi. Sự hiện diện của quý bạn là một ban thường không lời cho tất cả bạn đạo
Montréal để thực hiện cho Đại Hội thành công. Và tôi xin các bạn nguyện cầu cho Bề Trên,
nguyện cầu cho Đức Tổ Sư Cao Hữu Hiền Hộ Pháp, nguyện cầu các đấng thiêng liêng để chúng
giám và tận độ cho Đại Hội thành công, chu toàn nhiệm vụ phổ truyền đạo pháp dưới sự dẫn dắt
minh đạo của Đức Thầy.*

Tôi xin hết.

HUẤN TỪ KHAI MẠC CỦA ĐỨC THẦY



Hôm nay là ngày vui nhứt trong mọi tâm linh hướng thượng để đạt tới Hồi Quang Phản Chiếu. Hành trình nhiều kiếp chúng ta có hiện diện trên mặt đất này, chúng ta đã đi rất nhiều, biến từ trạng thái này tới trạng thái nọ. Ngày hôm nay chúng ta không ngờ được hội tụ trong giây phút thiêng liêng này là tâm thức chúng ta hướng thượng đi về giải thoát, chỉ lấy Chơn Tâm làm đích. Chỗ này, ngày hôm nay chúng ta bất ngờ mà hội tụ đông đủ Tình Thương và Đạo Đức, khai mở tâm linh, một cuộc cách mạng trở về Nguồn Cội, một cuộc xây dựng

tâm linh của chính mình để trở về mục đích cuối cùng, không có tranh đấu, không có giết chóc, chỉ biết thương yêu, tha thứ, xây dựng.

Chúng ta vào trong một căn phòng trật tự của người ngoại quốc đã chung sống hòa bình trong một xứ hòa bình yên ổn, lập lại trật tự, ngồi chung với nhau. Cho nên chúng ta cũng có duyên lành và được thấu đạt được, đến (đây) ngày hôm nay để chung hưởng sự hòa bình trong nội thức của chúng ta.

- Do đâu mà có?

Do công năng công phu tu.

- Cũng do đâu mà có?

Do Bề Trên chuyển tôi đi khắp nơi để đánh thức tâm thức của các bạn, rồi các bạn đi trong cuộc hành trình khai quang mở trí, khai triển từ giây phút, từ duyên nghiệp động loạn mê chấp. Khai triển, mở ra, chúng ta mới thấy là tâm thức của chúng ta là giàu mạnh vô cùng, trong thức vô cùng không bao giờ bị sa đọa nữa. Chúng ta chỉ đi, đi, đi... trong trở về một đường lối thanh tịnh, quê xưa chốn cũ của chúng ta, không có một người nào mà mất cơ hội hết. Chúng ta mới dòm lại khả năng của con người trong vũ trụ, chính ta là khả năng một con người của vũ trụ, chúng ta sống trong Nguyên Điển, từ ăn uống này kia kia nọ, tâm linh cũng là chấn động của vũ trụ hình thành. Sự hiện diện của các bạn đây là một khả năng của vũ trụ, một tâm thức để xoay chuyển thiên cơ. Nếu chúng ta hướng thượng, đồng đều hướng thượng thì không có để Bề Trên lo âu và chuyển thiên cơ để cho chúng ta thức tâm: chúng ta biết thức tâm! Ngày hôm nay, có ti-vi, có radio cho chúng ta thấy rõ sự kích động và phản động: động đất, nước lụt, chết chóc, đau khổ trong trần gian, kinh Chúa cũng đã nói, kinh Phật cũng đã thức tâm chúng ta, Long Hoa Hội, tất cả phải qua sự nhồi quả, xây dựng mới có cơ hội tiến hoá.

Ngày hôm nay chúng ta đang đứng đâu?

Đúng trong hành trình tiến hóa rõ ràng. Mà chúng ta có một cái mật pháp tu thiền để giải tỏa tâm thân, hằng đêm chúng ta tu luyện, trau dồi với Nguyên Khí cả càn khôn vũ trụ mà hưởng cái thức chấn động rõ rệt trong tâm hồn của chúng ta, thanh nhẹ. Rút luồng điển trung tâm của các bạn để các bạn đi trở về với thực chất của chính bạn, mới thấy rõ bạn là ai, sao các bạn phải đi tìm Chúa, ai làm chúa của tiểu thiên địa này? Tâm thức của các bạn mà các bạn nghĩ sai nó sẽ sai, mà các bạn nghĩ đúng nó sẽ đúng. Chớ đường đi của chúng ta chúng ta thấy rõ rồi, chúng ta từ tam thập tam Thiên giáng xuống thế gian chớ không phải ở đây hình thành. Ở đây không có một nhà bác học nào có thể chế chúng ta ra được, lý luận mà thôi, làm không được, không có thể chế được, con người thô thiển người ta chê bai nhưng mà sự thật không làm được, đó là nguyên năng siêu nhiên cấu trúc. Kỳ Ba này chúng hình thành ở thế gian này mang xác phàm để học hỏi và tiến hóa chớ không phải mang xác phàm này để hưởng thụ rồi tằm tối đi. Chúng ta thức từ hoàn cảnh một, từ duyên tình, tiền bạc, đạo đức. Khai mở tâm linh thì chúng ta mới thấy cái cơ Hồi Quang Phản Chiếu là chúng ta thấy rõ đường đi, ánh sáng của Từ Bi đã chiếu cho chúng ta, mà chúng ta từ trong nguồn gốc Từ Bi mà ra, chúng ta phải quang chiếu hướng thượng, không nên ôm lý luận tranh chấp, giết chóc lẫn nhau rồi làm bê trễ cái cơ tiến hóa của càn khôn vũ trụ, đó là tự tạo tội cho chính mình.

Cho nên ngày hôm nay, chúng ta một số người Vô Vi đã biết trụ tâm lên đỉnh đầu, khai tâm mở trí trở về Nguồn Cội, chính giác, không có lệ thuộc và không có ai có thể xâm chiếm chúng ta được hết. Tâm thức của chúng ta thấy rõ là chúng ta là một khả năng của vũ trụ, không có một cái chế độ nào có thể chèn ép tâm thức của tâm linh được hết, nó là tự nhiên, siêu nhiên và hồn nhiên, cho nên mọi người đã đi trong lãnh vực đó rồi. Ngày hôm nay chúng ta có cơ hội để tiến hóa, không có cái lý do gì mà lợi dụng ở bên ngoài mà để đem (chôn) tâm thức của chúng ta, chính chúng ta đào sâu tâm thức của chúng ta chúng ta mới mở tiến được. Ngày hôm nay chúng ta xa quê hương, xa xứ sở, chúng ta thấy nước chúng ta chưa đào sâu, chưa tìm khả năng sẵn có của chính chúng ta cho nên chúng ta bị lệ thuộc vật chất, ngoại cảnh, nhưng mà nghĩ trở lại thì trong tâm của chúng ta cũng vậy đó thôi, chúng ta chưa đào sâu lãnh vực Từ Bi sẵn có của chính chúng ta thì chúng ta sợ đầu này đầu nọ chớ kỳ thật đào sâu lãnh vực Từ Bi của chính chúng ta rồi thì chúng ta tràn ngập tình thương yêu. Thấy rõ Đại Bi làm gốc, sức mạnh dồi dào, không thiếu thốn, không nhào vô trong lãnh vực mê chấp so đo của người đời mà tạo ra một cái trước khí cho chung.

Ngày hôm nay, giây phút thiêng liêng, ngày đầu của buổi Tết Hồi Quang Phản Chiếu, nao nức trong một năm mới có một ngày, sự hội tụ này rất vinh quang và tâm thức của chúng ta đều hướng thượng. Ai cũng mong mỗi muốn về Nguồn Cội và thấy rõ chúng ta, vị trí của chúng ta là từ Nguồn Cội giáng xuống thế gian thì chúng ta không có lý do nào lâm vào sự mê trước nữa. Cho nên các bạn đã qua một khóa thanh lọc rồi thì mọi người đều tự thức và thấy rõ chính tôi hại tôi chớ chẳng có ai hại tôi! Cho nên Thiên Đàng Du Ký đã nói rõ rằng Thiên Đàng/Địa Ngục do tâm, các bạn mới thấy rõ do tâm của các bạn mà tạo ra. Cho nên ngày hôm nay các bạn tu là xây dựng Chơn Tâm, chúng ta tu phải xây dựng Chơn Tâm, vốn của chúng ta là Tâm, tí tí phú cũng không có đối, nói thật như vậy đó. Các bạn đừng có lâm vào trong cái chỗ đau

khổ mà chém giết lẫn nhau một cách vô lý và không phát triển, tâm hồn của con người không có bị diệt, chỉ tiến hóa mà thôi, trong định luật hóa hóa sanh sanh.

Hằng ngày các bạn ăn uống các bạn thấy rõ rồi không có bị kẹt nữa, chúng ta hưởng thượng để giải thoát. Phải đi, tự đi mới là chánh, nhờ tha lực kéo chúng ta đi không có chánh. Chúng ta không đi thì làm sao mà chúng ta đạt được, đi đến đó chúng ta hưởng. Nhưng mà hôm nay tất cả quý vị đến đây, các bạn về đây các bạn chung hưởng. Người ngoại quốc, cũng trong cái mầm móng thương yêu của chúng ta, phục vụ miếng ăn các bạn, thấy rõ chưa? Xa xưa ở Việt Nam, các bạn thấy ông Tây là sợ rồi, ngày hôm nay ông Tây với bạn là tình thương, yêu thương rõ ràng, quý báu nhưt. Mà ở trong cái chỗ thanh tịnh tốt đẹp như Canada là con người biết hy sinh để đổi đất và cứu giúp con người, bất cứ quốc gia nào ở thế gian cần thiết đến là Canada sẵn sàng giúp, thì tâm thức của chúng ta sống trong một nơi nào? Nơi Tình Thương và Đạo

Đức, xây dựng cho chung. Sự ảnh hưởng ở thế gian và tâm linh chúng ta cộng tác thì lúc nào cũng là cõi mở, vui hòa, thanh quang tươi đẹp trong giây phút thiêng liêng. Cho nên chúng ta quý báu nhưt, được cộng hưởng hòa bình ngay trong tâm thức của chúng ta và cải tiến đúng theo luật của thiên cơ, không có lệ thuộc bởi sự kích động nữa.



Rồi đây các bạn nuôi dưỡng trung tâm bộ đầu rồi, kích động, rung đất núi lửa này kia kia nọ, các bạn cũng không nghĩ tới vấn đề chết, nghĩ vấn đề vô sanh, các bạn là vô sanh. Thế gian tạm mượn thể xác của cha mẹ để ra đời nhưng mà sự thật thực chất Từ Bi là Vô Sanh, không có luân hồi nữa, vô sanh, tiến hóa tới vô cùng. Phải giữ cái ý niệm đó thì các bạn không có bị mất của cải, không có bị vì lý do tranh chấp. Cho nên ngày hôm nay quý vị đến đây, quý vị đâu có nghĩ của cải. Ban đầu quý vị thấy là cái tổ chức này rất nặng, xài tiền rất nhiều, mà tiền

đâu có phải là cái gốc gác của chúng ta, lãnh vực khai triển Từ Bi là gốc gác của chúng ta. Các bạn khai triển được Từ Bi thì các bạn xài một đồng có thể lấy lại hai chục như không, không có mất, vì tâm Từ Bi thì lúc nào cũng có cộng hưởng hòa bình của các giới, nó phong phú vô cùng.

Cho nên nhiều người đi Đại Hội có nhiều người ý thức được Đại Hội, nôn nức đi Đại Hội, để có một trau dồi thanh quang, chư Tiên chư Phật chứng minh, quang chiếu luồng thanh điển để điếm đạo cho chúng ta trong lúc tham thiền nhập định, thì lúc đó mới thấy là thực chất của chính mình. Mình phải kiểm chứng được mới được, không phải nói ra cho người khác biết hay

là dạy người ta tu, không, tự nhiên phát triển. Chơn Lý là Chơn Lý, tròn trịa không thay đổi đó là Chơn Lý.

Cho nên Chơn Lý nó nằm ẩn trong tâm thức của các bạn, các bạn nói ra ở đời thì êm, mà ngậm miệng nó lại nói. Nhưng mà chúng ta có phương pháp niệm Nam Mô A Di Đà Phật cho nó khai triển ngay trung tim bộ đầu, lúc ta ngậm miệng là đầu chúng ta sáng, điểm Từ Bi chúng ta khai triển. Cho nên các bạn niệm Nam Mô A Di Đà Phật không phải quê đầu, các bạn là người văn minh nhứt ở trần gian này, đối với nhân loại các bạn là cảm thức một chấn động trong ngũ tạng của các bạn và khai triển hòa hợp với chấn động của vũ trụ, và cộng với thanh quang của chư Phật ban chiếu là thức Hồi Quang Phản Chiếu rõ rệt, sáng rực trong tâm của các bạn. Chính các bạn hành thì các bạn đạt, mà các bạn hành thì các bạn sẽ lớn lên, các bạn không còn nhỏ nữa, lúc nào cũng là đứng trong Từ Bi, Thương Yêu và Tha Thứ, đó là sức mạnh. Thiếu lực Thương Yêu và Tha Thứ, đó là yếu hèn. Cho nên những người đã phát đại nguyện, nói lung tung nhưng rốt cuộc không theo nổi Vô Vi. Theo không nổi vì thử thách quá nhiều, thử thách để cho nó thể hiện cái tâm Từ Bi của chính nó, kích động nó để nó hiểu nó và nó giải tỏa cái nghiệp duyên của chính nó, nhưng mà nó không hiểu thì mình có thể thấy rõ là trình độ người đó mới tới đó thôi, chỉ hưởng tới đó. Mà còn phát triển tới vô cùng nữa thì còn nhiều thử thách nữa, lên một giới thì đều có một thử thách. Như các bạn bước vào cái hotel này các bạn cũng có thử thách, ăn, uống, ngồi, nghỉ đều thay đổi hết, mới hết. Mà các bạn tu nữa rồi còn sẽ thay đổi mới nữa, cái tâm thức của các bạn càng ngày càng dồi dào, sung sướng, sung túc, cởi mở, vinh quang, tốt đẹp.

Thì quê hương chánh của chúng ta là đâu?

Quê hương chánh của chúng ta là lãnh vực Từ Bi, đó là quê hương chánh của mọi người. Phải lấy Đại Bi làm gốc, tiến hóa vô cùng, đó là chánh. Thì lúc đó các bạn đi vô quốc gia nào, đi vô lãnh vực nào, cũng chỉ hỗ trợ, giúp đỡ cho mọi người tiến thân: là tu Vô Vi, cuối cùng là vinh quang đạt pháp rõ rệt, trong thực hành, không còn mê tín dị đoan nữa.

Hôm nay ngày vui, tôi tuyên bố khai mạc. Các bạn sẽ đóng góp trong một tâm thức tu thiền và xây dựng điển quang cho chung. Không lời nhưng mà đạt, không nói không gì nhưng mà tâm thức chúng ta mở, thanh nhẹ. Thì hôm nay là ngày vui, tôi xin chúc các bạn tâm thân an vui trong ba ngày Đại Hội và chúng ta sẽ vui hòa bình. Huỳnh đệ nô nức tương ngộ, ngày nay mặc sức bàn bạc với nhau trong tâm thức thanh nhẹ tu thiền cởi mở.

Phá mê phá chấp mới giải tỏa được cái nghiệp của chính chúng ta. Mọi người đang mang cái nghiệp đau khổ mà không hiểu, tưởng là ta là hay, động loạn mà không biết, không chịu lui về thanh tịnh, bày biểu những chuyện bất chánh cho những người khác, càng ngày càng sa đọa, càng lạc lõng và không biết đường về với chính giác của chính họ, đau khổ vô cùng.

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn, chúc các bạn tâm thân an lạc.



HUẤN TỪ BẾ MẠC CỦA ĐỨC THẦY

Thâm tình bạn đạo năm châu
Về đây sum họp Á Âu chung nhà
Thương yêu cảm thức tâm hòa
Cao sâu tâm đạo thật thà hơn xưa
Vượt trùng chướng kể năng mưa
Tâm tâm tương ngộ sống vừa lòng nhân
Dùng chân phát triển tối cần
Quý yêu bạn đạo góp phần dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Bền tâm vững chí ngộ Thầy ngộ Ta
Càng tu cảm thức thật thà
Chung vui Thầy bạn vượt qua lưới Trời
Thức tâm tiến hóa hợp thời
Trả vay trước mắt trong đời có tâm
Hát ca Khơi dậy Nguyễn Ám
Tình thương sống động âm thầm dựng xây
Đạo mùi phát triển hằng say
Cùng chung hợp hội ngày nay hợp hòa
Rời đây cũng phải về nhà
Ánh quang quang chiếu khắp hòa lo tu
Chon Hôn sẵn có ngao du
Truy về một gốc giải mù giải mê
Chẳng còn lý luận ê chề
Thương yêu tha thứ tự về với Tâm
Tuy xa vẫn tiến vẫn tầm
Vẫn yêu vẫn quý vẫn cầm tay nhau
Thương yêu chẳng có sắc màu
Vô danh thanh tịnh đối đầu thiên cơ
Nguyễn hành giải tỏa giấc mơ
Trí tâm thanh tịnh đến giờ lo tu.

LƯƠNG Sĩ HÙNG
Montréal, ngày 22/7/91

Trong ba ngày tái ngộ vui say tâm đạo, qua những lời nhắn nhủ thương yêu và xây dựng, chúng ta không sao tránh khỏi buồn ngủ trong lúc chia tay...

Thâm tình của các bạn đã in sâu trong tâm hồn hào quang của tôi. Chúng ta đến đây..., xin tuyên bố bế mạc và ước mong tái ngộ ở năm tới.

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay.

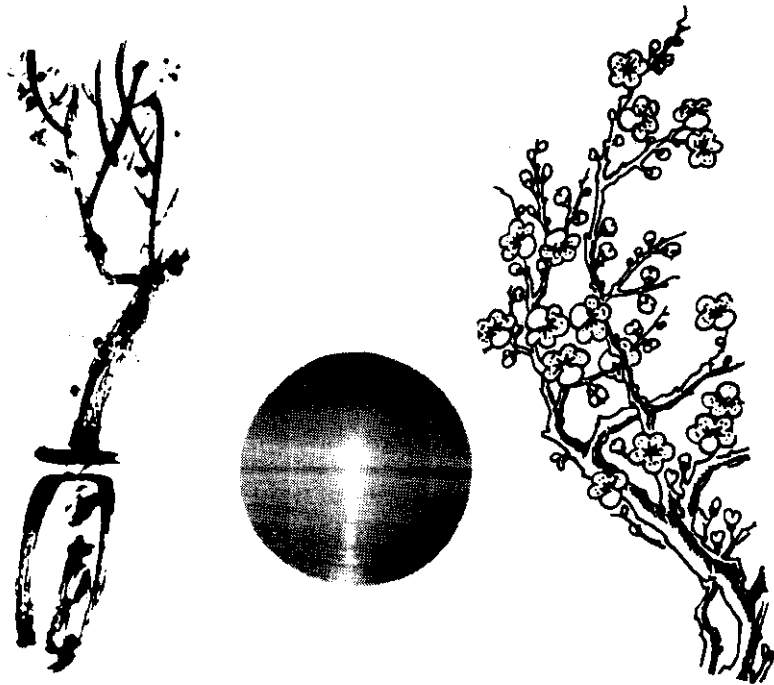
HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

Hồi Quang phản chiếu rõ hành trình
Nhập định tham thiền lý trí minh
Giữ vững lập trường không đổi ý
Khai huệ bền lâu pháp pháp minh.

*Pháp minh cơ tạng của mình
Hành trình cỡi mở địa linh hợp hòa
QUAN ẨM thấu triệt tình ta
Khai thông ngũ tạng chan hòa tình thương
Tứ Bi lóng lánh như gương
Tâm minh Đồi Đạo mở đường tự đi
Trở về điển giới khắc ghi
Đường dài không ngại dự thi trường đời
Khai thông nguyên lý thức lời
Bình tâm học hỏi đời đời dựng xây
Hào quang tiến hóa mỗi ngày
Qui về một mối trước sau dung hòa
Chẳng còn nương tựa ỳ ma
Minh xạ hiểu rộng chan hòa thức tâm
Điển thanh tiến hóa thì thầm
Tâm tâm Chơn Giác khai mầm nở hoa*

*Tòa sen khai triển thật thù
Trở về thanh giác vượt qua mọi đường
Chung nhau thực hiện tình thương
Kết tâu thực triển gieo gương thế trần
Cộng đồng tam giới góp phần
Thanh quang chuyển hóa lần lần tiến lên
Đạo đã sắp sẵn có nền
Trở về thực chất tự quên lý đời
Tình thương ban bố bởi Trời
Khai thông đời đạo mở lời như Khuyển
Tự mình khai triển tiến xuyên
Qui về một mối tạo yên tạo hòa
Cần Khôn Vũ Trụ chung nhà
Thương yêu tha thứ chan hòa tình thương
Điển là nguyên lý mở đường
Tâm là bất diệt tạo gương đời đời
Tiến thân hợp thức hợp thời
Truy ra Chơn Lý đời đời dựng xây.*

L.S.7. Montréal 10/90



KHÓC

(Cho Mã Tố Anh)

Mã Tố Anh khóc để tiến chứ không phải Mã Tố Anh khóc để lùi vì tâm Từ, vì người tu hiểu hạnh thì có tâm Từ báo hiếu. Khi chúng ta tin Thượng Đế chúng ta cũng khóc như thường, tâm Từ báo hiếu. Biết khóc thì được thăng hoa và không có thụt lùi. Mã Tố Anh không có thụt lùi đâu, nó sẽ khép mình và nó sẽ ngậm miệng lại nó tu... thay vì nói nhiều mất hào quang của nó, mà nó ngậm miệng lại nó sẽ có hào quang nhiều hơn. Thì nó đã phát tâm tu, khổ hạnh tu, nhồi quả nó rất nhiều kiếp rồi chứ không phải mới đây, cho nên nó phải trút giọt lệ nó không muốn. Báo hiếu, làm việc cứu độ chúng sanh, nhịn ăn, nhịn mặc... Tôi khóc, tôi quý những cái tâm Từ của người thế gian, làm sao ngoại có cái tâm Từ! Nhịn ăn, nhịn mặc để độ tha, Mã Tố Anh đã làm, nhưng mà đã nói nhiều, nói nhiều thì mất cái hào quang cho nên tôi mới nhắc nhở hồi sớm mai này để trở về với thanh tịnh, rồi cũng sẽ trở về với Phật Tiên chứ không nên ngu muội mà phóng tâm hướng ngoại tranh chấp nữa thì sẽ trở tầu khó tiến; thì đó thôi.

Tôi khóc là khóc người thế gian họ cũng có tâm Từ. Tôi có cái thức hòa đồng với tất cả mọi người, tôi chỉ biết thương yêu và không có biết giận hờn, sao họ còn giận hờn thì tôi khóc.

(Cho Hoàng Sonny)

Cũng vậy, tâm Từ báo hiếu. Vì điển tâm từ quang báo hiếu chấn động ngũ tạng thì cái hồ nước trong gan chảy ra chỗ không có gì hết.

Thấy không, đó là điển, không phải nói về lý đâu, nói về điển, nó rung động bên trong. Chớ một người mà bị khóc đó tự nhiên nó rung động, trong tự nhiên và hồn nhiên, cho người ta thấy rõ Đạo Tâm là gì. Tự nhiên và hồn nhiên mới thấy rõ Đạo Tâm. Những người anh hùng thiệt anh hùng nhưng mà tới giờ rung động của Trời Phật rồi thì phải rơi lụy mà thăng hoa, đành bỏ nghiệp tâm và không ôm sự tranh chấp nữa.

(Về Phật Thích Ca)

Cũng có khóc chớ, Thích Ca còn rơi lụy, nằm đó mà rơi lụy, còn dấu tích mà, sao lại không khóc? Tâm Từ của Ngài là phong phú vô cùng, cái tâm Từ là điển quang, nó chỉ rút tiến mà thôi, và cái gan phải tiến hóa, lục căn lục trần phải tiến hóa theo thần thức của chủ nhân ông. Cho nên nó động thể xác, thể xác phải rơi lụy, là một cái dòng nước trong gan chảy ra mà thôi, không có gì hết... Nó chảy ra nhiều chùng nào thì tâm thức càng mở chùng nấy.

(Cho chị bạn đạo đặt câu hỏi)

Cho nên chị có chuyện uất ức mà chị khóc một hồi rồi thì thấy nó sáng trong tâm, cái luồng điển, energy rõ rệt.

Chấn động khối óc hòa hợp với chấn động của vũ trụ rút lên thành ra cái điện năng trước khi nó được giải, cho nên giải nghiệp tâm rõ ràng. Khóc mà vui chớ không phải khóc mà buồn. Như Mã Tố Anh nó khóc vậy chớ nó vui chớ không phải nó buồn.

LUONG SI HANG
(Giảng trong Đại Hội)

CÁC BÀI THƠ KÈM THEO THIỆP VẼ TAY CỦA CHỊ XUÂN MAI

RÕ LẼ VÔ THƯỜNG

*Nghìn trùng xa cách theo mùi đạo,
Giữ lý cần khôn tự bước vào,
Một mối biển yêu đông duyên thức,
Thế gian phân loại đủ sắc màu.*

*Chúc bạn nghìn trùng rõ ý thơ,
Trăm năm cũng vậy cũng giấc mơ,
Chúc cho bạn sống trong đời đẹp,
Rõ lẽ vô thường rõ ý thơ.*

THẾ CẢNH TẠM DUYÊN

*Duyên Trời cao đẹp tình giao cảm,
Thế giới uyên thâm tự thức làm,
Điệp điệp trùng trùng gây chuyển
thức,*

Nhơn gian vẫn thế vẫn còn tham.

*Chúc bạn phương xa đỡ phải làm,
Mở tâm khai trí tự phân bàn,
Tham thiên nhập định tùy duyên
thức
Thế cảnh tạm duyên chẳng còn ham, hiền.*

CỨU THẾ CẦN TU

*Vũ trụ anh em chung một Cội,
Phân minh tình đẹp chẳng sang tôi,
Rách lành cũng vậy tùy duyên thức,
Cứu thế cần tu sớm đạt ngôi.*

CỞI MỞ BÌNH TÂM

*Biển rộng trời cao tình thấm thoát
Duyên tình tạm bỏ chẳng làm sai,
Chúc ai bằng chúc lời tâm thật,
Cởi mở bình tâm tiến tiến hoài.*

KIẾN TÁNH

*Năm này duyên đẹp tình thông
chuyển,
Chúc bạn năm nay chẳng có phiền,
Kiến tánh tự minh phân Phật pháp,
Trường sinh bất hoại sống lương*

CHÚC DIỆT THAM

*Thượng Ngươn Thánh Đức tình
giao cảm,*

Tạm mượn thẻ này chúc diệt tham,

Chúc bạn vui về chơn thượng trí,

Xuyên qua đường đạo bỏ tâm phàm.

TỪ BI HỖ XÁ

*Phương xa không gặp, mong gặp
bạn,*

Khổ cảnh trần gian sống vẫn an,

Sửa tánh tu tâm cần nền đẹp,

Từ Bi Hỷ Xả chẳng bàng hoàng.

LẬP ĐẠO NỀN

Thanh cảnh đẹp xinh sống vững bền

Trời cao ban rải hồn thơ mến

Nhớ nhung tâm đạo người tôi quý

Chúc tụng một năm đạt đạo nền.

L.S.7.



CÁC BẠN ĐẠO XUỐNG TÓC

GIẢNG CHO CÁC BẠN ĐẠO XUỐNG TÓC

Trong một đám rừng xanh, tất cả mọi người để dành tóc tai và khoe màu duyên đẹp tại trần gian, thi đua trong ngoại cảnh, nhưng mà các bạn đã thức tâm trở về với chính mình, nguyện trở về với sự thanh cao tốt đẹp, đời đời bất diệt của tâm, huy hoàng hướng thượng, hướng về Trời Phật, lòng Từ Bi bộc khởi.

Đầu hót tóc để chi?

Để cảm thấy càng ngày càng tròn và tâm thức càng ngày càng mở. Khi nó mở rồi, đụng chạm với đời cũng như không đụng, nói cũng như không nói, làm cũng như không làm, đó là trở về với tâm thanh tịnh.

Cho nên các bạn đã bước vào Thiền Viện để tu, tu là sửa, sửa là phải tiến, tiến là phải phát minh, phát minh để làm gì? Phát minh những cái ý thiện lành để cứu độ, kêu dậy tâm Từ Bi của tất cả chúng sanh đang đắm chìm trong sự mê chấp và đau khổ. Cho nên các bạn đã hy sinh trong cái nguyên ý kêu gọi của Chân Lý mà tu, vì vậy các bạn phải thực hành cho đúng đắn; và nhiệm vụ của chúng ta ở mặt đất này là ánh sáng rõ rệt, phải trở về với thực chất. Chúng ta đã nung nấu, gạt bỏ tất cả những duyên đẹp phỉnh phờ nơi trần gian mà trở về với thực chất thì chúng ta phải hành để tiến, hành để độ, càng hành càng tiến, càng hành càng độ, tâm thức phải giữ bền vững và bất cứ phong ba bão táp nào đến chúng ta cũng một lòng lo tu học để tiến hóa.

Ngày hôm nay các bạn được biết qua những khóa thanh lọc để cứu độ chúng sanh. Thanh lọc rồi mới thấy chúng sanh đã tự gạt lấy mình rất nhiều, quên họ. Ngày hôm nay qua cơn thanh lọc, mọi người đã thỏ thẻ cùng các bạn và thấy rõ ràng họ tự thức, quá trình tôi không tốt, tôi nhìn nhận vì tôi thấy rõ, khoa học huyền bí rõ ràng, chính tôi là người ám hại tôi, tôi là một người đầy dọa tôi, tôi là một người tạo tánh hu tật xấu cho tôi. Bây giờ tôi trở về thanh nhẹ qua những khóa thanh lọc, các bạn đã thấy rằng mọi người đã ăn năn hối cải và không giết con thú nữa, về ăn chay, sửa chữa, tu tâm dưỡng tánh, hướng về Thanh Tịnh Từ Bi.

Chính chúng ta cao vọng đầu mong tu thành Phật, trở lại Phật giới chúng ta mới có cơ hội đánh lễ Phật. Cho nên chúng ta tham thiền để xuất khỏi tâm thân tạm bợ thế gian mà trở về với Ánh Sáng thực chất Từ Bi của các bạn. Tôi mong rằng từ rày về sau, qua cái Hồi Quang Phản Chiếu này, các bạn mới thấy rõ chính bạn là Ánh Sáng Từ Bi trên mặt đất. Các bạn đứng đây nhưng mà các bạn ảnh hưởng được một số người, họ hướng về duyên đẹp tình giả, rồi đây họ sẽ về ăn năn với thực chất của chính họ, họ thấy họ là khả năng của Vũ Trụ, họ sẽ tiến hóa không ngừng nghỉ. Lúc đó, các bạn nghĩ nhân loại sẽ có hạnh phúc, có những hạt Mô Ni Châu luân chuyển trong trí óc của mọi người để thăng hoa tươi đẹp, hồn thiêng bất diệt, kim thân bất hoại. Cố gắng tu hành!

Hôm nay cũng như ngày Tết, ngày Mừng Hai Tết của chúng ta, tôi kính chúc các bạn vui tiến trên đường đạo pháp.

Thành thật cảm ơn các bạn.

Lương Sĩ Hằng

ĐẠI HỘI

Mừng vui nay mở hội dâng
Cùng nhau hớn hở chàng nàng gặp nhau
Thức tâm nhin nhục đổi trao
Ý lành tận độ ước ao thỏa tình
Chung vui Đại Hội càng minh
Tình ta tình họ chuyển chuyển thực hành
Tự mình dẹp bỏ cạnh tranh
Hòa đồng tự thức đạt thanh đạt hòa
Biết mình con đẻ một Cha
Cùng chung vũ trụ, cùng nhà thương yêu
Cha Trời nguyên lý thật siêu
Dịu tâm độ thức lại yêu lại hòa
Cần khôn vũ trụ tình Cha
Thương yêu tha thứ chan hòa tình thương
Khi thanh tận độ mở đường
Độ tha tại thế thương yêu muôn loài
Cảm thông tự thức trong ngoài
Chan hòa tâm đạo tiến hoài không ngưng
Tri tâm khai triển sáng bình
Tâm hồn thơ thời chúc mừng lẫn nhau
Chiều sâu hạnh đức đổi trao
Chung vui sum họp trước sau dung hòa
Yêu thương nguyên lý tình Cha
Thanh thanh diệu diệu chan hòa tình thương
Từ nay phát triển gieo gương
Trong ngoài tươi đẹp gió sương chẳng còn
Tình thương khai triển ni non
Nhớ thương không bỏ đường mòn ta đi
Đạo đời cố gắng dự thi
Truy ra Chơn Lý tâm thì đạt thông.

Lương Sĩ Hằng

BĂNG THIÊN ĐẠI HỘI

HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

Montréal, ngày 19 tháng 7 năm 1991

Thưa các bạn,

Sau một năm chờ đợi, chúng ta lại có duyên lành tái hợp nơi đây để chung thiên hướng thượng, kẻ có mặt cũng như người không có mặt đều đồng tâm hướng về Tết Vô-Vi của hằng năm. Năm nay đặc biệt là Tết Hồi-Quang Phản-Chiếu để cho chúng ta thấy rõ tâm tu học trên hành trình dài đằng đẵng bao nhiêu kiếp. Ngày nay chúng ta nhờ tu thiền mới lập lại trật tự cho chính mình và hiểu rõ chính mình hơn. Chúng ta phải tu cho người khác được tu, chúng ta phải hành cho người khác được hành.

Ngày hôm nay kẻ Đông người Tây đồng một chí hướng thượng, từ xa xăm cho đến gần gũi cũng có cơ hội tái hợp, rút ngắn lại quả địa cầu, chúng ta có cơ hội chung thiên để giải tỏa những sự phiền não sai quấy trong tâm của chúng ta.

- Chúng ta tu để làm gì?

Chúng ta thấy rõ, tu để gột rửa tất cả những trần tâm, tâm thức của chúng ta càng ngày càng cõi mở và thăng hoa, thấy rõ cảnh thế gian là cảnh tạm, vạn sự đều không, không có gì thật đối với tâm của người tu. Mà tâm chúng ta hướng thượng rồi chúng ta mới thấy rõ quyền năng của vũ trụ, quyền năng của Chúa, quyền năng của tất cả, của Thượng Đế đã ban ơn cho chúng ta không ngừng nghỉ, mà chỉ chờ tâm thức chúng ta khai triển và cõi mở.

Ngày hôm nay chúng ta lại có cơ hội nhắm mắt chung thiên để đón lấy thanh quang của Bề Trên ban chiếu cho tâm thức của chúng ta, lâng lâng rút thẳng một con đường ngay trung tim bộ đầu của chúng ta, chúng ta mới cảm thấy đây là con đường chánh trong cơ tiến hóa rõ ràng. Tại sao nhìn nhận là đường chánh? Chỉ có trung tim bộ đầu rút thẳng lên trên thì mới thấy được nhẹ nhàng, đó là cái con đường ta đi, ta đang đi, chúng ta mới nhớ lại thiên cơ chuyển động, nào là lụt, nào là bão, nào là động đất, nào là chiến tranh. Để chi? Để cho loài người có cơ hội thức tâm sau những sự kích động và phản động. Trong một năm vòn vẹn chúng ta thấy biết bao nhiêu sự đau thương trên vũ trụ, mà chúng ta còn lý do gì không thức giác lo tu tiến để giải tỏa những cơn nguy biến có thể xảy ra cho chúng ta bất cứ lúc nào.

Trên mặt đất này các bạn đã thấy rồi, đã nghe ti-vi không nhiều thì ít, bão lụt nguy hiểm, nào là núi lửa, nào là động đất, làm cho con người tự thức tâm, hoang mang, thấy của cải là tạm bợ, không có sự thật, chỉ có tâm chúng ta là sự thật. Cho nên chúng ta nhắm mắt tham thiền, chúng ta hướng về sự thật, hướng về sự đời đời bất diệt thì chúng ta mới có cơ hội giải

tỏa tâm thức của chính chúng ta. Chúng ta đi trong thanh tịnh, chúng ta khai triển sự xán lạn của vũ trụ, sự xán lạn của Trời Đất, sự xán lạn của Thượng Đế đã ban ơn cho tất cả mọi người có cơ hội tu tiến. Chúng ta không phải là đến đây để tranh giành, xuống thế gian không phải là để tranh giành, xuống thế gian để học và tiến, rõ ràng. Ngày hôm nay chúng ta có cơ hội tu Vô Vi và chúng ta thấy rõ: chính mình phải thực hành để giải tỏa mới có cơ hội tiến thân. Nếu không thực hành, không giải tỏa, không bao giờ có cơ hội tiến thân.

Cho nên duyên lành đến với chúng ta rất rõ ràng, huynh đệ tỷ muội chúng ta xa nhau trong một năm nhưng mà gần nhau trong một khắc, chúng ta mới thấy luồng điện là quan trọng. Các bạn nhắm mắt lảng lảng tiến hóa, điển phân giải không ngừng nghỉ tâm thức các bạn, các bạn mới thấy rằng đường đi rõ ràng. Trước khi chưa chết mà chúng ta đã biết đường đi rồi, nếu chết chúng ta đâu có còn hoang mang nữa, biết hướng đi thì không còn hoang mang. Thì chúng ta càng tu tiến càng thanh nhẹ, càng tiến lên thì càng nhận được thanh quang, (có) thanh quang là chúng ta mới rõ rệt căn cội của mình, đường đi rõ ràng, chúng ta tham thiền nhập định để thức tâm, thấy tất cả xung quanh chúng ta đều là giả tạm. Trong một thời gian trước kia chúng ta chưa tu, chúng ta tranh đấu với đồng tiền, địa vị, nhưng mà ngày hôm nay chúng ta buông bỏ tất cả thì chúng ta mới thấy rằng thức bình đẳng con người đã có, sự từ bi con người đã có. Ngày hôm nay chúng ta vun bồi những điều quan trọng, những điều cần thiết và không ôm lầy sự không cần thiết, thì sự biến động của thiên cơ không làm gì lung lay được chơn tâm của mọi người. Nếu mọi người hướng thượng và hiểu rõ căn nguyên của chính mình thì thật sự là Hồi Quang Phán Chiếu, thấy rõ tâm tư của chính mình, thấy rõ vị trí của chính mình, triền miên khai mở không ngừng nghỉ. Nhìn lại hạnh của tất cả bạn đạo khắp thế giới đã nôn nức đua đòi để đi tới chỗ giải tỏa phiền não sai quấy tâm thức, cho nên các bạn có một nơi yên ổn thanh tịnh trật tự của người đời đã ban bố cho các bạn được một cơ hội tu thiền tiến hóa.

Ngày hôm nay chúng ta lại có giây phút tu thiền trong một căn phòng thanh tịnh nhẹ nhàng và mọi người tự buông bỏ tất cả mọi sự phiền não sai quấy mà trở về với thực chất của chính chúng ta, chư Tiên chư Phật cảm ứng chiếu hóa đại não của chúng ta trong cái nguyên ý Nam Mô A Di Đà Phật mà chúng ta đã thực hành. Cho nên giờ phút thiêng liêng này là giờ phút tu tiến của chính chúng ta trong một năm đã điếm thì chúng ta phải giữ định tâm để Bề Trên ban chiếu cho chúng ta những cái gì bất khả luận bàn trong tâm thức của chính chúng ta trong giây phút thiêng liêng tu thiền này, chúng ta tự đạt và tự thức, thấy rõ ta từ đâu? Ta từ Hư Không, Nhứt Khí biến thành mặt mũi tay chân ở thế gian này, trong kích động và phản động để học và tiến hóa.

Cho nên ngày hôm nay thấy rõ cái chơn thức của chúng ta là của cái vô cùng mà chúng ta đã cấy được hàng đêm nhưng ngày hôm nay hội tụ rồi chúng ta mới thấy một điểm son, một ánh sáng trên mặt đất, trên vũ trụ này. Chúng ta đồng chung thăng hoa trong thanh nhẹ, thương yêu và tha thứ, triu mến vô cùng, đường tiến của nhân loại rõ ràng, giây phút thăng hoa rõ rệt, chúng ta càng ngày tu càng thanh nhẹ. Giờ phút thiêng liêng này các bạn sẽ quên tất cả những tâm tư tranh chấp của thế gian mà trở về thực chất xán lạn từ bi của chính các bạn. Các bạn sẵn có, không nhờ ai, nhưng mà duyên lành mới có cơ hội hợp tác, có cơ hội về đây để sống trong thức bình đẳng, không còn cao thấp, không còn bình dị, chỉ có thăng hoa khai triển mà

thời. Đó là con đường về nhà của chúng ta, chúng ta đồng về nhà để chung hưởng hòa bình nơi cõi Thiên Đàng, Trời Phật đã sắp sẵn chung vui. Biết bao nhiêu tâm linh đang sống cõi mở thanh nhẹ mà chính chúng ta ôm xác phàm hưởng ngoại tranh chấp. Nhưng mà ngày hôm nay có giây phút thiêng liêng này nhắc nhở chúng ta và chúng ta nên tiến hóa trong thanh tịnh và khai triển tâm linh, càng thiền càng thấy mình thanh nhẹ, càng nhắm mắt thấy tâm tu mình khai triển, không có lý do gì ôm sự dấy động của trần gian nữa.

Cho nên giây phút tham thiền cả thế giới về đây để chung hưởng hòa bình, cả thế giới hướng về đây để khai triển tâm tu, cả thế giới trở về trong cõi vô sanh luân hồi, không có sanh và không luân hồi nữa chúng ta mới tiến triển đời đời bất diệt, mới thấy rõ kim thân bất hoại của mỗi cá nhân đều có, lằng lằng giữa trời trong thanh nhẹ. Cho nên giây phút tham thiền chúng ta mới thấy rõ điện năng trong cơ tạng của chúng ta đồng ứng tiến hóa thanh nhẹ trên con đường tu học rõ rệt từ bao nhiêu năm. Ngày hôm nay chúng ta thấy rằng chúng ta đang đi trong Siêu Văn Minh rõ ràng, siêu văn minh của tâm thức, siêu văn minh của Chơn Thức tiến hóa không ngừng nghỉ. Chúng ta đã tham thiền nhiều đêm, để nhắc nhở chúng ta thấy rõ, thấy rõ chúng ta hơn, chúng ta lại càng giữ tấm lòng thanh tịnh tự nhiên và hồn nhiên sẵn có của chính mình, không còn ảo tưởng lường gạt nữa, Ánh Sáng là duy nhất, Từ Bi là sức mạnh. Chúng ta hướng thẳng về Từ Bi, Tha Thứ và Thương Yêu để tiến tới mọi sự khai thông trí tuệ, Tự Giác Tự Minh rõ rệt, không còn sự chậm trễ nữa. Chúng ta ngồi đây tham thiền nhắm mắt, người đời nhìn chúng ta là khùng điên, không biết làm cái gì mà nhắm mắt hết, nhưng mà tâm tu chúng ta lãnh hội rõ là đương thẳng hoa, đương lằng lằng rút, tâm hồn tôi càng ngày càng nhẹ nhàng, cảm thấy sung sướng, cảm thấy cõi mở, cảm thấy duyên lành đã đến, thực chất của chúng ta là trong thanh tịnh, không có ngoài sự thanh tịnh được. Cho nên người tu phải hiểu rõ Siêu Văn Minh, chúng ta phải sống trong Kinh Vô Tự, giây phút thiêng liêng sống động này đều là thanh tịnh và khai triển chứ không có sự tranh chấp và trì trệ.

Cho nên chúng ta về đây, cảm thấy anh chị em thương yêu xây dựng, niềm nở đón rước, từ miếng ăn giấc ngủ của chúng ta đã lo đầy đủ, trí khôn của loài người đã cho chúng ta có cơ hội chung sống hòa bình trong một chỗ thanh nhẹ trật tự của loài người từ văn minh đi tới siêu nhiên, thật sự cõi mở tâm tu, khai triển vô cùng, chúng ta mới thấy là điện năng của vũ trụ đã cung ứng và phục vụ rõ rệt. Máy chục năm nay, chúng ta đã được chung hưởng hòa bình, chấn động của cả càn khôn vũ trụ đã đưa tâm hồn chúng ta tiến hóa không ngừng nghỉ. Nhưng ngày hôm nay chúng ta lại có duyên lành, xa thiệt xa cũng hội tụ được, thì các bạn mới thấy rõ trong thanh tịnh. Mà các bạn thanh tịnh đạt được rồi thì nháy mắt các bạn thấy tôi đón rước người thân trong tâm, xây dựng trong một Bến Giác cõi mở, trong Niết Bàn thanh tịnh rõ ràng của Trời Phật đã ân ban.

Cho nên người tu Vô Vi lấy hạnh đức làm đầu, chúng ta có hạnh tu, chúng ta có đức vị tha cứu độ thì tâm tu chúng ta được nhẹ nhàng, không vụ lợi tranh chấp và cướp giật, ám hại bất cứ ai, nhưng mà chúng ta chấp nhận học hỏi tất cả, những gì ở xung quanh kích động chúng ta là đưa chúng ta đến sự thanh tịnh. Chúng ta quý những sự kích động tiến hóa thì chúng ta không có chán ngán sự kích động và phản động trong cơ tạng bệnh hoạn của chúng ta. Qua một thời kỳ ngắn ngủi mà chúng ta đã thanh lọc được, chúng ta mới thấy rằng chính ta động loạn rước

động loạn. Bây giờ, giờ phút này chúng ta thanh tịnh thì giải tỏa động loạn, thật sự giải nghiệp tâm, thăng hoa trong thanh nhẹ. Cho nên bữa nay là bữa thiền chung Đại Hội của tất cả nhân loại thức tâm khai triển hướng thượng, thì chúng ta càng ngày càng vui hòa và chấp nhận, chúng ta học được những cái của cái vô cùng quý báu của nhân sinh, cộng với siêu nhiên của Thượng Đế đã ân ban cho tất cả chúng ta để gạt bỏ sự tranh chấp trong nội tâm và tiến hóa tới vô cùng theo nguyên ý đã hoạch định.

Những bài vở chúng ta đã học, quá khứ chúng ta đã học, chúng ta thấy rất nhiều, chúng ta học rất nhiều nhưng mà hành không bao nhiêu. Nhưng ngày hôm nay, giây phút thiêng liêng này, chúng ta lại được hành và được thức tâm, được hội tụ lại những cái thanh quang mà chúng ta đã đón rước và mong muốn từ xa xưa từ lúc khởi tu cho đến nay. Chúng ta mới thấy rõ là hồi quang càng ngày càng sáng suốt, óc chúng ta cởi mở trong thanh tịnh. Có những giây phút thiêng liêng này chúng ta mới kiểm chứng được sự tiến hóa của tâm thức của chúng ta, chúng ta nhắm mắt thiêng liêng, lảng lảng như vậy thì Bề Trên chư Phật mới điểm đạo và chứng minh tâm tư của chúng ta, hướng thượng và gạt bỏ tất cả nghiệp tâm thế gian.

Thế gian chỉ có tranh chấp trong vô lý, ôm cái có mà quên cái không. Đạo là tự nhiên và hồn nhiên. Mọi người đều có tự nhiên và hồn nhiên, có tâm từ bi rõ ràng cho nên ngày hôm nay chúng ta phải cố gắng xây dựng tâm từ bi của chúng ta hướng thượng mới thấy ta là ánh sáng trên mặt đất, ánh sáng không mê không chấp, hòa tan với các giới bất cứ nơi nào. Chúng ta lúc nào cũng sống thanh nhẹ, tiền bạc của chúng ta là điển quang cả vũ trụ, chúng ta là giàu mạnh trong nguyên lý của Đại Bi, lòng từ bi mọi người phải khai triển, mở ra mới thấy rõ giá trị của đồng tiền là sự nhìn nhận của nhân loại, mà giá trị đời đời đồng tiền bất diệt của Thượng Đế là sức mạnh của cả càn khôn vũ trụ, để vượt khỏi tất cả những tai nạn sắp tới, nạn hồng thủy, nạn động đất. Thấy chúng ta ngày hôm nay ở đây nhưng mà ngày mai biết đâu xảy ra một chuyện gì, rồi chúng ta làm thế nào, chúng ta phải biết ngay lối thoát của chính chúng ta là trung tim bộ đầu, bất cứ chấn động gì xảy đến, nhà cửa nát tan, nhưng tâm chúng ta không có bị nát tan, phải hướng thượng.

Cho nên các bạn may mắn vô cùng, may mắn hơn những người không được tham dự Đại Hội này, biết niệm Nam Mô A Di Đà Phật, giữ nguyên lý tâm thức tiến hóa thăng hoa. Này giờ các bạn thấy tâm thức các bạn lảng lảng đi lên, được khai triển, đó là nơi các bạn đã được đi, có đường lối rồi các bạn ơi! Tự Nhiên và Hồn Nhiên các bạn đã đạt được rồi thì từ trong cái cơ duyên này các bạn phải nhớ nung tâm, nung đúc tinh thần để tiến hóa.

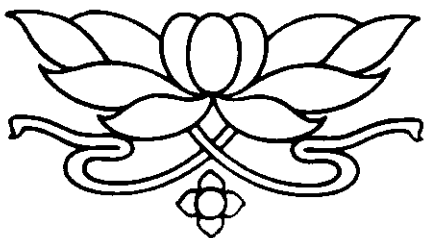
Chúng ta có ba ngày Đại Hội, nhưng mà chúng ta có thể sống triền miên như cả ngàn năm mà chúng ta được cơ hội tái ngộ. Cho nên duyên lành đến phải giữ lấy để thăng hoa, để buông bỏ tất cả những cái gì ở thế gian không thể hiểu được, chúng ta bất khả luận bàn trong thanh nhẹ. Các bạn nhắm mắt để thăng hoa, để cởi mở, để tiến hóa thì các bạn mới thấy giá trị đời đời bất diệt của Chơn Tâm. Mọi người chúng ta đều có Chơn Tâm. Chúng ta đã thực hiện được một năm qua, bao nhiêu sự kích động và phản động, chúng ta giàu lòng tha thứ và thương yêu để cho mọi người có cơ hội để thăng hoa, cứu nó mới cứu được cứu huyền thất tổ, nó đúng

vào tranh chấp thì nó tự hại nó mà thôi. Chớ người thế gian không có ai khôn hơn ai, trở về với thanh tịnh là tự giải quyết mà thôi, chớ chẳng có ai khôn hơn ai.

Có nhiều người nói tôi thù lễ để tôi tiến hóa, nhưng mà rốt cuộc lễ là cái gì? Cái áo mao bên ngoài không có thực chất, thành ra con người thường thường bị phản trắc, đi trong cái bất trung bất tín. Thì bất trung bất tín là bất độ, tự xóa bỏ mình và không tiến hóa được. Lời nguyện là quan trọng, tâm thức của các bạn là quan trọng, ôm giữ nó mà hồi sinh, đời đời không có bị diệt nữa. Đừng có hiểu lầm trong cái ý thức của cặp mắt phàm mà gây ra đau khổ. Lấy cái phàm tâm nói chuyện Vô Vi là người không hiểu Vô Vi, không nên lấy phàm tâm nói chuyện Vô Vi, lấy sự thanh tịnh sáng suốt nhịn nhục tối đa là có cơ hội đàm đạo với Vô Vi. Lúc nào Vô Vi cũng tha thứ và thương yêu, nhưng mà có gay gắt một chỗ là con người đời không chịu thanh tịnh thì không có bao giờ tiến về với Vô Vi. Ngậm miệng là ồn-ồn ào-ào nghĩ chuyện bá láp bá xàm, không có đúng mà nói ra để làm gì? Làm một nghi lễ ở thế gian, để (làm) gì? Để che mắt người phàm rồi tự gạt mà thôi! Chú kỹ thật tâm thức của chúng ta là chánh. Cho nên Từ Bi là sức mạnh, các bạn mới giữ cái lượng từ bi của các bạn càng ngày càng phát triển, tự phá mê phá chấp, không còn rắc rối trong nội tâm nữa và không đem họa cho người của gia cang nữa. Khi chúng ta đã quyết tâm phát đại nguyện hướng thượng giải tỏa phiền não sai quấy thì luôn luôn giữ như vậy, một đường lối để tiến hóa, không vì ngoại cảnh mà chúng ta bị ô nhiễm trần tâm, đem khổ cho gia cang, không nên!

Cho nên có cơ hội như thế này thì các bạn mới thấy rõ là các bạn đã tự phản các bạn nhiều hơn. Cho nên các bạn tu đi, cố gắng tu để khai triển tâm thức trở về thanh tịnh thì lúc nào chúng ta cũng sống trong đời dào dạt nở rộ thăng hoa thanh nhẹ. Tại sao những lời phân giải của tôi làm cho đầu óc các bạn càng ngày càng thanh nhẹ? Thì các bạn mới thấy các bạn là một khả năng trong vũ trụ này. Mà khả năng của các bạn đâu có phải là chánh, có phải là chấn động của vũ trụ không? Nó nhanh nhẹ vô cùng, vừa nhắm con mắt là cảm thức được tất cả mọi việc lớn rộng của cả càn khôn vũ trụ để đưa chơn hồn chúng ta tiến hóa rõ rệt, để giải tỏa mê chấp. Quý thay và lành thay, chúng ta lại có duyên lành tái hợp nơi đây để học hỏi và thăng hoa, kẻ có mặt như người không có mặt đồng thiên để giải tỏa tất cả những sự trược ô, những sự biến thái của cả càn khôn vũ trụ, để giải tỏa được cái nghiệp chướng của nhân loại tràn đầy bao vây làm cho con người sợ sệt, làm cho con người đau đớn, làm cho con người buồn tủi và sống trong sự mê chấp bất hạnh. Chúng ta giải tỏa nó và không còn mê chấp, không còn bất hạnh nữa. Không còn ta ở thế gian, ta mới trở về với Ánh Sáng Từ Bi, ta mới có cơ hội nhập vào Niết Bàn. Nếu kể ta là người thế gian thì đời đời kiếp kiếp có tu bao nhiêu đi nữa cũng không có được thăng hoa. Chỉ ôm lấy sự đối đãi xảo trá mà thôi, thực tâm không có là lễ giáo thế gian, đối đãi xảo trá thì không có thực tâm.

Các bạn hiểu được điều này thì các bạn mới lấy Đại Bi làm gốc, thì lúc đó các bạn không còn nuôi dưỡng lễ giáo xảo trá nữa đối với loài người và loài người, sự đối đãi của các bạn là trong thực chất, lúc nào cũng khai triển tới vô cùng, đi đâu cũng đem sự bằng an cho tất cả mọi người. Cho nên tôi dẫn thân đi đây đi đó để các bạn thấy rồi, chính cái xác thân này đi các nơi cũng đem sự bằng an tới các nơi, chỗ ô trược cũng như chỗ thanh nhẹ, người hiền cũng như người dữ, đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu để khai mở tâm thức, căn bản siêu nhiên của



chính chúng ta. Nên tặng siêu văn minh đến với chúng ta sau khi kích động và phản động của vũ trụ; kích động và phản động nhiều chừng nào thì chúng ta sẽ đạt được sự thanh tịnh ở tương lai nhiều chừng nấy. Cho nên người tu hoan hỷ chấp nhận sự biến chuyển của thiên cơ mà để tiến hóa. Con người không biết tu thì lo sợ vọng động để tránh thiên cơ; thiên cơ làm sao tránh được các bạn, không tránh được. Thiên cơ là sự tiến hóa, định luật của vũ trụ. Tất cả mọi người phải tuân và theo đúng theo luật thì giải tỏa, không có còn ôm ấp sự u ơ đau khổ nữa, cho nên chúng ta phải ý thức điều này rõ rệt. Lúc tu thiền, chúng ta buông bỏ tất cả những tâm tư phàm tục và trở về với sự thanh nhẹ. Nếu chúng ta người tu Vô Vi thiếu tham thiền, thiếu thanh nhẹ thì còn mê chấp, còn lấy lý này lẽ nọ để biện bác và tự chôn sống lấy mình mà thôi. Còn người tu Vô Vi có thực chất một lòng một dạ không có gì thay đổi thì tương lai họ sẽ ở nơi vinh quang rõ rệt của Chơn Tâm Đạo Pháp, chứ không còn hình thức bày vẽ ở thế gian, lường gạt nhiều kiếp, nhiều năm. Mấy nghìn năm lễ độ, tập tôn giáo này tới tôn giáo nọ, đọc lý thuyết này tới lý thuyết nọ, rốt cuộc là tự lường gạt mình mà thôi. Còn ánh sáng của chính chúng ta lại tiêu mất, càng ngày nó càng mất dần trong tranh chấp, trong thị phi, trong sự không phát triển trong Chơn Tâm của chúng ta; che lấp Chơn Tâm của chúng ta trong một giây phút, trong một khắc mà thôi, không có lâu!

Tôi dẫn thân đi đây đi đó nhưng mà vẫn giữ thanh tịnh để cho các bạn thấy rõ một gương lành của người đã sống trong động tìm tịnh rõ ràng. Tôi đi lúc nào cũng ở trong động hết trời để cho các bạn thấy rõ sự thanh tịnh của chính tôi thế nào mà ảnh hưởng các bạn thì các bạn mới thấy rõ ràng sự động của các bạn là gì? Là sàng sẩy, sẽ đem các bạn trở lại thanh tịnh. Các bạn phải chấp nhận sống trong động để trở về thanh tịnh, không sao hết, chỉ có tâm các bạn là vượt khỏi trùng dương, tâm các bạn là vượt khỏi mọi đau thương đau khổ ở trần gian này. Tâm các bạn là quý báu vô cùng vô hạn. Thượng Đế đã ban ơn cho chúng ta không ngớt, những lời giảng Từ Bi khai mở mà chúng ta không chịu nắm lấy Chơn Lý để đi, mà chỉ ôm để tranh chấp mà nhận chìm tâm thức, ý lại nơi chuyện thế gian mà không có biết xây dựng Chơn Tâm. Cho nên chúng ta nên cố gắng nghe lời Chơn Lý để xây dựng Chơn Tâm, lời của Thượng Đế, lời của tất cả. Kim Thân xưng danh ở thế gian để làm gì? Để đem lời Chơn Lý vô óc của người phàm và người phàm có cơ hội tiến triển lên tới vô cùng, chứ không phải chúng ta nghe đó mà ý lại, chúng ta niệm danh Ngài để ôm lấy Ngài và bắt Ngài phục vụ chúng ta. Chúng ta có xác thân này là có luật của Ngài rồi, chúng ta nắm lấy để tiến hóa, nắm để khai triển. Ở cõi âm

người ta còn tu nhiều hơn chúng ta, tại sao chúng ta sống ở trên dương gian này, có cơ hội, có điều kiện tu học mà chúng ta lại không tu? Tất cả những sự kích động và phản động là quý báu, là ân sư ân giải và đang dạy chúng ta. Qua một năm qua, các bạn thấy Vô Vi biết là bao nhiêu sống gió, nhưng mà những người tu Vô Vi đâu có cảm thấy cái gì đâu, chỉ có biết tu mà thôi, nhưng mà không có bao giờ xưng danh và thấy ta đang tiến triển giỏi. Không, đến đâu nói chuyện đến đó, đến đâu giúp thiên hạ đến đó, tâm tư khai triển vô cùng và cộng đồng chư Phật hợp tác để ban chiếu cho chúng ta có một tâm tu; những người tu thiền đã tự đạt để khai mở tâm thức và giảng giải minh bạch cho tất cả mọi người.

Cho nên mọi người ráng tu để tự đạt chứ không nên kỳ thị lấy mình nữa. Giây phút thiêng liêng chung hợp tham thiền này chúng ta vỡ lẽ nhiều chuyện và khai thác lấy tâm tu của chúng ta, cô đọng, khai triển rõ ràng trong tâm thức thanh tịnh. Từ rày về sau, các bạn sẽ học Kinh Vô Tự, nhìn trời trắng, các bạn nhìn là thấy rõ Kinh Vô Tự. Thiên cơ biến động để cho các bạn thấy Kinh Vô Tự, Kinh Vô Tự kích động và phản động để đưa người trở về tâm thức rõ ràng. Các bạn có cơ hội xem ti-vi, các bạn thấy động đất rồi con người thế nào? Cũng tiến hóa trong sự luân hồi thăng hoa, mới cảm thức mình là vô sanh bất tử. Ngày hôm nay chúng ta có tất cả tài liệu, thế giới đã cho chúng ta để thấy phần hồn là vô sanh bất tử, chúng ta phải trở về với cảnh vô sanh bất tử, chỉ có tham thiền mới giải tỏa được. Cho nên tôi có câu nói: "Nói là lỗi, êm là lời". Chúng ta nhịn là lời, nói là lỗi, chúng ta nói càng nhiều tranh chấp nhiều, không có tiến được thì đâm ra tự gạt lấy mình. Chúng ta giữ tâm thanh tịnh thì không có cái chuyện tự gạt lấy mình, buông bỏ tất cả để trở về với Bến Giác đi các bạn. Không nên ôm lấy lý luận này lý luận kia lý luận nọ rồi đau khổ mà thôi. Chỉ có những cái Chơn Lý để ảnh hưởng mọi người tự thức thăng hoa trong thanh tịnh, đó là điều chánh điều lành rõ ràng, mọi người phải tự đi. Cho nên bất cứ đạo pháp nào ở thế gian, nếu không chịu tự tu thì không có phát triển. Tu là trở lại quân bình của chính mình, phá mê phá chấp mới là đọc kinh vô tự được, nếu mà còn mê còn chấp thì không có thấy cuốn kinh vô tự trong tâm của chúng ta. Cặp mắt các bạn để làm gì? Để nhìn thấy và hiểu thông, hiểu là phải thông, nhìn thấy hiểu không thông là tâm chưa dứt khoát, cho nên nhìn thấy hiểu thông là tâm dứt khoát, mới có cơ hội thăng hoa. Cho nên các bạn nghe qua những lời Chân Lý mà chính bản thân của tôi đã gạt hái và tôi đã đi, đã đạt, đã tìm được để đem lại cho các bạn từ hành động một. Trong một năm thì các bạn đã học biết bao nhiêu công chuyện, mà chính tôi bản thân cũng học biết bao nhiêu công chuyện và đóng góp cho chung. Chúng ta thấy sự cộng tác như sinh của anh em Vô Vi chúng ta là vô cùng cởi mở để giải tỏa cái nghiệp tâm của chúng ta, không có ôm cái lý đời tiền bạc mà tranh chấp chuyện vô lý sân hận rồi giam hãm phần hồn chính giác của chính mình.

Cho nên chúng ta càng tu chỉ có càng tiến về thanh tịnh mà thôi. Cho nên người tu Vô Vi lúc nào cũng sống trong động mà tịnh. Các bạn thấy rõ tuổi trẻ họ còn cạo trọc đầu họ đi tu, để làm gì? Họ thấy họ sống trong động mà tịnh, tuổi trẻ lúc nào cũng có sự tham dục mà họ dám cương quyết để họ mở về tới cái tâm thanh tịnh. Họ dám xuống tóc mà họ dám đi ngoài đường để cho mọi người thấy đó: tâm là chánh, không phải xác là chánh. Nếu mà họ giữ xác là chánh, họ phải để cái bộ đầu ngộ nghĩnh duyên dáng, mong có người thương yêu. Nhưng mà

họ cao trọng đầu để có cơ hội thức tâm và giải tỏa phiền não sai quấy của chính họ để thăng hoa tu tưởng tốt đẹp cho cả càn khôn vũ trụ. Đó là hạnh từ bi đó các bạn.

Cho nên mọi người đã tự động xuống tóc là đi tới sự thanh nhẹ vô cùng, và hưởng cái cảnh đời đời mà nhơn gian đã bỏ quên từ bao nhiêu kiếp mà chính chúng ta đã bỏ quên chúng ta. Ngày hôm nay chúng ta có cơ hội tham thiền nhắc nhở biết bao nhiêu công chuyện trong thâm tâm của chúng ta, sung sướng vô cùng, chúng ta hồi hướng về cảnh Thiên Đàng thanh nhẹ, cảnh Niết Bàn vô cùng, không còn sự tranh chấp, chỉ giữ lấy sự thương yêu xây dựng. Chúng ta cảm ơn Thượng Đế, cảm ơn tất cả bạn đạo, cảm ơn tất cả Nguyên Năng của vũ trụ đã xây dựng cho tâm linh chúng ta có cơ hội hội tụ trong giây phút thiêng liêng hàng năm chúng ta đã hoạch định và có rõ ràng và thực hiện rõ ràng. Không ngờ chúng ta thực hiện được những môi trường thanh tịnh tu học như ngày hôm nay trong giây phút thiêng liêng này, phân giải rõ rệt, không ngờ và không bao giờ nghĩ bàn được. Với tư cách con người của chúng ta trong một gia đình eo hẹp, nhưng ngày hôm nay được có cơ hội phát triển, kể Đông người Tây, từ Việt Nam đến, từ Pháp đến, từ Hồng Kông đến, từ Úc Châu đến, Mỹ quốc đến, chỉ trụ có một điểm mà thôi. Các nơi hướng về chúng ta chỉ có một điểm mà thôi, và chúng ta hướng về tất cả mọi người chỉ có một điểm mà thôi: giải tỏa, thương yêu và tha thứ, xây dựng rõ rệt, điện năng chúng ta càng ngày càng dồi dào. Từ ăn uống, anh chị em đã lo cho chúng ta có những món ăn uống thanh nhẹ, cách tổ chức thanh nhẹ, cuộc sống thanh nhẹ, vui hòa cởi mở, tình thương đạo đức rõ rệt; chúng ta bước vào Vô Vi là chúng ta học tình thương đạo đức, xóa bỏ hận thù. Ngày hôm nay chúng ta đã đi tới rồi, lần lần càng ngày càng đi tới mới thấy chúng ta là một khả năng trong vũ trụ, khả năng khối óc của chúng ta đã bằng lòng hợp tác, chúng ta thành một khả năng trong vũ trụ để chuyển động cho quần sanh tiến hóa không ngừng nghỉ, trong giờ thiền thức của chúng ta chuyển động đến tất cả muôn loài vạn vật hướng về thái bình. Thiên cơ phải thay đổi và dứt khoát trong tiến hóa, đem lại thanh bình cho mặt đất. Tất cả mọi người có cơ hội tham dự ngày hôm nay là một người lính của Thượng Đế đã đóng góp thanh quang của chính mình cho vũ trụ để tiến hóa. Đó là một cơ duyên may mắn nhứt trong cuộc đời chúng ta có cơ hội tu học tham thiền chung. Cho nên các bạn đã từng tham thiền ở gia đình khác, nhưng giây phút thiêng liêng này tham thiền chung trong một hội trường các bạn sẽ thấy cảm thức khác.

Rồi đây các bạn đem những lời vàng tiếng ngọc này các bạn về nhà tiếp tục tham thiền, rồi các bạn sẽ thấy vui lây trong tâm thức, càng ngày càng cởi mở. Chúng ta không phải là người thế gian, không phải là thế gian có thể chế tạo chúng ta được, chúng ta là người ở cõi khác, tam thập tam Thiên giáng lâm xuống thế gian, có nhiệm vụ thăng hoa và đem ánh sáng trở về Thiên Đàng rõ rệt. Chúng ta có Cha Mẹ yêu quý, chúng ta có những cơ sở tu học, chúng ta có đầy đủ, không thiếu một mảy may nào hết. Ngày hôm nay các bạn được ở trong một khách sạn tráng lệ như thế này, các bạn thấy rằng những cái gì các bạn có còn quý hơn nữa, thực chất hơn nữa. Trong một cảnh tạm mà đã đem lại trật tự và sự mong muốn của chúng ta tu thiền hàng năm, hàng ngày, hàng đêm đã đem lại cho chúng ta sự may mắn được dự trong một cơ sở tốt đẹp của loài người đã xây dựng hình thành, một tổ chức quý giá vô cùng. Mà tâm tu chúng ta xứng đáng hướng thượng thanh nhẹ để đóng góp cho cái cơ sở này đồng tiến thăng hoa và giữ lấy. Mọi người có tâm tu tốt đẹp, thấy sự cộng tác trí khôn của loài người đã hình thành thì chúng

ta lại càng có trí khôn thanh tịnh hơn, chúng ta lại sống trong Từ Bi rõ rệt, thương yêu và quý mến những người xung quanh đã đóng góp. Càng quý mến càng độ được quần sanh tiến hoài, điển quang của chúng ta càng ngày càng dồi dào, thăng hoa tốt đẹp.

Duyên lành đến, chúng ta có cơ hội tham dự chung thiên Đại Hội, chư Tiên chư Phật ban chiếu cho chúng ta có cơ hội chung sống hòa bình trong giây phút thiêng liêng này. Rồi đây các bạn sẽ có cơ hội bàn bạc với nhau trong chung vui tâm thức rõ ràng. Sự thông minh của loài người, sự tu học của anh em đóng góp cho nhau, ganh đua tu học để thấy rõ đường tiến của chính mình. Minh phải làm, chúng ta phải đứng lên làm, chúng ta phải thực hành trở về mới phá mê phá chấp, mới mở rộng lượng Từ Bi để cho mọi người có cơ hội tham gia để thức tâm, để không còn dấy bận trong sự cuồng cuồng giết chóc và giết cả tâm thức của chính chúng ta. Cho nên chúng ta tu để cái gương trí tuệ nó mở ra, trí tuệ của chúng ta càng giác càng mở càng thăng hoa càng tiến hóa. Cho nên cái tham thiên là quan trọng, chúng ta được tham thiên, chư Tiên chư Phật chứng điển cho chúng ta. Không có thể nói rằng tôi đã tu bao nhiêu năm nhưng mà giây phút này các bạn chưa thanh nhẹ thì các bạn không có điểm thăng hoa. Giây phút này các bạn thanh nhẹ thì các bạn sẽ được chứng tâm rõ rệt bởi chư Tiên chư Phật trong giây phút thiêng liêng tận độ trong ba ngày thanh tịnh này. Các bạn giữ lấy tâm thân và tu luyện ngày đêm thì các bạn sẽ được tận hưởng niềm vui vô cùng Kim Thân Bất Hoại của mọi cá nhân, sẽ được phát triển tới vô cùng và không còn sống ý lại nữa mà chỉ sống phát triển để đóng góp và xây dựng cho vũ trụ. Thiên cơ sẽ biến đổi, thiên cơ sẽ tốt đẹp hơn nữa và xây dựng cho loài người có cơ hội tiến hóa, cho nên tâm tư mọi người phải hướng thượng trở về Nguồn Cội căn bản của chính mình, không phải xin xỏ bất cứ một người nào.

Chúng ta tu thiên để trở về với tự nhiên và hồn nhiên, siêu nhiên rõ rệt, không còn nuôi dưỡng sự mê chấp nữa. Cho nên chúng ta đã thực hiện tham thiên để chi? Để giác ngộ được: "Biển cho lặng minh châu mới phát, lòng cho riêng mới gọi là thần". Đó, ngày hôm nay chúng ta chung thiên trong giây phút thiêng liêng này, đạt được thanh tịnh thì minh châu mới phát. Càng ngày càng thanh tịnh buông bỏ tất cả mọi sự việc trong nội tâm để tiến thẳng về một con đường thiên thanh quang rõ rệt, rút thẳng trên bộ đầu chúng ta, chúng ta rất cõi mở, chúng ta có thể nói chuyện với chư Tiên chư Phật được, chúng ta hưởng được những siêu giác ở trên khối óc của chúng ta, lâng lâng đưa tâm thức chúng ta tiến hóa rất rõ rệt, trong giây phút thiêng liêng chúng ta học hỏi không ngừng nghỉ. Trong một giây phút các bạn giác ngộ được, các bạn



tự khai ngộ và tiến hóa rõ ràng. Giữ tâm thanh tịnh và trí chí tu học, thăng hoa, chúng ta mới thấy rõ tất cả đều an bài tốt đẹp, cơ Trời rõ rệt. Trí khôn của loài người đã đóng góp cho chúng ta có một nơi thanh tịnh trang hoàng lộng lẫy, đem lại xây dựng tâm tu của mọi người tiến hóa. Nhân loại bình đẳng cảm thức Nguồn Cội chánh gốc của chính mình. Giữ tâm thanh tịnh để thăng hoa, luồng điển Từ Bi chúng ta được khai mở, và chúng ta càng khai mở càng buông bỏ nghiệp tâm. Luồng điển Từ Bi càng khai mở càng buông bỏ nghiệp tâm, tiến hóa vô cùng. Về nhà chúng ta, về Nguồn Cội chúng ta, không có bao giờ chúng ta bỏ được.

Tu để tiến hóa, tu để về với chính mình, không phải tu mà để hứa hẹn và không làm. Hứa hẹn là phải làm, bất cứ một cái gì trật tự ở thế gian, các bạn đã nhìn trong một khách sạn lộng lẫy, từ một bình bông cho tới một chiếc ghế mà sắp đặt không khéo thì cái khách sạn cũng lộn xộn. Người ta đã nghiên cứu từ màu sắc chân đồng, chúng ta thấy rõ nếu chúng ta tu thiền mà không biết trật tự trong chơn tâm, hứa ầu làm bậy là nghiệp trong gia cang sẽ bành trướng, rồi sẽ cho chúng ta có cơ hội thúc tâm qua một cơn khảo đảo và có thể trở lại mặt đất nhiều lần mới tiến hóa. Cho nên người tu không nên phát đại nguyện hứa ầu làm bậy, không được! Phải dẫn thân vô bất cứ hoàn cảnh nào mới giữ tâm thanh tịnh tu, cho nên người Vô Vi là người được học trực tiếp về chơn kinh. Cho nên các bạn muốn đọc về Chơn Kinh Tự Thúc là phải có Nhồi Quả, cho nên những cái nhồi quả đó là giá trị quý báu để đưa tâm thân các bạn tiến hóa. Cho nên các bạn có lỡ thất hứa với Trời Phật nhưng mà các bạn phải chấp nhận cái cơn nhồi quả các bạn mới có cơ hội thúc tâm. Không ai phạt các bạn mà chính các bạn tự phạt mà thôi, ăn năn hối cải rồi thăng hoa trở lại. Phải dày công hơn, tu thiền nhiều hơn để đạt được thực chất rõ rệt của chính mình, trong tâm tu thăng hoa rõ rệt. Cho nên các bạn có duyên lành mới được giây phút thiêng liêng này, mọi người Vô Vi chúng ta khắp năm châu đều hướng về chúng ta, kẻ ở Việt Nam, bạn bè của chúng ta, Kim Thân cũng hướng về chúng ta và cứu độ chúng ta rất rõ ràng. Chúng ta giữ Chân Lý và tu và đẹp bỏ sự mê chấp, Chân Lý đều để cho mọi người được thăng hoa rõ rệt. Chúng ta ôm lấy cái tình thương sống động của cả càn khôn vũ trụ để tiến hóa. Chúng ta là người có cơ hội dự trong cuộc sống siêu văn minh sắp tới, không phải là tranh đấu giành giật mới đạt nhưng mà giải bỏ nghiệp tâm thì các bạn mới đạt. Sự sáng suốt của các bạn là quan trọng, sự sáng suốt là Tình Thương và Đạo Đức, Từ Bi cởi mở. Từ Bi là sức mạnh, các bạn cứ ôm lấy đường lối đó đi thì tương lai phần hồn của các bạn sẽ có nơi ẩn trú vinh quang và tốt đẹp đời đời, và không có bị tiêu diệt. Qua cơn khảo đảo của thiên cơ, rồi đây sẽ có nhiều chuyện mà chúng ta giữ tâm thanh tịnh thì chẳng có chuyện gì đáng kể. Vạn sự trên đời là Không, nhứt thiết tin nơi chân lý đó thì các bạn sẽ tiến hóa và không có bị lường gạt nữa và chính mình không còn lường gạt mình nữa, lúc đó chúng ta mới thấy giá trị Tình Thương và Đạo Đức. Ôm khí giới đó đi khắp vũ trụ, mà đi tới đâu là đem lại sự bằng an cho mọi người, thì mới thấy rõ giá trị của Vô Vi thay đổi mặt đất bằng cách nào!

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay. Chúc các bạn vui lành trong thanh tịnh.

LƯƠNG SĨ HẰNG

Thơ cho các món ăn tại Đại hội

ARTICHAUD NẤU KIỀU HY-LẠP

*Hy-lạp độ tha bằng thực vật
Artichaud biến chế nguyện góp phần
Giải nóng trong gan xây dựng tiến
Thanh bình cõi mở thực pháp thân.*

PATÉ CHAY

*Paté ngon hợp mùi chay
Say sưa nhai nuốt đổi thay thể tình
Duyên ngon thanh đẹp do mình đổi trau
Thanh tâm bén nhạy bước vào
Con đường tu tập lâu lâu thức tâm.*

SÚP ĐẬU NGỌC THẠCH

*Hòa mình trong cõi hóa sanh
Súp ngọt đậu quý đấu tranh chẳng còn
Uống vô thanh nhẹ vuông tròn
Giải thông phá chấp đường mòn cú đi.*

ĐẬU HŨ NĂM TUỔI

*Đậu thanh biến chất thanh cao
Cùng chung hòa hợp đổi trao thể tình
Năm tuổi cộng tác hành trình
Đưa người tiến hóa một mình đổi thay.*

RAU CÁI HOÀI HUƠNG

*Thân rau thanh nhẹ xin trình
Cải duyên tươi đẹp góp mình thương yêu
Hoài tâm thanh nhẹ thủy triều
Hương thơm man mát đạt siêu đạt hòa.*

NUỐC TÁO

*Ngày tháng bao nhiêu tự ước ao
Dâng đời thành quả hợp thân màu
Thanh bình bụi ngọt tâm tâm thức
Thông mật giải gan tự phóng thâu.*

HAMBURGER CHAY

*Thanh nhẹ biến đổi thành bánh chay
Năm tươi hòa hợp tánh đổi thay
Xanh um bông cải tùy tâm tiến
Cà rốt vui lành thức thức say.
Đua leo đặm bạc trên đường sống
Cà chua phối hợp đồ đồ tròn
Bắp cải chung vui cùng trang trí
Giá non hỗ trợ chẳng mồi mồi.
Thành quả vui vầy cảm cảm giao
Cà phê sống dậy trên đồng trống
Trà tiên phối hợp khai mở vòng
Bánh mì kẻ hội cùng giúp đỡ.
Thực vật bó hòa duyên trong mộng
Mía lau hòa hợp ý mở lòng
Cùng chung cuốn lộn thành giò.
Chiên ra tận độ thầy trò
Chà tôi thanh nhẹ quanh co chẳng còn.*

SÚP MĂNG TÂY

*Măng tây sanh hóa không ngừng
Giúp đời hòa hợp súp dưỡng đạo lành
Cùng chung nhận thức hóa sanh
Thực hành tận độ tâm thanh đạt hòa.*

KEM DÂU TÂY

Thân dâu quả đã thành hình
Tây phương em ngự hòa mình thành kem
Ăn vô tương nhớ đêm đêm
Tạo thêm sức mạnh ấm êm trong ngày.

ĐƯỜNG MÍA LAU

Mía lau em ở ngoài đồng
Dẫn thân hòa hợp góp công cứu đời
Ăn vô tiền hóa hợp thời
Khai thông khối óc nhớ Trời mà tu.

CÓM HỘT KÊ GẠO LÚT

Hóa sanh ta đã thực hành
Xưng danh tại thế biến thành độ tha
Ấm no cảm thức chung nhà
Hột kê gạo lứt ta là cứu tinh.

CHÁO THIÊN HOÀNG

Cà rốt hy sinh sống với gừng
Thiên hoàng tận độ sống tung bưng
Cùng nhau xây dựng thành bát cháo
Thanh nhẹ tự đạt tự cảm ứng.

NUÔI PRIMAVERRA

Lúa mì thành tựu sợi dây luyến
Giúp đỡ bạn hiền thức ý Tiên
Ăn vô thanh nhẹ tùy duyên thức
Sống thức chơn hồn tự tiến xuyên.

BÁNH VẠN DIỆP

Trùng trùng điệp điệp chung hòa hợp
Thành nhơn gian lý luận bàn
Trăm nhịp đồng hành qui một mối
Thanh nhẹ bền lâu cảm thức an.

KEM QUẢ CHÂU VỎI DÂU TÂY NHỎ

Tròn thể hiện quả châu
Dâu tây nhỏ nhẹ giải sầu giải mơ
Giải thông cảm thức từ giờ
Tròn đầy thanh nhẹ hương cơ thanh nhàn.

RAU VĨ HOÀNG

Rau là vĩ đại hóa sanh
Hoàng hôn thanh tịnh đạt thanh đạt hòa
Giải bày rõ rệt chang qua
Tình đời tạm bỏ chan hòa tình thương.

CANH BỒNG LAI

Bồng Lai tiên cảnh vui say
Tỏi tây góp sức chuyển xoay thế tình
Quy nguyên mới rõ hành trình
Tiến thân xây dựng độ mình dẫn thân.

TRÚNG

Hóa sanh thành trứng cảm thông Trời
Mẽ cốc hòa chung chẳng tách rời
Độ hạnh trì tâm tùy duyên thức
Thực hành chơn giác rõ tâm Trời.

BÁCH HỢP CHÁO RAU

Cộng đồng rau củ hợp chung nhau
Bá tánh cùng trao hợp phát màu
Chung giải thực hành thanh lọc ruột
Diễn năng khai triển rõ đuôi đầu.

HOÀNH THÁNH NẤU KIỂU Ý

Hoành thánh Tây làm theo nước Ý
Trung hành dâng độ trùng đề thi
Tự tại an nhiên tùy ý thức
Kết quả vô cùng nhớ nhớ ghi.

CHÁO THẬP CẨM KIỀU TÂY BAN NHA

Tây Ban Nha vui hòa khắp giới
Thập cẩm độ tha chuyển ý Trời
Giải độ thực hành thân thành cháo
Vui hòa bạn đạo hợp thân lời.

Lương Sĩ Hằng



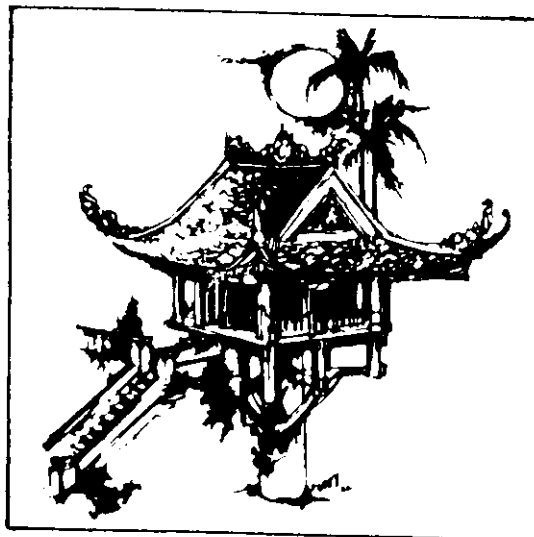
ĐẠI HỘI, CƠ HỘI PHÁT TÂM

Tất cả mọi người đến trong Đại Hội này do sự phát tâm của cá nhân, không phải vì tiền bạc. Cho nên cái cơ cấu hiện tại trong nhóm loại ít có cơ hội phát tâm như thế này. Nhưng mà sự phát tâm thành tựu tới một món vật gì, những hình vẽ của chị Xuân Mai hay những quần áo này.. đều là do sự phát tâm!

Cho nên cơ hội phát tâm chúng ta nắm lấy đó làm kỷ niệm tốt đẹp cho tâm hồn. Chớ nhiều người so đo về tiền bạc, sau khi về đến nhà tiệc uống vì đến đây là đến phát tâm, buông thả tất cả những cái nghiệp tâm, giải nghiệp tâm chúng ta mới đến đây, chớ nếu mà ôm mà suy tính chúng ta không có đến đây làm gì. Đến đây là phát tâm, khai mở tâm thức, tiền bạc không nghĩa lý gì đến chúng ta, và cái tâm của chúng ta là chánh.

Mong các bạn thức tâm nhiều hơn.

Lương Sĩ Hằng
(Giảng trong ngày bế mạc)



KÍNH CHÀO ĐẠI HỘI HỘI HỒI QUANG PHẢN CHIẾU
CHÚC ĐẠI HỘI VÔ VI THỨ MƯỜI THÀNH CÔNG NHƯ NGUYỆN

*Kính bái Cha Trời Mẹ Đất thương
Chào huynh tỷ muội bốn phương về
Đại Hội vang gọi từ muôn hướng
Hội ngộ nơi này nhớ đến quê.*

*Hội hướng công phu hằng đêm trụ
Quang điển thiên lành độ bản thân
Phản ảnh trần gian hư, giả, thực
Chiếu ngời buông tỏa khắp trời Nam.*

*Chúc phúc nhân gian qua khổ nạn
Đại họa lan tràn khắp đó đây
Hội khai đất khách tâm nhơn giác
Vô Vi thiên giác chọn thang mây.*

*Vi diệu thiên cơ lần rạng tỏ
Thú tha dùng chỉ lướt khoa thi
Mười mươi là vậy nhưng không rõ
Tại vì Chơn Lý hiểu tùy nghi.*

*Montréal xứ lạnh Thầy thương ngụ
Thành kính khấu đầu dành lễ Cha
Công năng trì niệm Di Đà Phật
Như ý Tam Công góp dâng quà
Nguyện dâng thành quả đến Cha Thiên.*

*Viết thay cho các bạn đạo ở Tân Đảo
(Nouvelle Cadoline)
Toulouse, ngày 10-6-91
Kính bái
Xuân Hồng*

PHÓNG SỰ
ĐẠI HỘI VÔ VI
KỶ X, 1991





Bạn đạo Montréal

Dịch ra Anh, Pháp

Mười kỳ Đại Hội hàng năm của Vô Vi mỗi Đại Hội là một thể hiện thật là đặc biệt. Nếu nói kỳ 6 ở Las Vegas bạn đạo được chơi đùa nhiều nhất, kỳ 9 ở Florida/Bahamas ăn nhiều nhất thì hai kỳ 2 và 10 ở Montréal có lẽ là thanh điển dồi dào nhất, kỳ 2 để soi sáng ngọn đèn Trí Tuệ và kỳ 10 để ban rải ánh sáng Từ Bi. Thân tình mà vẫn sang trọng, thanh nhẹ mà không buồn chán là những đặc điểm của đại hội Hồi Quang Phản Chiếu kỳ 10 từ chiều 19/7 đến 22/7 tại Laval, phụ cận phía Bắc Montréal, Canada. Hồi Quang Phản Chiếu là ánh sáng Từ Bi phản chiếu lại cho thấy hành trình tu học cần phải tham thiền khai minh trí tuệ, nhưng phải giữ vững lập trường thì mới khai triển huệ giác đến vô cùng. Đại hội Tâm Linh này là cơ hội cho mọi hành giả Vô Vi có mặt cũng như không có mặt cùng tham thiền

giải toả những trược ô, nghiệp chướng của chính mình cũng như của nhân loại nói chung.

Năm nay vì quá bận rộn trong việc thanh lọc cho độ 300 bạn đạo từ Texas đến California, Washington nên sau khi lưu lại hai tuần ở T/Đ Linh Tâm mới khai trương ở Calgary (Canada), Đức Thầy chỉ đến sớm được hai ngày để mang thanh quang cho khu vực Đại Hội và cho các bạn đạo đang trên đường đến nơi. Cũng như đa số các đại hội trước, ban chuyển vận cho đại hội này đã thật tích cực làm việc suốt ngày đêm để chuyên chở bạn đạo từ các phi trường Dorval (từ Mỹ sang), Mirabel (từ các nước khác đến) và các trạm xe lửa, xe buýt... Các bạn ở vùng lân cận như Québec, Toronto hoặc New York, Boston thường tự lái xe sang để có phương tiện dạo chơi thắng cảnh Montréal sau Đại Hội, và cũng có khi có những xe lái rất xa từ Texas, Florida. Khách sạn

Bạn đạo Montréal

D/d Canada





Xếp hàng ghi danh

Nỗi Lòng Du Tử

Sheraton nơi tổ chức Đại Hội thì thật đầy đủ các tiện nghi về ăn ở và hội họp. Khi cần mua sắm, bạn đạo chỉ cần đi bộ băng qua đường là đã đến khu thương xá có đủ các loại hàng.

1. BA MƯƠI TẾT VÔ VI: 19/7/91.

Bạn đạo bắt đầu đứng xếp hàng làm thủ tục nhập trại từ sáng sớm để nhận các phiếu ăn, bảng tên và chìa khóa phòng. Ai chưa ghi danh thì phải điền đơn ở bàn bên cạnh. Các món ăn cho Đại Hội từ chiều 19 đến trưa ngày 23 tuy do nhân viên khách sạn nấu nhưng sẽ theo nguyên tắc dưỡng sinh quân bình âm dương dưới sự hướng dẫn của bác Thu Ba từ Pháp sang. Về chỗ ở, mỗi phòng ngủ có 4 chìa khóa cho 4 người ở, tuy nhiên vì bạn đạo Vô Vi vốn quen nằm đất nên có một số đã lạng lế di chuyển sang các phòng khác, do đó ban tổ chức thường kêu gọi trả lại các chìa khóa không dùng để tiết kiệm cho Đại Hội. Mỗi đầu

có nhiều người định ăn và ở bên ngoài để tiết kiệm nhưng sau phải đổi ý vì các bài thơ cho từng món ăn của Đức Thầy và nhất là sự có mặt thường xuyên của Thầy trong mỗi bữa ăn.

Bạn đạo Vô Vi chiếm nguyên dãy hành lang khu họp, một dãy bàn lo ghi danh, một dãy dài khác lo phát thẻ ăn, bảng tên và chìa khóa. Cuối hành lang là các hàng sách Vô Vi, thiệp vẽ tay bán để giúp cho T/V Hai Không và Nhân Hoà, huy hiệu Hội Quang Phán Chiếu đeo trên áo để giúp Đại Hội, áo Đại Hội, bảng Mười Điều Thực Hành Tâm Đạo và các loại thuốc thanh lọc. Nhiều bạn đạo còn nét mặt mỗi sau một chuyến đi dài, tuy nhiên gặp nhau ai cũng vui mừng, chào hỏi nhau và nói cười không ngớt. Sau một vài năm xa cách, gặp lại nhau thật là vui, biết bạn của mình vẫn còn tích cực tu tiến thì còn nỗi vui mừng nào hơn, nhưng rồi lại cũng buồn ngùi về các người vắng

B/d Phi Luật Tân

Chụp ảnh chung với Bà Tâm

D/d Úc Châu





B/d Florida, Louisiana

Bạn đạo Québec

mặt dù biết đây là Đại Hội Tâm Linh, các vị kia tuy ngồi thiền ở nhà nhưng vẫn hòa được với thanh quang của Đại Hội. Có nhiều bằng tên không người tới nhận, nhiều nhất là của các bạn đạo từ Pháp, khi hỏi ra mới biết là vì không xin được chiếu khán mặc dù nhiều người đã mua vé máy bay từ trước.

Buổi trưa 19 này không có thể ăn và vì không muốn ăn mặn nên nhiều bạn đạo ăn rất thanh nhẹ, một ít mì gói, một trái bắp luộc, và sang trọng nhất có lẽ là các bạn đạo trong ban tổ chức, mỗi người được một ổ bánh mì nhỏ xíu, bằng nắm tay của những vị thanh lọc kỹ nhất nước Mỹ! Bữa ăn chiều nhờ vậy mà ngon đáo để mặc dù thức ăn dưỡng sinh không quen miệng: cơm kê, cơm gạo lức, bánh mì làm bằng bột mì còn cám (whole wheat), pâté chay, đậu hủ rôti (không chiên giòn để tránh dầu mỡ)... Đặc sắc nhất có lẽ là món tráng miệng, từ kem

dâu tây, bánh vạn diệp, đến kem quả châu với dâu tây nhỏ... các bạn đạo người lớn và trẻ em gần như lúc nào cũng thường thức rất kỹ! Trà dưỡng sinh thanh nhẹ, cà phê dưỡng sinh với đường mía lau thì phải đậm đà.

Các sinh hoạt chiều Ba Mươi nói chung thường không được hấp dẫn mọi người do đó ban tổ chức đã thu gọn các thông báo về ăn, ở, điện thoại và chuyển vận ngay tại phòng ăn. Tuy vé ăn không bán hết nhưng cũng gần 300 người ăn nên rất là đông và có lẽ vì thế nên ít người chú ý đến sự hiện diện của Đức Thầy nơi chiếc bàn ở giữa phòng cùng một số bạn đạo. Buổi tối về phòng, các bạn đạo được dịp tắm gội sau một ngày dài đi đường mệt mỏi. Truyền hình cable tuy có giới hạn mấy đài nhưng cũng còn rất nhiều đài, nói tiếng Pháp hoặc Anh, ai muốn nghe gì thì cứ tự tiện. Tiếng Việt Nam cũng có nhưng phải có may mắn vì chỉ có một

B/d Tây Nam Canada

Hợp ca Việt Nam, Việt Nam





Thiền sáng tại Hội Trường

Đ/d Mỹ quốc

chương trình ngắn. Điện thoại gọi nhau trong khách sạn không tốn tiền, ai muốn tâm sự tiếp tục thì cũng có cơ hội. Không nghe nói có ai ngồi thiền suốt đêm như các Đại Hội kỳ 2, 3 có lẽ vì đa số đã tập trung tu tưởng được nhiều hơn, có thể thiền giác trong lúc đi, đứng, nằm, ngồi.

2. MỪNG MỘT TẾT VÔ VI: 20/7/91.

Nhờ nhiều bạn đạo quý trọng thanh điển đã bỏ bữa ăn sáng gồm các loại bánh và trứng hấp nên giấc thiền "đầu năm" lúc 9 giờ sáng tại hội trường thật là thanh nhẹ, băng giảng đã hết mà nhiều người còn luyến tiếc.

Trong băng thiền kỳ Đại Hội này, Đức Thầy nhắc lại các điểm chánh về mục đích tu thiền, về mục đích của Đại Hội, các điểm tu học bạn đạo cần lưu ý, đặc biệt là đức Từ Bi, chủ đề của Đại Hội kỳ này, và các lễ nghi giả trá bề ngoài.

Về mục đích tu thiền, Thầy dạy tu là để gột rửa trần tâm, để lập lại trật tự và hiểu rõ chúng ta. Phần hồn vốn vô sanh, tham thiền mới giải toả được. Cứu được mình rồi mới cứu được cửu huyền thất tổ và nhờ đó người khác có thể theo gương ta mà tu.

Còn Đại Hội, mục đích là để hành giả Vô Vi đến kiểm chứng sự tiến hoá của mình. Trong trạng thái nhắm mắt lằng lằng đi lên, chu Tiên Phật điểm đạo, chúng tâm và giải nghiệp tâm cho mọi người. Kẻ có mặt và người không có mặt cùng tham thiền giải toả những trước ô, nghiệp chướng của nhân loại. Sống ba ngày trong Đại Hội này, về mặt tâm linh, cũng bằng như sống cả ngàn năm.

Các điểm tu học bạn đạo cần lưu ý gồm có: sự thực hành và cởi mở, hướng thượng để tìm Chơn Tâm, thanh tịnh (vì "động loạn rước động loạn, thanh tịnh giải toả nghiệp tâm"),

Khai mạc Đại Hội

Đọc thơ món ăn





Thiếu nhi hát ca

Đ/d Thụy Sĩ

không tranh chấp, sống trong động để về với tịnh, nhờ quả là đọc chơn kinh tụng thức, đã hứa tu mà thất hứa với Trời Phật thì phải chấp nhận nhờ quả để thăng hoa. Thiên tai và chiến tranh là để thức tâm lo tu, phải luôn nhớ trung tim bộ đầu. Khổ óc của chúng ta có khả năng chuyển động cho quần sanh tiến hoá.

Phải cố xây dựng Đức Từ Bi. Người tu Vô Vi lấy hạnh đức làm đầu, chúng ta có hạnh tu, có đức vị tha cứu độ. Luồng điện từ bi khai mở và cởi bỏ nghiệp tâm, và khi lấy Đại Bi làm gốc thì không còn nuôi lễ giáo xảo trá giữa người với người nữa vì Lễ chỉ là cái áo mào bên ngoài và bất trung bất tín là bất độ. Kim Thân cũng có hướng về Đại Hội này.

Xả thiên xong thì đèn sân khấu bật sáng, mọi người có cơ hội quan sát cách bài trí rất đẹp mắt của hội trường. Sân khấu trang hoàng huy hiệu Hội Quang Phản Chiếu với một vòng

tròn vẽ cảnh bình minh có ánh dương quang chiếu dài trên mặt biển, phía trên là các hàng chữ Đại Hội Hội Quang Phản Chiếu Montréal 1991, hai bên là hai câu thơ viết đúng: "Biển cho lặng minh châu mới phát, lòng cho riêng mới gọi là thần". Một chiếc ghế ở giữa dành cho Đức Thầy, hai bên là hai bục gỗ cao có máy vi âm dành cho các xướng ngôn viên và các người lên phát biểu. Bên dưới phía trái phòng họp là chỗ điều khiển hệ thống âm thanh và thông dịch ra Pháp Văn. Bạn đạo nào muốn nghe họp bằng tiếng Pháp thì cứ đeo một ống nghe vô tuyến không có dây nhợ lồi thòi gì cả thật là tiện lợi. Về tiếng Anh, chỉ có một bạn đạo ngồi ở hàng ghế đầu bên trái và người thông dịch ngồi kế bên. Trang hoàng đẹp đẽ, tổ chức công phu là điểm son của các chiến sĩ Tình Thương và Đạo Đức Montréal trong kỳ Đại Hội này, Bề Trên ắt phải đẹp ý.

Đ/d Hồng Kông

Hài kịch súc ruột





Đ/d Bỉ quốc

Phát quà lưu niệm

Sau một vài loan báo cần thiết, anh Lê Minh Cảnh (Montréal) xứng ngôn viên mời hội trưởng đứng dậy để chào Đức Thầy đang bước vô cửa. Thầy bước nhanh vào, chấp tay chào mọi người. Ai muốn chụp ảnh thì có mấy phút tự do trong dịp này, vì sau đó thì chỉ còn có các vị trong ban video với các chỗ đứng/ngồi cố định mà thôi. Trong ngày đầu này, có gần chục người thu hình, dần dần bớt lại chỉ còn các chuyên viên trong nhóm của anh Võ Trọng Nghĩa. Anh Cổ Văn Thuận (hội trưởng Hội AHVV Canada) sau khi đưa Đức Thầy đến ngồi ở chiếc ghế chủ tọa đã yêu cầu mọi người im lặng một phút để cùng cầu nguyện Bề Trên, Đức Ông Tu và chư Tiên Phật cho Đại Hội được hoàn tất tốt đẹp. Sau đó, Đức Thầy ban huấn từ khai mạc Đại Hội.

Trong huấn từ khai mạc của Đức Thầy, đề tài số một vẫn là hướng thượng để về và lấy

Chơn Tâm làm gốc. Không tranh đấu giết chóc mà chỉ thương yêu tha thứ, chung sống hoà bình, lập lại trật tự. Chơn lý nằm ẩn trong tâm, cần ngậm miệng niệm Phật để đầu bật sáng và cảm thức chấn động trong ngũ tạng khai triển hoà với chấn động của Vũ Trụ và với thanh quang của chư Phật ban chiếu là Hồi Quang Phản Chiếu: rõ rệt, sáng rực trong tâm. Thầy cũng nhắc lại là cần phải thanh lọc bản thể và thực hành vì lên một giới là có thù thách, thiếu thực hành thì không đủ sức mạnh thương yêu và tha thứ để vượt qua. Hội Long Hoa là nhờ quả và xây dựng, chịu tu sửa thì khỏi cần nhờ quả. Ngoài ra cũng đừng dạy sai cho người khác mà lạc mất đường mình đi.

Anh Cảnh sau đó giới thiệu thành phần tham dự Đại Hội. Tổng số có 370 người chính thức tham dự từ 9 quốc gia: Mỹ, Canada, Pháp, Đức, Bỉ, Thụy Sĩ, Phi Luật Tân, Úc và Hồng

Đ/d Pháp quốc

Bạn đạo Pháp quốc





B/d Minnesota, Mỹ



B/d Bắc California

Kông. Từ Mỹ có 14 tiểu bang: California, Texas, Virginia, Florida, Massachusetts, Minnesota, Oregon, Missouri, Utah, New Jersey, Indiana, Hawaii, Washington và Washington, DC. Từ Canada có 5 tỉnh: Montréal, Vancouver (BC), Calgary, Québec và Toronto. Các bạn đạo từ Pháp, Đức và Bỉ tuy khác lục địa nhưng cũng có nhiều người tham dự, đặc biệt là bạn đạo từ Đức với ý muốn tổ chức Đại Hội kỳ tới (trùng hợp với dự tính của Hồng Kông). Thụy Sĩ vốn nước nhỏ, bạn đạo ít, còn Hồng Kông, Phi Luật Tân và Úc thì thật xa nên không có nhiều người đến dự.

Đại biểu các nơi được mời lên phát biểu cảm tưởng. Đại diện nước Mỹ là anh Nguyễn Ngọc Thạch được mời lên đầu tiên, mất độ 10 phút trình bày phần lớn về các sinh hoạt của địa phương, của nhà in như đã bàn trước với vài bạn đạo mà anh nghĩ là hiểu rõ về Đại Hội này.

Anh Cảnh bối rồi không dám ngắt lời, đợi anh Thạch nói xong mới xin anh bỏ thêm vài phút nói lại cảm tưởng mà anh chưa nói. Thực ra thì anh đã nói rồi dù ngắn gọn để dành nhiều thì giờ cho phân sinh hoạt. Nhưng anh cũng kiên nhẫn nói lại và cảm tưởng lần này nghe có phần cảm động hơn! Sự kiện trên cho thấy một khía cạnh đặc biệt mà ban tổ chức muốn nêu ra ở đại hội này: công quả vật chất bớt được đề cao, việc làm dù to hay nhỏ cũng chỉ thể hiện tâm từ bi cứu khổ ban vui, cho nên ban rải vật chất hay tu tưởng thiện lành cũng đều tốt cả. Đại diện các nước khác sau đó lần lượt lên phát biểu cảm tưởng: anh Alain Canitrot (Pháp) thấy sự tham dự Đại Hội này như một phép lạ vì dù thứ khó khăn, anh Nguyễn Quang Minh (Úc) ngâm một bài thơ rất cảm động, anh Vương Thanh Sơn (Vancouver) so sánh với Đại Hội năm trước, chị Y M kể câu chuyện

B/d Massachusetts, Mỹ



B/d Wisconsin, Mỹ





B/d Đức, Bì, Thụy Sĩ



Ăn nhiều nhớ b/s sức ruột

"uống nước dừa", một phương tiện phá mê phá chấp, chị Mã Tố Anh (Hồng Kông) khóc suốt mấy đêm than thở với Đức Thầy và bạn đạo về bài học khó quá, có người nói nặng làm chị khóc cả đêm! Đức Thầy rầy chị là nói nhiều quá nên phải có bài này để bớt nói hầu giữ thanh điển, muốn về đến được Phật giới thì phải chấp nhận sự nhồi quả trong suốt kiếp này. Các anh Dương Thanh Phong đại diện Đức và anh Nguyễn Huy Đức đại diện Bì cũng đều rất cảm động khi phát biểu cảm tưởng trước Đại Hội. Chị Cynthia đại diện Phi Luật Tân thì hết sức chân thành nhưng lại phát biểu bằng tiếng Trung Hoa!

Bữa ăn trưa thật ngon miệng và đầy tình thương dưới sự phục vụ khéo léo của các nhân viên trong khách sạn đã được mọi người nhiệt tình thưởng thức, ăn xong mà vẫn nhẹ nhàng như chưa ăn. Chị Mỹ Kim (Montréal) đọc các

bài thơ cho từng món ăn do Đức Thầy làm, chị Xuân Mai (San Jose) dịch sang Pháp và Anh Văn. Trong giờ nghỉ trưa, có người đi sang bên kia đường xem hàng, có người đi dạo lang thang trong khách sạn, những người khác về phòng nghỉ.

Buổi chiều là chương trình tu học với anh Lý Vinh (San Jose) làm xướng ngôn viên. Chiều nay, Đức Thầy được ngồi dưới hội trường như mọi người để các bạn đạo trao đổi được tự nhiên hơn. Chị Mỹ Kim được mời đọc các bài thơ chúc mừng Đại Hội từ Melbourne (Úc), Tân Đảo (do chị Xuân Hồng từ Toulouse đại diện). Thư của một bạn đạo từ Việt Nam chúc mừng Đại Hội thì do chị Cúc (Montréal) đọc trong một dịp khác. Sau đó cô Hoàng Vinh giới thiệu quyển sách Anh Văn dự trừ gởi bán trong các tiệm sách để phổ biến pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Bô lão hát ca

Đ/d Đức quốc



(PLVVKHHBPP) đến các người nói tiếng Anh, sẽ được in bằng tiền lời mà cô đã có được khi bán các loại thuốc thanh lọc Sunshine.

Anh Alain Canitrot (Pháp) mở đầu chương trình tu học với đề tài "sự quan trọng của sức khoẻ". Người kế tiếp là anh Hoàng Sonny (Vancouver) với 14 trang tóm tắt từ hơn ngàn cuốn băng của Đức Thầy. Tuy nhiên, anh mới giảng được có hai trang thì đã hết giờ, phải để cho các bạn đạo khác đặt câu hỏi. Một anh lên đặt ba câu hỏi với giọng chê bai đã làm cho một bạn đạo khác lớn tiếng đã kích, anh Lý Vinh phải hết sức cố gắng mới chấm dứt được phần đối thoại nêu trên. Sự kiện này nêu lên một khía cạnh quan trọng khác của Đại Hội là sự Từ Bi và thanh nhẹ. Cho dù bạn của mình tu chưa tròn, mình cũng nên trụ tâm dùng lời nhẹ nhàng xây dựng hơn là nói ra những lời phê phán quá đáng (do thành ý muốn giúp người kia).

Buổi cơm chiều xong sớm, bạn đạo có cơ hội nghỉ ngơi và làm vệ sinh cá nhân để thưởng thức văn nghệ buổi tối. Chương trình văn nghệ bắt đầu với bản đồng ca, khán giả vỗ tay khuyến khích. Các bài tân nhạc đơn ca tiếp theo dần dần được tán thưởng nhiều hơn và đến màn vọng cổ của chị Kim Anh và anh Phước thì thật là sôi động, các ca nhạc sĩ rất là xuất sắc. Sự hào hứng được kéo dài cho đến phút cuối với các màn thơ, nhạc của các bạn đạo già, trẻ thật là hấp dẫn.

Buổi chiều ăn nhiều, xem văn nghệ xúc động cũng nhiều, không rõ trong giấc ngủ mừng một Tết này bạn đạo có mộng寐 nhiều không, ai mà quên dậy thiền khuya là "huông" cả năm đấy!

3. MỪNG HAI TẾT VÔ VI: 21/7/91.

Lại vẫn ăn sáng với các thứ bánh nướng và trứng hấp rất ngon miệng. Sau giấc thiền sáng thanh nhẹ là phần đóng góp của bạn đạo theo sự sắp xếp của ban tổ chức Đại Hội.

Bà Bobbie Nofflet (Florida) một bạn đạo người Mỹ đã thiền theo pháp này độ 20 năm, kể lại cơ duyên gặp được pháp này khi ông Nguyễn Xuân Liêm giới thiệu bà với Đức Thầy lúc còn ở Việt Nam. Bà nói về tình thương và kể lại những ngày Đức Thầy ban rải ánh sáng từ bi trong trại tị nạn Phi Luật Tân khi bà còn làm việc ở đó. Bà xúc động thật nhiều, lệ rơi lã chã khiến hội trường cảm động khóc suốt muốt. Bà đứng im thật lâu, không thể nói tiếp mà không bật khóc lớn tiếng nên phải rời sân khấu. Bên dưới hội trường trong cơn xúc động không ai còn nhớ một điều gì để đặt câu hỏi với bà.

Anh Minh (Úc châu) lên sân khấu khóc suốt muốt hứa cố gắng tu sửa.

Kế đó anh Lê Thanh Tùng (Florida) lên kể về các kinh nghiệm thanh lọc bản thể bằng nước chanh và xi rô Maple. Bác Thu Ba (Pháp, thân mẫu của một bạn đạo Montréal) thì nói về phương pháp ăn dưỡng sinh mà bác học được của ngài Ohsawa (Nhật) và các khám phá thêm của Bác.

Chương trình buổi chiều bắt đầu với một bát ngò là bốn trong số các bạn đạo tị nạn do T/D Saint Jacques (Montréal) bảo trợ được trình diện với Đại Hội.

Phần trao đổi tu học thì thật là sôi động. Anh Hoàng Sonny được mời lên để bạn đạo tiếp tục đặt câu hỏi. Có khá nhiều câu hỏi rất gay go nhưng đều được trả lời khá ổn, khi nào kết đã có Thầy "cứu bồ". Có một bạn đạo ra điều kiện là câu trả lời phải ngắn gọn, chỉ có đúng/sai hoặc có/không chứ không được nói lòng dòng và chê anh Hoàng không trả lời đúng câu hỏi thì được Đức Thầy góp ý: anh Hoàng nói đúng đấy chứ, nhưng muốn hiểu được thì phải trụ điển nơi đỉnh đầu. Một bạn đạo Florida mới vào pháp độ ba tháng hỏi Đức Thầy tại sao bạn đạo hay khóc quá vậy, anh Hoàng Sonny khóc, chị Mã Tố Anh cũng khóc? Đức Thầy trả lời, nói mới mấy câu rồi

cũng cảm động khóc! Chị cảm ơn Đức Thầy, tuy rất cảm động nhưng không thấy khóc!

Chương trình chụp ảnh lưu niệm được dự trù vào chiều nay mà số bạn đạo còn muốn hỏi thì rất nhiều, anh Vĩnh lại có cơ hội chúng tôi sự dứt khoát của mình!

Bữa ăn tối Mừng Hai Tết Vô Vi thì thật là tuyệt diệu, không phải vì thức ăn ngon (món bánh cà rốt chỉ có bạn đạo người lớn thưởng thức còn các bé tí thì chê) mà vì có màn vận động để được tổ chức Đại Hội năm sau. Anh Phong đại diện Đức lên hứa hẹn các hoạt động hấp dẫn mà các anh dự trù cho Đại Hội nếu được tổ chức tại Đức. Chị Mã Tố Anh thì xin được tổ chức ở Hồng Kông để tổ chức sinh nhật thứ 70 của Đức Thầy và nhất là địa điểm này vốn nằm trên con đường trở về Việt Nam. Anh Bùi Đức Long (Minnesota) thì xin tổ chức ở Mỹ, sẽ đi du thuyền với giá rẻ! Bạn đạo có một đêm để suy nghĩ lựa chọn.

Văn nghệ buổi tối thứ nhì tuy có ít thì giờ tập dượt nhưng không phải vì vậy mà kém phần đặc sắc. Tiếng đàn tây ban cầm trau chuốt của hai anh Ái (San Jose) và Lục (Montréal) đã tạo không khí sôi động cho các bản tân nhạc để tranh đua cùng với hai cây đàn cổ nhạc độc đáo lục huyền cầm của anh Công (Montréal) và đàn kim của Bác Năm (Montréal). Bên cạnh các bài hát tân cổ nhạc hấp dẫn, các màn ngâm thơ, vũ, kịch cũng đều rất đặc sắc. Các ca nhạc sĩ đã lôi cuốn mọi người trong suốt buổi tối này.

Đến nửa đêm, mọi người cùng xuống thiền chung ở hội trường. Hai mặt băng qua nhanh, mọi người xả thiền xong mà vẫn còn quyến luyến không khí thanh nhẹ của hội trường.

4. MỪNG BA TẾT VÔ VI: 22/7/91.

Chỉ còn một buổi sáng cho thật nhiều sinh hoạt nên giờ ăn sáng, thiền sáng đều sớm hơn nửa giờ. Sinh hoạt đầu tiên là bầu cử địa điểm Đại Hội cho năm sau, trong khi các đại diện địa phương kiểm điểm kết quả thì bắt đầu

phần vấn đạo với Đức Thầy. Kết quả Hồng Kông được tổ chức Đại Hội năm sau với 119 phiếu, trong khi Đức được 117 phiếu và Mỹ được 44 phiếu, có một số nhỏ các phiếu bất hợp lệ hoặc không bầu.

Trong phần vấn đạo, những câu hỏi được viết ra trên các mảnh giấy nhỏ bao gồm đủ mọi đề tài cần yếu cho sự tu học của bạn đạo (thường không có tên người hỏi) được Đức Thầy giải đáp trong sự tán thưởng của mọi người. Có nhiều câu hỏi chuyện riêng tư và người hỏi không ghi tên mình bên dưới, cứ xem như Đức Thầy đã biết mình là ai rồi! Những câu hỏi loại này chỉ có người hỏi mới biết Đức Thầy trả lời có thật thoả đáng hay không! Người viết bài này có hỏi một câu dùm cho một bạn đạo khác (và dĩ nhiên là không ghi tên mình trong giấy vì là một câu tổng quát), nhưng Đức Thầy lại trả lời cho người hỏi!

Chương trình bế mạc Đại Hội bắt đầu với thông báo của anh Ứng ban chuyển vận về ngày giờ rời khách sạn. Kế tiếp anh Thuần lên đọc bức thư của một gia đình bạn đạo ở Washington rất cảm động, sau đó anh bày tỏ sự vui mừng vì Đại Hội đã thành công mỹ mãn qua nét mặt thanh thoả của mọi người, anh xin mọi người cùng cảm tạ Bề Trên và sau cùng là thông báo về kết quả tài chánh tốt đẹp, còn dư vài ngàn đồng anh xin Đức Thầy quyết định để đưa vào ngân quỹ nào cho thích đáng.

Kế đó, các đại diện địa phương được mời lên nhận quà lưu niệm, đó là một bức tranh có hình vòng tròn huy hiệu Hội Quang Phục Chiếu do anh Lý Vĩnh thực hiện. Ban tổ chức cũng được quà do một bạn đạo Pháp gửi tặng.

Trong phần bày tỏ cảm tưởng, chị Mã Tố Anh đọc một bài thơ, bà Bobby nói về tương lai của Việt Nam và PLVVKHHBPP mà bà tin tưởng là sẽ rất tươi sáng, anh Nguyễn Phụng Yên (Montréal) nói về các màu sắc tươi đẹp của Đại Hội, sự giải nghiệp (các con ốc rời bỏ rong rêu trôi theo dòng sông ra biển

lớn) và các người lập hạnh từ bi bên dưới hội trường bằng các tư tưởng thiện lành.

Anh Minh được mời ngâm bài thơ Bế Mạc và Đức Thầy tuyên bố bế mạc Đại Hội trong tiếng nức nở làm mọi người giọt vắn giọt dài.

Bữa cơm trưa cuối cùng lại là một ngạc nhiên thích thú. Một chiếc bàn dài kê cao cho Đức Thầy và một vài bạn đạo cùng ngồi như nhắc nhở với mọi người về buổi chia tay. Anh trưởng ban chuyển vận lại nhắc giờ rời khách sạn, chị Mỹ Kim và Xuân Mai đọc các bài thơ cho từng món ăn, chị Kim Anh (Montréal) ngâm bài thơ Đức Thầy mới cho, nghe thật truyền cảm, chị Mã Tố Anh nêu các chi tiết về Đại Hội sang năm trong đó có phần xin Visa về Việt Nam. Và đến khi anh Lê Triết (San Jose) lên hát giả biệt thì không ai còn cầm được nước mắt! Có hai bạn đạo được tặng bánh sinh nhật với đèn bằng giấy pháo bông tua tủa sáng và mọi người cùng hát bài Mừng

Sinh Nhật bằng Anh ngữ. Sau khi Đức Thầy lặng lẽ rời phòng ăn, các bạn đạo lần lượt bước ra ngoài hành lang đứng chờ xe.

Nhiều bạn đạo ra về ngay trong buổi chiều ngày hôm nay, một số ở lại khách sạn, nhiều người theo xe buýt về T/D Thúc Tâm hay Saint Jacques, một số nhỏ khác tản mác tại nhà các bạn đạo địa phương. Chiều đến, mọi người rủ nhau đi dạo phố, thành phố Montréal hợp hòa này một lần nữa lại được bạn đạo Vô Vi mang điển lành Đại Hội đến khắp nẻo đường. Khi chân nhẹ bước ngắm các nét cổ kính đặc thù của thành phố chẳng biết có ai còn nhớ bài Mừng Sinh Nhật vừa hát trong bữa ăn trưa để rồi lòng bồi hồi tự hỏi không rõ mình đã được tái sinh hay chưa, và hiện đang đứng ở trạm nào trên con đường trở về Nguồn Cội?

BAN BIÊN TẬP 9/91



Song ca Chìa Khóa Tâm Linh

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI VÔ VI 91

Mừng Cha
Mừng Mẹ
Mừng Thầy
Mừng Huynh
Mừng Đệ
Mừng ngày đoàn viên.
Mừng cơ tỏ mắt chơn hiền
Quang minh chiếu rọi khắp miền trần gian
Mừng Địa Ngục thấy Thiên Đàng
Mừng trần gian đã mở màn hồi nguyên.
Dạn dày ngàn nổi thâm xuyên
Để người đạo đức lên miền tiêu dao
Càng bão táp
Càng ba đào
Càng mau trí dũng
Càng mau trường thành
Tuyệt vời trước hóa nên thanh
Mừng ơn đại ngộ duyên lành thâm thâm.
Càng khổ não
Càng cát lăm
Càng xây lâu ngọc
Càng thâm tình Trời
Càng lửa bỏng
Càng dầu sôi
Long lanh điện ngọc chiếu hồi tâm linh.
Càng khổ lụy, càng cao minh
Thênh thang nhẹ bước đàng trình nhà xưa.
Đã qua một kiếp sống thừa
Đã qua nhiều nổi cay chua tục trần.
Khai nguyên Đại Hội Long Vân
Quyết đem điện ngọc dự phần cùng ai
Mừng Tiên
Mừng Phật
Mừng Trời
Mừng duyên tương ngộ
Mừng lời thâm giao
Mừng anh trước
Mừng em sau
Cùng nhau cộng lạc, cùng nhau hợp hòa.

Một bạn đạo tạm thay mặt chư huynh đệ tỷ muội Việt Nam

KÍNH DÂNG.

HỒI QUANG PHẢN CHIẾU.

Hồi Quang Phản Chiếu thật nhiệm màu
Năm châu qui về gặp gỡ nhau
Hăng say tu học cùng phấn đấu
Ngộ Thầy gặp bạn thức đổi trao.
Đổi trao trao đổi tự thực hành
Góp phần xây dựng đẹp đua tranh
Thanh quang Trời Phật thương ban chiếu
Hương nội thi đua tỏa lòng thành.
Lòng thành tu luyện trí đạt thông
Khai mở đỉnh đầu hướng về Không
Ngày đêm điều luyện đường thẳng tiến
Giữ vững đường đi hết ước mong.
Ước mong cải sửa tâm và tánh
Đừng nuôi ảo vọng ý gian manh
Lưới Trời tuy thưa mà khổ thoát
Sống để lo tu tạo phước lành.
Phước lành tâm nhẹ điển thanh thanh
Vô Vi đại đạo vốn vô danh
Công bằng bác ái tâm rộng mở
Thực hiện tình thương ý thiện lành.
Ý thiện lành hướng độ nơi nơi
Tâm Không chia cách được thành thời
Ung dung thẳng bước đường Trung Đạo
An nhẹ vui tươi sống hợp thời.
Hợp thời tiến hóa kịp kỳ thi
Lời Thầy nhắn nhủ đã khắc ghi
Yêu thương tha thứ là sức mạnh
Ôm lấy cái Không mới diệu kỳ.

San Jose, ngày 1 tháng 8, 1991

Kính Bái

Lý Vĩnh

CHUYỆN BÊN LỀ ĐẠI HỘI

BAN BIÊN TẬP - 9/91

1. ĐỨC THẦY XEM VĂN NGHỆ.

Đức Thầy tham dự hầu hết các sinh hoạt của Đại Hội, từ việc uống trà Sunrider của chị MT, dùng cơm chung với bạn đạo ở phòng ăn, nghe các bạn đạo trao đổi để Đức Thầy minh luận cho đến việc xem các đêm văn nghệ của bạn đạo. Trong đêm văn nghệ đầu tiên, sắp đến bài song ca "Tình Cảm" có đoạn "yêu anh... yêu em..." của anh Cường và chị Vân Anh thì Đức Thầy đứng dậy đi ra.

Đến khi hết bài hát này độ một lát thì Đức Thầy trở lại, không rõ vì Đức Thầy cần đi ra ngoài lúc đó hay là Đức Thầy muốn nhắc nhở mọi người một điều gì đó ???.

2. MINH SƯ VÔ VI.

Anh HS muốn dẫn thân đi giảng đạo để trui rèn tánh tình đã là đề tài sôi động bậc nhất của kỳ đại hội này. Các ý kiến gay gắt nhất đã được nói ra trên sân khấu, tuy nhiên các ý kiến khác bên dưới hội trường cũng còn rất nhiều.

Một anh có ý hướng nội nói:

- Anh kia học ít, đi đâu cũng xưng bậc sư của Vô Vi thì còn ai dám ra ngoài tự xưng là Vô Vi nữa, nhờ vậy mà các bạn đạo phải âm thầm ở nhà lo tu, và như thế sẽ mau tiến hơn.

Một anh khác có ý xây dựng hơn:

- Chưa biết ai cao hơn ai đâu, anh kia còn phải nhờ người ngoài mài dũa để sửa tánh thì vẫn chưa nhanh được, nếu mình biết quay về

với chính mình để tự sửa thì mình sẽ tiến nhanh hơn.

Một ý kiến khác rất ư là bi quan, nêu ra sau khi ngồi thiền nghe băng Nhân Quả Cảnh Cửa Vô Vi:

- Thầy từ bi muốn giúp các vị có phần điển theo nên đã nhiều lần khuyên các vị này đi giảng đạo để dùng thanh điển của đám đông bạn đạo nâng cao tần số cho họ. Lỡ ông bạn này thuộc loại đó mà mình đến hỏi đạo thì có khác gì đem hết thanh điển gom được trong Đại Hội này đến li xi cho bạn đạo! Bàn đạo còn nghèo lắm, ai có dư thì cứ đến đóng góp!

Dù sao thì đa số các bạn đạo trực tiếp lên đối chất với anh HS đều tương đối mới, các bạn cũ thường chỉ đứng phía sau nhắc tuồng.

Vào một buổi tối sau Đại Hội tại t/d Saint Jacques, có người đề nghị thu hình một buổi văn đạo giữa anh HS và một huynh trưởng thâm niên, huynh trưởng này lịch sự từ chối:

- Cái này thì hay lắm, nhưng tối nay tôi bị kẹt!!!

Dù sao thì buổi thu hình vẫn được thực hiện dù không có mặt vị huynh trưởng kia.

3. UỐNG NƯỚC DỪA.

Đây là danh từ ngọt ngào của một chị bạn đạo tại Đại Hội dùng để gọi một thứ nước bình thường không được ngọt ngào lắm đó là nước tiểu. Mới hơn năm trước đây nhiều người còn

cười anh bạn đạo "Hàn Tín", nay thì sợ không ai còn dám cười nữa. Nếu đóng vai Hàn Tín mà anh bạn đạo kia có cơ hội trở về với chính mình để tu học thì nước tiểu cũng có công dụng không ít: trị nhiều thứ bệnh thể xác, trị cả bệnh tâm linh và ít nhất nó cũng đã cứu thể xác của vị thầy khả kính của chúng ta trong lúc tim bị nghẹt sau 8 khóa thanh lọc tại T/V Vi Kiên.

4. CON NGƯỜI TÀI HOA.

Chị Xuân Mai nói tiếng Anh tiếng Pháp tiếng Đức gì cũng thông thạo như tiếng Việt, do đó mà trong giờ ăn chị ít khi ăn được trọn món nào. Gần như lúc nào cũng có người lên máy vi âm để nói một điều gì đó, khi thì đọc thơ, khi thì loan báo tin tức và dài nhất là các bài vận động tổ chức Đại Hội sang năm... bằng tiếng Việt và chị phải dịch sang Anh và Pháp ngữ.

Thêm nữa, chị còn có một gian hàng bày bán các thiệp vẽ tay do chị đích thân vẽ có kèm theo 4 câu thơ của Đức Thầy để gây quỹ giúp T/V Hai Không và Nhấn Hòa. Có điều lạ là không phải ai cũng tỏ ra "appreciate" (biết ơn) chị cả đâu nhé, bằng chứng là có người không mua một tấm thiệp nào mà còn chọc chị:

- Thơ của Thầy mọi khi vẫn free (miễn phí), bây giờ phải tốn tiền mua rồi!

Xin chị Xuân Mai đừng buồn những lời nói thiếu thông cảm kia, anh chàng yếu tu này đã được nhắc nhở rồi, sang năm chắc sẽ mua đến hai ba tấm thiệp!

5. NGƯỜI TRÉ DẤN THÂN.

Anh bạn Mai An dấn thân thực không thấy mệt, cứ mỗi Đại Hội lại có một băng nhạc mới. Mấy năm trước còn có bạn đạo hát miễn phí, năm nay phải năn nỉ ỉ ôi đến khô hết "nước Cam Lồ" mới có chị ca sĩ kia nhận hát giúp cho hai bản nhạc, may mà nhạc Mai An có chỗ độc đáo riêng nên chị đối ý bằng lòng

hát trọn cuốn băng. Tường đến đây là hết nỗi gian nan, nào ngờ vừa xuống phi trường, mấy ông bạn quan thuế có lẽ vì chưa hành pháp nên đã tặng thêm một búa "thuế nhập cảnh" làm anh tối tăm mặt mũi. Dem băng nhạc bày bán tại Đại Hội thì bạn đạo lơ là, không mấy người chịu mua. Lên hát bản "Cảm Tạ Thầy Yêu" nước mắt chan hòa mà cũng chưa bán được nhiều. Sau cùng anh phải hạ giá băng và lên sân khấu thốn thốc tâm sự và Đức Thầy cũng phải có vài lời mới tiến đi được một số lượng lớn.

Mai An ơi, con tầm phải nhả hết tơ lòng thì mới biến thành bướm mà bay đi, Đức Thầy có nói mỗi khóa thanh lọc Sunshine với Đức Thầy (mà Mai An có dịp tham dự ở Dallas) bằng đến mấy băng nhạc lận. Tại Đại Hội khi Mai An hát bài Ô Hê (điển!) trong đêm đầu Mai An có thấy Đức Thầy làm gì không (có thu hình rõ lắm)? Năm sau, để tăng gia năng suất, Mai An định tạo kỷ lục thanh lọc mới cộng với một băng nhạc "Nối Lòng Chủ Thiên Đường", hoặc sẽ ra hai băng nhạc cùng một lúc?!

(Nhắc nhỏ với Mai An, Đức Chúa Jésus nhịn ăn 40 ngày thành Chúa, Đức Phật ôm hủ mè 49 ngày thành Phật, có người ôm hủ Syrup 42 ngày thành đầu bếp, người khác vác thùng chanh 56 ngày bạn đạo... Đức Thầy nói: 'Còn ôm con số còn làm đường đi').

6. NGỒI CHIẾU TIÊN CHỈ.

Các cụ ta có nói: "Một miếng giữa làng bằng sòng xó bếp" ý nói là các dịp tiệc tùng lễ lạc trong làng mà được ngồi ăn chiếu trên là danh dự lắm lắm!

Tại Đại Hội có một bàn ở giữa phòng ăn được dành riêng cho Đức Thầy, mỗi ngày có một số người được ngồi chung: khi thì đại diện các địa phương, khi thì các bạn đạo có công lao ít nhiều với Đại Hội, hoặc đôi khi là các vị khách đặc biệt... Được ngồi gần Đức

Thầy là được hưởng nhiều thanh quang thì ai cũng biết, nhưng cũng còn có chút hãnh diện cá nhân nữa. Mặc dù đa số bạn đạo không nhiều thì ít đều thích được gần Đức Thầy nhưng bình thường ít ai thấy được Đức Thầy vì quá đông người trong phòng ăn.

Tuy nhiên trong bữa ăn trưa ngày cuối, bàn của Đức Thầy được kê lên cao, có cả bà Tám và 7 bạn đạo khác cùng ngồi. Sát bên trái của Đức Thầy là bà Tám (điều này thì rất bình thường), nhưng bên phải của Đức Thầy là chị Kim Anh, cô ca sĩ sáng giá của người Việt hải ngoại nói chung và của bạn đạo nói riêng sau hai đêm văn nghệ vừa qua. Để xác nhận điều này, chị đã ngâm một bài thơ Đức Thầy vừa cho chị, nghe thật truyền cảm và có người đã đề nghị chị ngâm lại thêm lần nữa.

Thật không biết tả làm sao nỗi lòng của một số bạn đạo trẻ già ở bên dưới, những người vẫn còn cất giữ mùa xuân trong lòng: một chút nghẹn ngào của lá phổi chưa thông hòa với nhịp tim rộn ràng vì gan thận bị kích động mạnh mẽ, cái tâm thích làm người hùng ngủ yên bao năm nay sao đột nhiên lại thức giấc?! Thanh tịnh một lát thì cũng có thể hiểu được: Đức Thầy đang moi căn bệnh mê Danh và Sắc của các đệ tử quý yêu ra để kê toa cho thuốc cũng như đã cố ý moi ra các giọt lệ ngấn dài từ những lá gan cần bồi bổ nước chanh trong suốt Đại Hội!

Xin nói nhỏ cùng chị Kim Anh đôi lời, chị Kim Anh ơi, sống kiếp con tầm vốn không thọ được lâu vì khi tâm nhả hết tơ thì người ta đem luộc ăn rất là ngon, cho nên khi có người ái mộ yêu cầu chị ngâm lại một bài thơ nào thì xin chị nhớ lần này khi được Đức Thầy rút điển bộ đầu biến thơ Bắc thành bài thơ điển (thơ Nam thì không có gì trực trặc có lẽ vì của Trời ở hướng Nam!), và hơn nữa, khi hết tơ mà không bay ra cho kịp thì tâm lại vào chảo nước sôi!

(Đoạn này lấy ý từ câu chuyện Tâm Kiến Chuột của Đức Thầy nói về nong tâm Vô Vi trong một cuốn băng rất xưa).

7. PHÓNG TRƯỚC ĐIỂN.

Trong các hàng đứng chờ làm thủ tục ăn Tết Vô Vi thì hàng phát chìa khóa phòng là chỗ quan trọng nhất và cũng chậm nhất: thu biên nhận, tìm tên để biết số nhóm, tìm số phòng và cuối cùng là tìm chìa khóa. Biên nhận được giữ lại vì đây là chận cuối, tuy nhiên cũng có bạn đạo tới đòi lại để lấy thẻ ăn!

Số bạn đạo càng lúc càng đông, nhiều người đứng chờ lâu đã sinh ra nóng nảy, có người phàn nàn, có người nói mát nói mẽ, tuy nhiên phần đông bề ngoài đều cố giữ vẻ thanh tịnh mặc dù trong lòng sợ không được thanh tịnh lắm (nhiều người mới lái xe từ xa tới). Trước sức ép nồn nóng của hàng người chờ đợi, hai bạn đạo ngồi phía sau bàn lại càng chậm hơn nữa, ngược đầu lên đã thấy khó khăn, đôi mắt cũng hết muốn nhìn bất cứ vật gì. May mắn sau đó có vài bạn đạo khác đến cứu bồ, thần kinh thấy mạnh mẽ hơn có lẽ nhờ ăn theo dưỡng sinh của bác Thu Ba nấu nên một trong hai bạn đạo kia có cơ hội sạt tí điển bánh mì chay!

Các bạn đạo chúng ta ai cũng tu 5, 10 năm cả rồi nên ý lực tập trung rất mạnh, nếu sơ ý phóng ra các ý nặng nề thì thật tội cho người thụ nhận. Hôm đó, người viết bài này đứng trong hàng khá lâu và vốn được tiếng là ít thanh tịnh nhất nhà nên sau Đại Hội khá lâu mới có người nhắc mà ăn năn sám hối. Nếu vị nào lỡ phóng ra chút ý nào không được nhẹ nhàng cho hai bạn kia thì xin đề nghị là vào một buổi thiền đẹp trời nào đó chúng ta phóng trả lại bằng các tu tưởng thiện lành thì mới đỡ sợ phải bị ý nghiệp đó quí cụ ạ!

8. THANH LỘC À LA MODE.

A. Cô Hoàng Vinh nói thuốc của hãng Sunshine tốt lắm, dùng thuốc Bắc mà theo y lý Tây Phương rất tân tiến. Nguyên tắc chính là phối hợp thức ăn cho đúng: protein (có trong đậu hủ và các loại hạt như hạt điều, hạnh nhân...) thì nên ăn với rau xanh, tinh bột cũng vậy (ngũ cốc, khoai...) nên ăn với rau xanh, trái cây chua (chanh, bưởi...) nên ăn với các loại ít chua (táo, nho...) và các loại dưa thì phải ăn riêng. Một thí dụ là ăn cơm với cá (tinh bột phối hợp với protein, mặc dù cá và thịt không phải là loại protein tốt) là phối hợp sai, 24 giờ sau chưa tiêu hết thay vì chỉ cần vài giờ cho cơm với rau. Thuốc Bentonite là thuốc chính của hãng này thanh lọc rất mạnh. Phương pháp này đã có độ 300 vạn đạo áp dụng tại Hoa Kỳ.

B. Anh Lê Thanh Tùng theo quyển sách nhỏ THE MASTER CLEANSER của Stanley Burroughs thì lại khen phối hợp nước chanh và xi rô Maple tự nhiên hơn, để lọc gan ruột và nuôi bản thể. Thêm muối biển cạo sạch thành ruột, ột tăng sức đề kháng cho cơ thể... Phương pháp này vì không bắt buộc nghỉ làm nên có nhiều vạn đạo tự làm tại nhà, ảnh hưởng do quyển sách nhỏ của anh Nguyễn Văn Châu (Houston).

C. Bột thức ăn bằng thuốc Bắc của hãng Sunrider do nhiều vạn đạo phổ biến trong kỳ Đại Hội này thì theo nguyên tắc chính là điều hòa ngũ hành, tuy âm dương cũng được chú trọng. Công dụng gồm có bồi bổ, trị bệnh và thanh lọc. Hãng này có vài loại trà và thuốc của các cụ tu tiên thời xưa. Nhờ đặc tính nhẹ nhàng của thức ăn, loại thuốc này có thể tự dùng tại nhà và cũng đã khá phổ biến trong số các vạn đạo vùng Viễn Tây Hoa Kỳ.

D. Nguyên tắc dưỡng sinh Ohsawa mà bác Thu Ba áp dụng cho Đại Hội theo nguyên tắc quân bình âm dương và nhai nhiều. Cách ăn số 7 chỉ có gạo lứt muối mè đã nổi tiếng suốt

mấy mươi năm nay rồi. Nhai nhiều làm ngũ tạng hoạt động, rất tốt cho bản thể, và nước bọt tiết ra nhiều thì ai cũng biết là giúp cho sự tiêu hóa. Hiệu năng thanh lọc của phương pháp này cũng có, bột được tính ăn bậy và nước miếng có công dụng giải được độc tính của thận thùy.

E. Cuối cùng là nước tiểu, các sách Đông y cũng có đề cập trong việc trị bệnh về hậu sản, ứ huyết, mụn nhọt... Đã có một số nhỏ vạn đạo ở Nam California, vì không đủ tài chánh để tham dự các khóa Sunshine, đã dùng nước tiểu để thanh lọc bản thể và cho biết là trong thời gian thanh lọc vẫn có thể đi làm việc một cách bình thường, không phải chạy ra chạy vào toilette quá nhiều lần như dùng nước chanh, mà phân màu đen - loại bám chặt theo thành ruột già hàng mấy chục năm - ra rất nhiều (tuy có mùi hơi nồng một tí như lúc còn ăn mặn) và được cái là không tốn tiền!

Theo một người Mỹ có mấy chục năm kinh nghiệm về thanh lọc thì một phương pháp tốt phải có hai điều kiện: thuốc lọc tốt (như Bentonite, Psyllium) và sức ruột. (Bà này chưa biết phương pháp dùng nước tiểu).

Quý bạn muốn chọn phương pháp thanh lọc nào thì cứ tự nhiên vì đây là thời trang của năm 91. Tuy nhiên khi rửa ruột thì nên chú ý đến sự thay đổi của nhiệt độ và áp suất để tập cho ruột già co thắt trở lại. Còn như nếu bạn vẫn chưa vừa ý phương pháp nào cả thì cứ thử mỗi ngày ăn một chén cơm với một quả cà chua xem sao. Phương pháp này đa số vạn đạo đều biết cả rồi, thành công vô cùng, nhưng trong ba chục năm qua chỉ mới có một người áp dụng mà thôi, và người đó đang chu du khắp thế giới để dạy dỗ cho các vạn đạo quý thương mà trần trụi còn hơi nhiều là chúng ta đây!

Ban Biên Tập 9/91

NHẮN TIN BẠN ĐẠO NƯỚC NGOÀI

Nhắn tin bạn đạo nước ngoài
Tình Thương Huỳnh Đệ, đêm ngày nhớ nhau.

Mực trên giấy làm sao nói hết
Mỗi tâm tình liền kết thâm giao,
Cùng nhau trọn nghĩa tâm bào,
Thuận cơ hồi bốn hợp màu qui nguyên.

Cùng một Cha không riêng mỗi đạo,
Cùng một Thầy ai bảo rẽ chia?
Kết giây liên ái đồng về,
Thiên Đàng có nẻo là quê thanh bình.

Các bạn rần đĩnh ninh sứ mạng
Nơi quê người xin lạt tự do,
Giúp Thầy leo lái con đò,
Vớt người bể khổ, công to vô cùng.

Nơi quê nhà đạo đồng chung thùy,
Hành âm thâm Pháp Lý tinh ba,
Chờ ngày bái yết Trời Cha,
Lập công bồi đức xây nhà Tân Dân.

Đến chừng đó xa gần qui hiệp,
Hội LONG HOA dự kịp khoa trường,
Chẳng mong chiếm dặng bản vàng,
Mà mong thoát tục lên đàng hồi quê.

Đời đang lúc tư bề thống khổ,
Nhờ ơn Thầy phổ độ dây công,
Đệ Huỳnh Tỷ Muội hết lòng,
Giúp vừa qua khỏi long đong hội này.

Mực trên giấy tình dài khó tả,
Chúc đệ huynh xứ lạ quê người
Chèo thuyền Bát Nhã vui cười,
Thế Thiên hành Đạo, vàng mười khó mua.

Phen này tích cực thi đua,
Thiên Đàng, Địa Ngục, hơn thua tự mình.

Vô Vi, Vô Sự, Vô Danh...

Sài Gòn ngày 10 tháng 5 năm 1991
CHON-DIỆU-THIỆN

HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

(Kính dâng Đức Phật Thầy
và bạn đạo khắp năm châu)

Hồi quang phản chiếu ý thiện lành
Quang minh tri thức ý thanh thanh
Phản động kích động đường thường tiến
Chiếu rọi tâm linh tự triển hành.

T/Đ HOUSTON



MỘT CUỘC SỐNG NHIỀU ON PHƯỚC

Đúng trước đây, tôi có cảm tưởng như đang dự một cuộc thi vấn đáp cao cấp mà quý vị là giám khảo, tuy nhiều thương yêu và nhân đức nhưng cũng khó khăn lắm đấy!

Tuy tôi được học hỏi với Ông Tám trong 20 năm qua, nhưng như một mục sư đã nói: "Không thể cứu vớt một linh hồn trong 20 phút" thì bài nói chuyện này cũng vậy, không mong giải quyết được gì nhiều.

Trong tiền kiếp, chắc là tôi đã làm được một điều gì tốt đẹp lắm cho nên kiếp này cuộc sống của tôi thật là nhiều ơn phước. Tôi được cơ hội đến Việt Nam trong một chuyến công tác vào cuối năm 1966, làm việc chung với ông Nguyễn Xuân Liêm lúc đó là giám đốc về Xã Hội, và chính ông này đã giới thiệu tôi với Ông Tám.

Có lần trong chuyến công tác tại một làng nọ ở tỉnh Sóc Trăng, khi xe của tôi suýt lật nhào thì nhờ phản ứng nhanh nhẹn của ông Liêm mà tôi đã giữ được mạng sống. Biến cố này đã làm tôi xúc động nhiều về quyền năng của Ông Tám và sự kỳ diệu của PLVVKHHBPP. Ông Liêm mời tôi đến thiền đường của ông vào một sáng Chủ Nhật. Khi tôi đến nơi thì Ông Tám đang thuyết giảng, dĩ nhiên là bằng tiếng Việt Nam và tôi không hiểu một tiếng nào, tuy nhiên tôi cảm nhận được một tình thương sâu rộng và luồng thanh quang tràn ngập căn phòng. Tôi lập tức biết rằng con người khả ái kia có những điều mà tôi đang mong muốn. Ông Tám cho phép tôi được gặp ông vào sáng Thứ Hai hôm sau đó. Và sau một giờ nói chuyện với ông, tôi đã tiếp thu được một nguồn cảm hứng dâng tràn trong suốt tuần lễ làm việc với các người đàn bà ở dưới tỉnh.

Và như ông Alain Canitrot đã nói, trên con đường tiến hóa của tâm linh, sự liên hệ giữa thanh quang và sức khỏe rất là chặt chẽ; điều này trước nay tôi chưa bao giờ biết đến. Bệnh phổi của tôi từ trước giờ vẫn gây cho tôi nhiều phiền toái, nay nhờ tập phép thờ mà Ông Tám dạy, tôi đã khỏi hẳn.

Ông Tám dạy tôi, ít khi bằng lời nói mà thường là bằng cách nêu gương, là muốn tiến bước trên con đường tu học, chỉ có một cách là tự tu tự tiến, không ai tu dùm cho ta được. Ngoài xã hội, khi đã học và thực hành được điều chi, chúng ta đều mang ơn người chỉ dạy, và trong Đạo thì cũng phải vậy. Ông Tám đã dạy cho tôi rất nhiều điều, lập đi lập lại với tôi là điều nào đúng (và nên làm) mặc dù các bạn có thể nghĩ là ông chỉ cần nói với tôi một lần là tôi đủ hiểu, đã cho tôi thấy được là sự kiên nhẫn quan trọng biết bao trong cuộc sống này. Và nếu muốn tiến xa trên đường tâm linh thì sự kiên nhẫn và nhịn nhục vô biên là điều không thể thiếu mà tôi thì rất thiếu.

Tôi rời Việt Nam năm 1975, cũng như nhiều người trong số các bạn đây, với một chiếc túi nhỏ trên lưng. Tôi không thấy tiếc những vật chất đã bỏ lại nhưng rất đau lòng khi nghĩ về các người còn ở lại và trong suốt tuần lễ tôi đã đau khổ vô cùng. May mắn là tôi được làm việc trong các trại tị nạn ở Florida và Pendleton, California. Và đến khi được làm việc tại một trại tị nạn ở Phi Luật Tân thì sự may mắn lại trở về với tôi trong một ngày cuối tuần, một cuối tuần đầy ân phước khi tôi được gặp lại Ông Tám lúc viếng một khu trại tị nạn. Trông ông xơ xác như một mảnh giẻ rách sau một trận dầm tàu, nhưng ông thì không cảm thấy như vậy vì sức mạnh tinh thần của ông thật vô cùng, ông đem chia sót cho các người tị nạn khác và cho tôi một cách thật nhân từ. Chính tại nơi đây mà tôi học hỏi được là "vật chất thế gian quả thật không quan trọng". Sự sinh động không bao giờ thiếu nơi ông, mặc dù chỗ ở của ông là một nền xi măng trơ trụi trong ánh nắng nóng bức và không có một vật gì ngoài Tình Thương của Thượng Đế! Sự sinh động của ông được đem chia sót cho chúng tôi là những người đầy đủ vật chất hơn, và ông lúc nào cũng đầy tình thương và vui vẻ. Trên con đường tiến hóa tâm linh, ngoài sự thông minh bẩm sinh và các kiến

thức gặt hái được trong đời thì một chất liệu không thể thiếu được đó là Tình Thương. Ông Tám chính là biểu hiệu của Tình Thương. Ông cho chúng tôi nhiều hơn những gì chúng tôi cho ông. Tôi học hỏi Ông Tám qua các gương lành của ông, chẳng những ông lo săn sóc về mặt tâm linh mà ông còn lo cải thiện sức khoẻ cho mọi người. Sự hiện diện của ông ban phước cho chúng tôi rất nhiều.

Sau khi Ông Tám được tái định cư, tôi có được gặp ông tại một nhà hàng Trung Hoa ở Washington. Ông ngồi trong tiệm và không nói nhiều, chúng tôi tuy không nói ra bằng lời nhưng thực ra đã nói rất nhiều, ông chỉ nói hai chữ: Thanh tịnh và sáng suốt. Chữ Thanh Tịnh (Serenity) thì tôi đã nghe trong suốt cuộc đời, nhưng chữ Sáng Suốt (Lucidity, Thượng Trí) thì tôi phải tra tự điển, và sau một thời gian dài được tiếp xúc với ông tôi mới hiểu rõ chúng nhiều hơn.

Trong đời này, sau cha mẹ tôi, người ảnh hưởng tôi nhiều nhất chính là Ông Tám. Ông không bắt tôi phải đi về một hướng nào

mà chỉ vẽ cho tôi một bản đồ chỉ dẫn cho cuộc sống của tôi. Về phần tôi, tôi phải sử dụng chúng như thế nào để tiến bước, ông không thể làm việc này mà chỉ có tôi mới làm được. Được trang bị với các kiến thức mà Ông Tám ban cho và sự khuyến khích tiến bước về một hướng đi đúng, tôi cảm nhận được tình thương của tất cả các bạn. Một điều cần thiết cho tôi là sự can đảm, tôi phải có đủ can đảm để thực hành những điều mà tôi biết là đúng.

Tình thương mà tôi cảm nhận từ các bạn là một sự ban phát chứ không lệ thuộc vào một khuôn khổ hay thời gian. Đức Chúa Jesus khi nói về tình thương, Ngài không ôm chặc lại mà là mở rộng vòng tay. Tình thương không phải trói buộc hay cưỡng ép mà là phá vỡ các ràng buộc để đi đúng hướng.

Kính thưa Ông Tám, con yêu Ngài, và tất cả các bạn.

Bobbie Nofflet

(Dịch ra từ bài nói chuyện bằng Anh ngữ)



SAU ĐẠI HỘI

Xong xuôi đại hội trở về đây
Cuộc sống bình yên của mọi ngày
Kiểm xem được mắt bao thanh điển
Đo lường tâm thức rõ dở hay.

Thấy mình thấp kém nghĩ cũng cay
Học đi học lại cũng thú này
Thủ đi thủ lại rồi cũng rớt
Trước trần trần trước vẫn bao vây.

Lưu thanh khứi trước bấy lâu nay
Mới hay bụi đất bám lâu ngày
Tham sân si vẫn chưa từ bỏ
Càng thấy tánh ta càng xấu thay!

Càng rõ tâm ta càng khổ thay!
Nghĩ công Trời Phật vẫn đêm ngày
Rèn trui điều luyện cho từng đứa
Gặp đứa như ta phải nhời xay.

Nhời xay cho nát tánh hay gây
Hay mê, hay chấp, hay ta đây
Hay lo vọng ngoại, quên niệm Phật
Quên mất mục tiêu, tu chi đây?

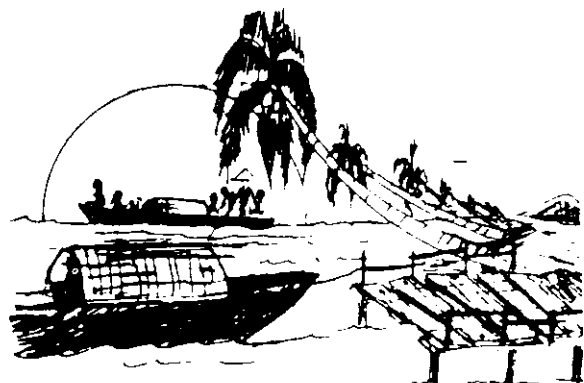
Tu cho thực tế, chớ trên mây
Đụng chạm nhỏ to, chớ la rầy
Vô Vi phải sửa từng chi tiết
Thanh tịnh hờn nhiên mới ngộ Thầy.

MỸ KIM
16/8/90

BÁNH XÈO

Bánh xèo một đĩa nóng đôn
Tân ô non nớt, cái con mát lòng
Rau thơm, nước chấm vị trong
Thơm ngon đầy đủ thêm công người mời
Thêm một miếng, thêm một lời
Khen qua khen lại của Trời ân ban
Ăn cho chẳng phí món sang
Ăn vào tận độ cả dân chúng sanh
Ăn ránh: chút bánh, chút tình
Ăn no đầy bụng: lỗi mình trách ai!
Pháp luân hơi chẳng đứng dài
Cổ lạy giải trước giải hoài chẳng thông
Mơ màng tới sáng tưởng xong
Bỗng gặp ngũ tạng ẩn trong lớp người
Tìm gan phế thận thành thời
"Còn đâu một chú? Ngũ thời phải nắm"
"Thưa tì còn phải âm thầm
Làm việc mới mẻ lỗi làm do ai?"
Tỉnh dậy nghĩ lại xấu thay
Hứa thêm lần cuối từ rày bớt tham!

Montréal 8/16/91
Mỹ Kim



CON ĐƯỜNG CAO THƯỢNG

Mô Phật,

Dạ kính thưa Ông Tám, Kính thưa các Bác, các anh chị em,

Đại Hội ba ngày, ba ngày anh em gặp gỡ nhau, Thầy trò gặp nhau, mỗi người như một bông hoa. Và chúng ta gần 400 cái hoa nở rộ lên, mỗi người một vẻ, không có ai thua ai cả, mỗi người một cách, không có ai khác ai hết: màu xanh có cái đẹp của màu xanh, màu đỏ có cái đẹp của màu đỏ, màu vàng có cái đẹp của màu vàng, hoa huồng có cái đẹp của hoa huồng, hoa "lai ơn" có cái đẹp của hoa "lai ơn", hoa cúc có cái đẹp của hoa cúc! Chúng ta như một vườn hoa đương nở rộ, mỗi người một phương diện, ai nấy đều nở, nở, nở rộ.

Chắc là Thượng Đế đang nhìn chúng ta bằng một nụ cười. Chúng ta là những con ốc đang rời khỏi, không bám vào đá cục ở dưới suối, và thả ra trôi theo dòng suối đi về biển cả.

Mấy ngày hôm nay anh em chúng ta niệm Phật. Ở dưới hội trường có những người thâm lặng đã niệm Phật, đã vào giòng. Có những người thường hành Bồ Tát đạo ở dưới hội trường, lúc nào trong óc cũng thâm lặng, tự đặt ra cho mình những câu thần chú và âm thầm đọc: chúng sanh đau khổ hết đau khổ, chúng sanh sợ hãi hết sợ hãi, chúng sanh lo âu hết lo âu, chúng sanh tối tăm được sáng suốt, chúng sanh động loạn được thanh tịnh. Lại có những vị thường hành Bồ Tát đạo bằng cách đọc ra những câu thần chú mới: Đây đây là ánh sáng vô lượng vô biên vô cùng tận ban rải khắp mười phương thấm nhuần khắp mọi chỗ, lợi ích chúng sanh muôn loài vạn vật, này đây là sự minh triết, là nguồn sáng vô biên vô cùng tận ban rải khắp mười phương thấm nhuần khắp mọi chỗ, lợi ích chúng sanh muôn loài vạn

vật, này đây là nguồn an lạc vô lượng vô biên vô cùng vô tận ban rải khắp mười phương thấm nhuần khắp mọi chỗ, lợi ích chúng sanh muôn loài vạn vật. Trong thâm tâm những người thường hành Bồ Tát đạo đương ngồi ở dưới này, trong thâm tâm những người thường xuyên niệm Phật ngồi ở dưới này, toàn là những bông hoa quý của Thượng Đế.

Chúng ta đang đi con đường cao thượng và chúng ta sẽ gặt hái được những kết quả chắc chắn là cao thượng. Một chúng có và đây là một tin mừng: chúng ta đã vào giòng. Và nếu có ai cấm chúng ta không được niệm Phật, hoặc nếu có ai thưởng chúng ta: "Nếu bạn ngưng niệm Phật một ngày, tôi biếu bạn một triệu đồng", chắc không ai làm nổi vì quen rồi. Chúng ta đã vào giòng và chắc chắn chúng ta sẽ đi vào biển cả mệnh mông.

Lại có bạn đã rời khỏi chúng ta, anh Hoàng Đức Tài, mà cách đây nhiều năm là bạn thiện đầu tiên ở Sài Gòn của nhiều người bạn ở đây, sang đây tìm Thầy sau nhiều năm ở tù không được gặp, sang đây tìm bạn nhiều năm không được gặp. Nhưng mà khi thiếu xác anh Tài thì cái người Mỹ thiếu xác nói lại với chị Tài là:

- "Chị ơi trong cái hòm của ông nhà chị đã bỏ cái gì ở trong đó, hay là chị đã cho ông ăn cái gì mà sao khi thiếu xác ông ấy thì có nhiều Xá Lợi màu xanh vậy, có những cục đá màu xanh vậy, có những cục ngọc màu xanh vậy?"

Thiếu xác của một người tu thiện mà có Xá Lợi, cái đó đối với những người Tây Tạng, đối với những người tu Ấn Độ, đối với những người tu Phật giáo, đối với những người tu đạo Bà La Môn, đó là cái bằng chứng để chúng tỏ người đó đã có quả vị cao sau khi đã đi nhiều năm trên con đường cao

thượng. Đó là một tin mừng cho anh em chúng ta, hôm nay tôi được hân hạnh trình bày cái tin mừng đó.

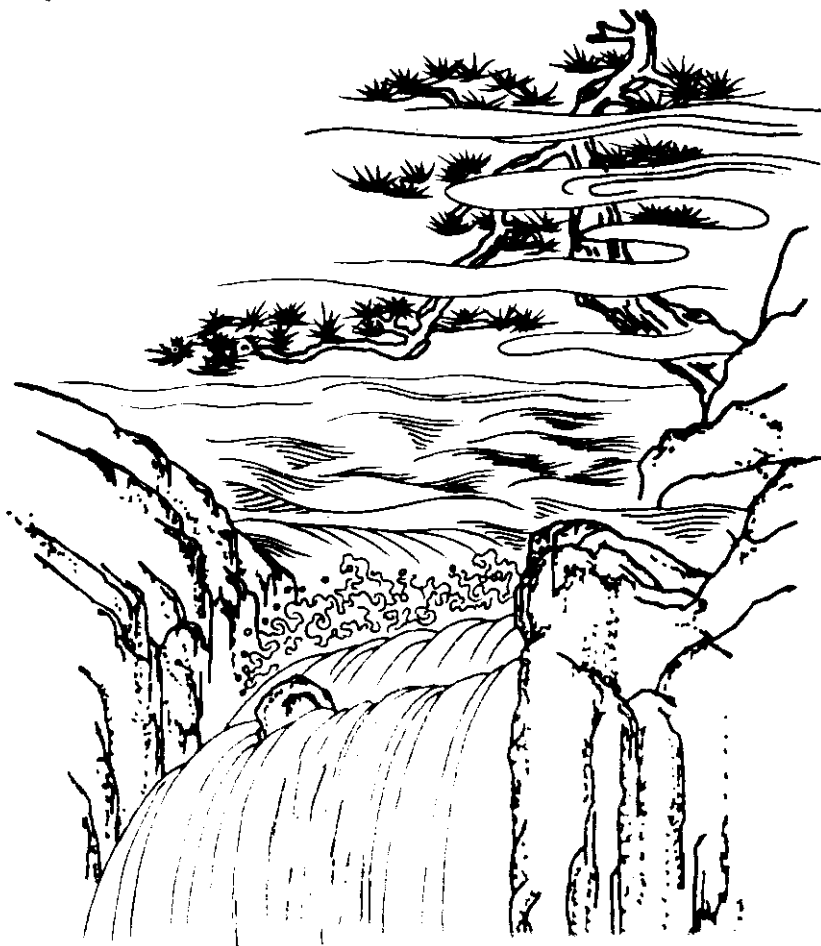
Và con đường cao thượng chúng ta vẫn còn tiếp tục và Xá Lợi của anh em chúng ta chắc là nhiều hơn và ánh sáng Từ Bi, ánh sáng của sự minh triết, ánh sáng của nguồn

an lạc sẽ vô lượng vô biên ban rải khắp mười phương thấm nhuần khắp mọi chỗ, lợi ích chúng sinh muôn loài vạn vật.

Nam Mô A Di Đà Phật, Vạn Vật Thái Bình.

NGUYỄN PHƯỢNG YÊM

(Ngày cuối Đại Hội)



ĐƯỜNG VỀ

Ra về xe lùa hai tầng
Tầng trên khách sạn khi cần uống ăn
Có toa sẵn ghế viết văn
Ngồi chơi ngắm cảnh thường trăng đêm rằm
Toa sang thì có chỗ nằm
Dành cho khách quý giàu sang lắm tiền (1)
Riêng mình lúc tối giờ thiền
Đi lên tầng chót chẳng phiền tới ai
Giữa đêm chẳng có gái trai
Chơi bài uống rượu lai rai cặp bồ
Ngày đầu còn thấy ngây ngô
Ngày sau kinh nghiệm chẳng chờ chẳng kiếng
Đúng giờ lên đó ngồi thiền
Thanh nhàn mấy bữa tốn tiền nhiều hơn
Nghe cho đủ các điệu đờn
Đi con đường sắt xa hơn ít ngày
Hành trình ghé đó ghé đây
Nơi gương mờ trí của Thầy dạy cho
Ba ngày thoải mái tự do
Tiêu điều an lạc chẳng lo việc đời
Chờ ngày bỏ xác về Trời
Tịnh thanh thanh tịnh xa rời thế gian
Lo tu vì đã muộn màng
Đội ơn Trời Phật chu toàn độ con.

Amtrak, ngày 28/7/91
Nguyễn Đình Trí

(1) Đi AMTRAK đắt hơn đi máy bay.

CHIA TAY

Lệ rơi khắp cả hội trường
Cười vui sum họp khóc buồn chia tay
Vui thay đại hội kỳ này
Hội Quang Phục Chiêu hàng say góp phần
Năm châu đạo hữu xa gần
Năm nào cũng có một lần gặp nhau
Đua nhau khoe sắc khoe màu
Gái trai già trẻ mau mau nhập hòa
Hội hòa tràn ngập bông hoa
Phật Trời ban điển chan hòa tình thương
Gặp nhau rồi rit đủ đường
Chia tay bịn rịn bốn phương ra về
Trải qua giây phút ừ ề
Trở về thanh tịnh mọi bề ổn yên
Thầy trò tạm biệt một niên
Sang năm lại họp tại miền Hồng Kông
Chia tay tâm thức rộng không
Gắng tu gắng tiến là bông dăng Trời.

Montréal ngày 25/7/91
Nguyễn Đình Trí



MỘT QUAN NIỆM VỀ DƯỠNG SINH

(Tóm tắt bài nói chuyện của cụ bà Thu Ba tại D/H)



N ă m nay tôi 73 t u ổi . Trước kia đau ốm quá nhiều vì vô minh, ăn uống cầu thả, không giờ giấc, ăn cho bằng thích, thân thể càng lúc càng

yếu đi, không ngờ ngày kia bị bệnh nặng. Năm 22 tuổi sinh con bị băng huyết mà không được tiếp huyết, sau đó tinh thần bị khủng hoảng vì cha bị ám sát, ngủ không được, lo lắng quá độ, rất yếu sức. Nhiều lần đi nhà thương làm Electro Shock (chạy điện), về nhà cũng trở lại như cũ vì đây là tâm bệnh, không cách gì trị được.

Hai mươi ba năm sau (năm 1965), chồng tôi viết thư mời Ohsawa tiên sinh sang Việt Nam một cách cầu may, không ngờ tiên sinh nhận lời, một tuần lễ sau thì đến. Lúc tiên sinh Ohsawa và người vợ ghé thăm thì tôi yếu đến quy xuống, nhưng chỉ trong ba ngày sau thì đứng dậy đi được như lời tiên sinh hứa! Nguồn sinh lực trong người của tiên sinh thật là mạnh mẽ. Nhân sinh quan mới gây cho tôi tin tưởng để sống, buổi tối đã có thể ngủ được 2, 3 giờ mà không cần dùng thuốc như trước.

Hai tháng sau tôi qua Nhật dự hội nghị về dưỡng sinh ở Đông Kinh thì tiên sinh đã mất, tuy nhiên với hơn ngàn người tham dự,

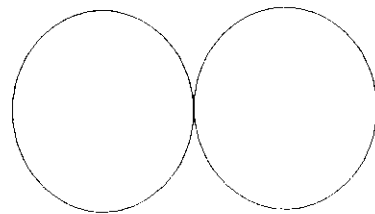
hội nghị về Tân Dưỡng Sinh cũng tạo cho tôi nhiều hào hứng. Đến hội nghị năm 1968 ở Pháp thì tôi càng tin tưởng.

Nguyên tắc ăn uống theo Tân Dưỡng Sinh thì đã có nhiều sách phổ biến của Ohsawa, của Thái Khắc Lễ, của Miso Kuchi (?)... ăn sao cho có âm có dương để giữ quân bình, vì phải quân bình mới giữ được sức khỏe. Có 7 cách ăn chính từ số 1 đến số 7, và cách số 7 chỉ gồm gạo lứt với muối mè ăn trong 10 ngày để thanh lọc máu đã rất phổ thông tại Việt Nam trước kia.

Đừng ăn quá no, khi thấy còn có thể ăn được một chén nữa thì nên ngưng lại, đó là bí quyết của sức khỏe! Ở đời ai cũng quý trọng danh vọng, tiền tài và sức khỏe, nhưng tôi thấy sức khỏe là quý trọng nhất.

Tôi đủ sức khỏe đứng từ sáng đến chiều mà trong lòng khoan khoái vì ăn rất ít, mỗi bữa chỉ ăn một chén cơm, có khi không muốn ăn nữa. Lúc nào tôi cũng thấy vui vẻ, yêu đời và dễ tha thứ. Phương pháp ăn này cũng rất đạm bạc, ít tốn tiền.

So với các bạn tu thiền, tôi thấy tôi thiền 24/24, thích nấu ăn cho mọi người, lúc nào cũng tập trung tư tưởng, đưa tu tưởng thiền lành vào thức ăn cho mọi người ăn, ai ăn cũng vui...



ĐỨC THẦY TÁM MINH LUẬN

Bác Thu Ba vừa trình bày vấn đề dưỡng sinh và sức khỏe của Bác, 73 tuổi có thể đứng cả ngày, thay vì những người có tiền ở thế gian này một ngày phải uống một thang thuốc bổ. Nhưng mà bổ là cái gì?

Bác Thu Ba đã trình bày, từ ngày Bác ăn bậy Bác tưởng là bổ, Bác bệnh thêm! Bác nhin ăn, ăn theo Ohsawa nhai cho thiệt kỹ, đó là chấn động trong ngũ tạng của Bác được quân bình. Đó mới thấy điện năng của Bác càng ngày càng dồi dào, sáng suốt, Bác làm việc chú ý, rõ rệt, chúng ngộ rõ ràng là điện năng trong cơ tạng bộ ruột của Bác và bộ tiêu hóa của Bác được điều hòa, thanh nhẹ, để hướng thượng hơn.

Chớ một khi Bác làm món ăn, cầu nguyện cho người khác, cảm thấy người đó bình an vì từ quang quân bình của Bác đưa vào trong cái chấn động của vũ trụ là điển quang của thực vật hòa hợp. Cho nên người bệnh nhân ăn một bữa ăn đó cũng như uống một viên

thuốc thanh quang của vũ trụ để trị tâm bệnh là thanh nhẹ. Đó là cái từ quang, là điện năng của vũ trụ, là từ quang rõ ràng đang cứu độ chúng ta mà chúng ta tham ăn, tham dục, quên cái thuốc bổ quân bình thanh nhẹ đó. Chê bai, tôi ăn bao nhiêu đây làm sao tôi đủ sức? Hỏi Bác Thu Ba ăn bao nhiêu mà đứng một ngày 8 tiếng, 12 tiếng không có mệt mà chúng ta uống thuốc bổ rồi đứng một chút nói tôi mới đầu gối quá! Hỏi cái lực quân bình và cái sức mạnh của Từ Bi nằm ở chỗ nào? Ở vị trí thanh nhẹ.

Cho nên tôi đã cất nghĩa, Ánh Sáng Từ Bi là sức mạnh của cả Càn Khôn Vũ Trụ, các bạn nên nhớ thuốc bổ của các bạn là Ánh Sáng Từ Bi, bất cứ điện năng từ thực vật đều có Từ Bi, cho nên phải tìm và chúng ngộ luồng thanh quang thanh nhẹ đó để cho cuộc sống của chúng ta giải tỏa tâm bệnh của chính mình.



NIỀM VUI

Ở đây sống với mẹ hiền
Đời con sung sướng như tiên tại trần
Ngày ngày thoả mái tâm thân
Hết còn bận trí vì sân vì hờn
Hết còn biết đến cô đơn
Ngày nào cũng thấy trời đờn trong tâm
Phước nhiều mới gặp Vô Vi
Giúp cho tu học để thi kịp kỳ
Tre già khéo uốn cũng ngay
Ra công bền chí hăng say học hành
Về đời thực hiện tâm lành
Dù cho chẳng tiến được nhanh như người
Hồn con vẫn sáng vẫn tươi
Vui lòng nhần nhục nên cười luôn luôn
Hết còn sầu thảm lệ tuôn
Từ từ tiến bước về Nguồn Cội xưa
Dừng tâm có đủ có thừa
Ngày ngày hành pháp sớm trưa tối chiều
Bây giờ đã hết tự Kiêu
Bây giờ đã biết nhiều điều thúc tâm
Xua kia có lắm sai lầm
Ngày nay thức giác tạo mầm Từ Bi
Sẵn sàng để dự kỳ thi
Thực hành lời hứa từ khi xa nhà
Thường thường ý niệm Di Đà
Nơi gương hỷ xả của Bà Quán Âm
Kính xin Cha Mẹ chứng tâm
Giúp con mạnh tiến về gần Quê Hương
Đội ơn chư Phật mười phương
Quyết tâm rời cõi vô thường về quê.

7/10/91, ngày 27/5/91
Nguyễn Đình Trí

VĨ KIÊN

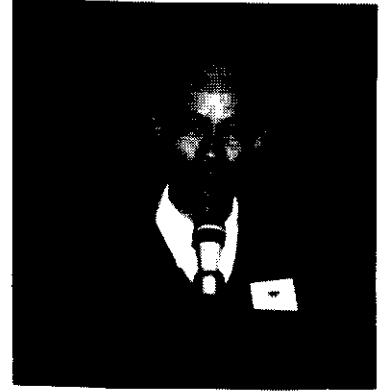
Vĩ Kiên tâm sáng như gương
Thương Thầy thốn thức đêm trường lệ rơi
Dù cho tìm khắp trần đời
Để gì tìm một Phật Trời Vĩ Kiên
Độ nhân người dạy pháp thiên
Dạy cho người dứt thành hiền thành tiên
Từ bi hỷ xả vô biên
Từ bi ban rải khắp miền trần gian
Dù ai ăn ở ngang tàng
Quay lưng phản phúc vẫn ban ân lành
Thương yêu chỉ dạy ngọn ngành
Luôn luôn mong mỏi trở thành thiện nhơn
Luôn luôn chẳng có giận hờn
Hy sinh nhần nhục khuyến lơn đủ điều
Giúp cho hồn xác mỹ miều
Giúp cho tháo gỡ nhiều điều khó khăn
Độ cho người biết ăn năn
Cứu nguy những kẻ muôn vàn khổ đau
Dạy cho ai cũng thương nhau
Dạy cho ai cũng đời trau lĩnh hồn
Giúp người khai mở trí khôn
Cầu cho nhân loại đẹp còn sân si
Cầu cho mở lượng Từ Bi
Để khi thoát xác hồn đi về Trời
Tình thương ban rải khắp nơi
Mong cho ai cũng đời đời an vui.

Pearland, ngày 25/6/91
Nguyễn Đình Trí

PHƯƠNG PHÁP THANH LỌC BẢN THỂ BẰNG NƯỚC CHANH

Kính thưa các bạn,

Chúng ta tu thiền ai cũng biết sức khoẻ là quan trọng, nếu cơ thể khoẻ mạnh thì ngồi thiền sẽ được nhiều kết quả nhanh chóng và cuộc đời cũng an vui hơn. Phương pháp thanh lọc cơ thể bằng nước chanh mà tôi đã thực hành nhiều lần, lần lâu nhất là nhịn ăn trong 56 ngày liên tục, đều có kết quả tốt đẹp, sẽ được trình bày sau đây, cũng chỉ là một phương tiện trợ thêm cho chúng ta trong việc hành thiền và giúp ta tránh được nhiều bệnh tật thông thường cũng như nan y.



Phương pháp này do một nhà dinh dưỡng học người Mỹ tên là Stanley Burroughs tìm ra và viết trong cuốn sách tựa đề là "THE MASTER CLEANSER", tạm dịch là "Sự Thanh Lọc Toàn Diện", hay cuốn "Healing For The Age of Enlightenment", tạm dịch là "Những Phương Pháp Chữa Bệnh Cho Kỳ Nguyên Của Giác Ngộ". Nếu bạn nào muốn đọc sách tiếng Mỹ có thể tìm mua hay nhờ mua tại các tiệm Health Food địa phương, cuốn sau cùng của cùng một tác giả và còn có thêm những cách chữa bệnh khác như Vita Flex, tạm dịch là Phép Bấm Huyệt Đạo và Color Therapy, dùng màu sắc để chữa bệnh. Trong sách có phân tích các thành phần bổ dưỡng có trong các nguyên liệu dùng cho nước chanh theo quan điểm chữa bệnh của Tây y hiện đại như các chất muối khoáng, protein... và kết luận là nước chanh cũng có đầy đủ các chất bổ dưỡng cần thiết cho nhu cầu hằng ngày của cơ thể; do đó, có thể dùng trong một thời gian lâu mà không gây nguy hại cho người sử dụng.

Trước đây ở Việt Nam, tôi cũng đã có thử một phương pháp tương tự mà mọi người thường gọi tắt là "Vô Thất", nghĩa là nhịn ăn bảy ngày và chỉ uống nước chanh hay nước trái cây tươi. Nhìn tổng quát thì hai phương pháp giống nhau, nhưng nếu đi vào chi tiết thì có sự khác biệt mà những hành giả đã vô thất nên lưu ý, tựu trung theo tôi thấy thì phương pháp thanh lọc của ông Burroughs mà ông đặt tên là Master Cleanser hay Limonade Diet, dịch là Phương Pháp Nước Chanh, để thực hành và có kết quả nhiều hơn.

Để tránh làm mất nhiều thì giờ của các bạn, trong phần trình bày sau đây tôi chỉ xin trình bày phương pháp Nước Chanh theo quan điểm cá nhân với sự hiểu biết sẵn có cùng những kết quả đã đạt được chứ không trích dịch toàn phần tài liệu trong sách. Bài viết sẽ gồm có ba phần chánh:

Phần I: Tại sao phương pháp nước chanh lại có thể thanh lọc bản thể và trị bệnh? Khi nào cần dùng?

Phần II: Nguyên liệu và cách dùng.

Phần III: Nhật ký ghi chép những phản ứng cá nhân trong thời gian thanh lọc 56 ngày.

Phần I: Tại Sao Phương Pháp Nước Chanh Lại Có Thể Thanh Lọc Cơ Thể Và Trị Bệnh?

Nếu theo quan niệm Tây y cho rằng mọi bệnh tật đều do vi trùng gây ra thì phương pháp nước chanh không có một giá trị gì trong việc trị liệu. Trái lại theo quan điểm Đông y áp dụng thuyết âm dương sinh khắc hay theo quan điểm của những nhà dinh dưỡng học ngày nay áp dụng thuyết Môi Sinh, mỗi bệnh tật là do cơ thể bị xáo trộn, bế tắc nên tạo ra môi trường thuận

lợi cho các vi trùng bệnh sinh sôi nảy nở không giới hạn được mà sinh ra, thì phương pháp Nước Chanh rất có giá trị, vì mục đích của "Nước Chanh" (trong đó gồm những nguyên liệu chính là: nước chanh tươi, mật cây maple, ớt bột và nước lá) là: giúp cho cơ tạng có thời gian nghỉ ngơi, thay đổi môi trường trong cơ thể từ môi trường acid là môi trường thuận lợi cho vi trùng sinh sôi nảy nở đổi sang môi trường base là môi trường không thuận lợi cho vi trùng, hòa tan và loại trừ các độc tố và những nơi bị bế tắc trong cơ thể, rửa thân thể và bộ máy tiêu hóa, thanh lọc các tuyến và các tế bào trong cơ thể, loại trừ các chất dư và các chất bị đóng cứng trong các khớp xương và bắp thịt, giảm sức ép và sự kích thích tại các giây thần kinh và mạch máu, tạo ra máu mới tốt lành và sau cùng là làm cho cơ thể trẻ trung và dẻo dai.

Quan điểm môi sinh này cũng rất gần với quan điểm của người hành thiền là thay đổi lề lối hoạt động và suy nghĩ để thay đổi môi trường ta đang sống cho gia đình hòa thuận, xã hội ấm no thì hòa bình sẽ tới.

Khi Nào Cần Dùng Tới Phương Pháp Nước Chanh?

Phương pháp thanh lọc này cần dùng khi đang có bệnh, bệnh mới phát hay bệnh kinh niên, khi bộ máy tiêu hóa cần nghỉ ngơi và tẩy rửa, khi cơ thể quá mập, khi những tế bào đã giảm dần khả năng hấp thụ các chất bổ dưỡng trong thức ăn. Bình thường có thể thanh lọc từ ba tới bốn lần trong một năm, mỗi lần thanh lọc tối thiểu 10 ngày để duy trì một cơ thể khoẻ mạnh. Nếu cơ thể còn đau yếu, hành giả có thể làm nhiều lần hơn.

Phần II: Nguyên Liệu Và Cách Dùng

Nguyên Liệu:

- 2 thìa súp nước chanh (loại chín vàng, chừng nửa trái).
- 3 thìa súp nước mật cây maple (maple syrup) grade B hay C.
- 1/10 thìa cà phê bột ớt (cayenne pepper) hoặc vừa đủ cay.
- 10 oz nước nóng vừa.

Cách Dùng:

1. Chỉ dùng chanh tươi, không nên để tủ lạnh, loại chín vàng.
2. Uống từ 6 đến 12 ly nước chanh mỗi ngày là đủ. Nếu đói có thể uống thêm. Có thể uống thêm nước không có chanh xen kẽ với nước chanh.
3. Tuyệt đối không được ăn trong suốt thời gian thanh lọc.
4. Không được dùng vitamin (và thuốc trị bệnh, nếu có thể) trong khi thanh lọc, có thể nguy hiểm và làm giảm công hiệu của nước chanh.
5. Không bao giờ thay đổi số lượng nước chanh trong mỗi ly. Có thể uống thêm nước thường xen kẽ với nước chanh.
6. Mật cây maple có thể tăng thêm nếu cần (cho người gầy hoặc thấy mệt mỏi nhiều trong khi thanh lọc). Tỷ lệ giữa maple syrup và nước chanh cũng Rất Quan Trọng, nên thử thay đổi số lượng maple syrup (nhưng vẫn giữ nguyên lượng nước chanh) để tìm ra phân lượng mật (syrup) thích hợp nhất cho mỗi cá nhân.
7. Phải mua cho được maple syrup grade B hay C vì loại này chưa lọc nhiều nên còn nhiều muối khoáng và vitamin, vừa rẻ hơn grade A, vừa thích hợp cho việc thanh lọc hơn. Mỗi người nhin 10 ngày cần chừng 1/2 gallon mật cây maple. Nếu kiếm được loại organic maple thì càng tốt. Có thể thay thế maple syrup bằng nước mía mới ép ra chưa để tủ lạnh.

8. Tối kỵ dùng mật ong để thay thế maple syrup, có thể gây ra nguy hiểm.

Phương cách trợ lực thêm:

1. Thuốc xổ bằng thảo mộc (Laxative herb tea): uống mỗi buổi tối ngay trước khi đi ngủ để xổ vào buổi sáng.

2. Một quart nước ấm có pha 2 thìa gạt cà phê muối biển (2 muỗng muối hạt, gạt bằng mặt) không có trộn với iod hay bất kỳ hóa chất nào khác (tốt nhất là Lima sea salt, nếu không có bán thì có thể nhờ order tại các tiệm health food). Loại muối này thường hay dính cục hoặc hơi ướt chứ không khô như các loại có hóa chất. Uống mỗi buổi sáng ngay lúc mới vừa thức dậy. Số lượng muối có thể thay đổi để thích hợp cho từng người. Nước muối có công dụng tẩy rửa thực quản, bao tử, ruột non, ruột già.

Trong trường hợp không thể dùng nước muối vì bị phản ứng như áp huyết cao... có thể thay thế nước muối bằng trà xổ thảo mộc mỗi buổi sáng.

3. Mỗi ngày nên tắm một lần. Trước khi tắm nên dùng bàn chải bằng lông thú (không nên dùng bàn chải bằng nylon) chà khô toàn thân từ lòng bàn chân lên tới cổ cho đỏ lên, sau đó dùng nước nóng luân phiên sang nước lạnh 3 lần, lau khô người. Nên dùng khăn tắm chà nóng người trước khi mặc quần áo.

Phản ứng thông thường trong thời gian thanh lọc:

1. Các phản ứng mạnh thường xảy ra trong ba ngày đầu: Đi cầu nhiều (từ 3 lần cho tới 10 lần một ngày nhưng không thấy mệt mỏi, trái lại càng đi cầu được nhiều càng thấy dễ chịu), nhức đầu, chóng mặt, nôn nao, khó chịu, mệt mỏi... Đó là dấu hiệu các độc tố đã xuất ra đang luân chuyển trong cơ thể nhưng chưa xuất được ra ngoài. Lúc này cần uống nhiều nước chanh hoặc nước suối hay nước giếng sâu (loại không có hơi) và thở Pháp Luân Chiếu Minh thật nhiều (sẽ bớt đau hoặc khó chịu) để đẩy đi cầu tổng chất độc ra ngoài. Nếu uống các loại thuốc làm dịu đau sẽ đẩy độc tố vào sâu trong cơ thể, rất khó tổng ra sau này. Phản ứng càng mạnh càng tẩy độc mau và thường là điều đáng mừng.

2. Những ngày sau phản ứng thường nhẹ hơn và nhịp độ đi cầu cũng giảm bớt từ từ, tuy nhiên mỗi ngày cũng phải đi cầu ít nhất là 3 lần mới tốt.

3. Nên nhịn ít nhất là 7 hay 10 ngày trở lên để thấy những kết quả rõ ràng, vì sau 3 ngày là cơ thể tự đốt các chất dư thừa hoặc những tế bào ung nhọt, bệnh tật. Đồng thời, cơ thể cũng cấp tốc tạo ra các tế bào mới khoẻ mạnh và cần thiết để điều hòa cơ thể.

4. Thông thường sau khi nhịn được quá 3 ngày sẽ bớt hoặc không thấy thèm ăn nữa, cơ thể sẽ dẻo dai hơn và tinh thần rất nhẹ nhàng tỉnh táo.

Lúc nào nên chấm dứt kỳ thanh lọc:

1. Mỗi buổi sáng dậy, quý vị thường thấy lưỡi có đóng bọt trắng hoặc vàng. Bọt càng nhiều bao nhiêu là độc tố nhiều bấy nhiêu từ trong cơ thể đang bắt đầu xuất ra, theo tất cả các cửa ngõ khác nhau mà lưỡi là một. Quý vị nên cạo lưỡi cho sạch mỗi buổi sáng. Bọt này sẽ bớt dần trong những ngày kế tiếp chứng tỏ là sự thanh lọc có kết quả tốt. Tối khi nào mà quý vị không còn thấy bọt và lưỡi vẫn giữ nguyên màu hồng lúc mới thức dậy, chân răng không còn thấy rít mà trở nên ngọt, đó là lúc độc tố đã hết và quý vị có thể ngưng kỳ thanh lọc để qua phương cách chấm dứt kỳ thanh lọc.

2. Nếu trong khi thanh lọc, mặc dầu mỗi buổi sáng đều còn thấy bọt đóng trên lưỡi nhưng thấy bụng đói cồn cào thật sự, chứ không phải chỉ là do sự thèm khát tâm lý mà ra thì nên chấm

dứt kỳ thanh lọc, vì cơ thể có thể sẽ bắt đầu đốt những tế bào lành mạnh để cung ứng cho nhu cầu hằng ngày.

3. Nếu nhịn quá 10 ngày, thì cứ tính trung bình là thêm 10 ngày thanh lọc thì phải thêm 1 ngày chuyển tiếp. Thí dụ, thanh lọc 20 ngày thì cần 4 ngày chuyển tiếp, tổng số ngày nhịn và chuyển tiếp là 24 ngày.

Phương cách chấm dứt kỳ thanh lọc:

(Đây là cho 10 ngày. Tuy có thể nhịn tối đa 40 ngày nhưng cần có bác sĩ hoặc người có kinh nghiệm săn sóc).

1. Ngày Thứ Nhất và Thứ Nhì Sau Khi Thanh Lọc: Chỉ uống nước cam tươi, uống bằng thìa thật chậm, pha thêm nước nếu cần.

2. Ngày Thứ Ba:

- Uống nước cam tươi buổi sáng.

- Ăn trái cây tươi như táo (nhớ nhai thật nhuyễn mới được nuốt vào) cho buổi trưa.

- Ăn trái cây tươi hay rau xà lách buổi tối (nhai thật nhuyễn trước khi nuốt).

3. Ngày Thứ Tư: Ăn trở lại bình thường, nên ăn chay với các nguyên liệu còn đầy đủ sinh tố như gạo lứt... nhai thật kỹ và không bao giờ nên ăn quá no sẽ làm cho sự thanh lọc bớt kết quả rất nhiều. Ăn nhiều trái cây và các loại rau sống tốt hơn thức ăn đã nấu chín.

Phần III: Nhật ký nhịn ăn (kể từ ngày 5-4-91)

5-4-91:

Lung cảm thấy đau nhức, nhất là khi nằm xuống rồi đứng dậy, vùng lưng chỗ hai trái thận bị nhức nhối khi cúi xuống đứng lên. Nằm thở Pháp Luân Chiếu Minh lại thấy đau hơn không thở nổi, đi cầu 3 lần, ra rất nhiều phân.

6-4-91:

Sáng dậy lưng còn đau nhức nhiều hơn hôm trước, nhưng được cái là ngày thứ Bảy được nghỉ nên có thì giờ nghỉ ngơi nhiều hơn. Sau khi chà bằng bàn chải khô và tắm xong thì thấy khoẻ lại. Đi cầu khoảng 6 lần, đi tiểu khoảng 10 lần, phân ra như nhót màu nâu đen.

7-4-91:

Sáng dậy thấy hết đau ngang lưng, chạy bộ được khoảng 2 miles, đi cầu khoảng 5 lần. Đi ngủ sớm vì thấy hơi mệt sau khi ở sở về.

8-4-91:

Sáng dậy thấy khoẻ hơn, đi cầu 4 lần, đi tiểu nhiều lần. Uống 3 quart nước chanh nên thấy hơi khó chịu như bị cảm.

9-4-91:

Sáng dậy thấy hơi mệt mới, đi cầu ở sở buổi sáng 2 lần, phân màu hơi đen và ra nhiều, mặc dầu không ăn. Buổi trưa thấy mệt nên ngủ gục trên bàn làm việc, sau khi thức dậy thấy khoẻ lại. Chiều về chạy bộ liên tục được 3 miles, người thấy rất khoẻ.

10-4-91:

Sáng dậy thấy như bị cảm, sổ mũi, nhưng dưới hình thức nhẹ chứ không khó chịu nhiều. Đi cầu 5 lần, phân ra như nước mũi và có màu nâu đen. Chiều về chạy bộ được 3 miles nhưng chân phải nơi ống quyển bị hơi đau. Những lúc không uống nước chanh thấy có vị ngọt ngọt ở cổ họng. Cảm thấy hơi đói nhưng không uống thêm nước chanh nữa. Vết nám ở ngang bụng trái thấy nhạt dần.

11-4-91:

Sáng sớm khoảng 4:30 đã đi cầu, chừng một giờ sau lại đi cầu nữa, phân ra có màu như nhót nâu đen (đi cầu nhiều buổi sáng có lẽ tại tối hôm trước uống thuốc xổ sớm). Lúc dậy đi làm thấy hơi mệt vì đêm mất ngủ, tối sớm đi cầu thêm 2 hay 3 lần nữa nhưng phần lớn là nước và có chút màng nhầy. Lúc nào ít uống nước thì thấy cổ họng có vị ngọt tiết ra. Chiều về đi bộ gần 2 miles vì chân phải nếu chạy thì thấy đau. Không dễ dàng nổi nóng hay bực dọc trong lòng như trước kia.

12-4-91:

Sáng sớm lại dậy đi cầu khoảng 4 giờ, nguyên nhân có lẽ là pha trà quá đặc. Ngày hôm nay đi cầu 3 lần, lúc sáng có triệu chứng như bị cảm nắng, sổ mũi hắt hơi nhiều lần nhưng sau đó thì hết, tuy nhiên cổ họng phía bên phải như có cục gì hơi cản cản. Có lẽ trước khi khởi bệnh thì cơ thể phải trải qua trở lại những cơn bệnh đã bị trước đây nhưng với hình thức nhẹ hơn nhiều, như ta lật lại những hình ảnh cũ, những kỷ niệm xưa.

13-4-91:

Sáng dậy trễ, không đi cầu sớm như mọi hôm, như vậy là vì pha trà xố loãng hơn trước. Người cảm thấy không được dễ chịu, nước mũi hay chảy ra, có triệu chứng như bị cảm nắng. Tối trưa mới thấy đi cầu nhưng phân ra thật nhiều và có màu nâu đậm, không thấy hơi nhiều. Thấy cần ngủ nhiều, chiều dậy thấy khoẻ hơn. Hôm nay không chạy hoặc đi bộ, cổ họng phía bên phải vẫn thấy ngứa ngứa như những triệu chứng bị cảm trước đây.

14-4-91:

Đi cầu sớm vì uống trà xố đặc. Đi cầu 3 lần, người thấy bồn thần và muốn ngủ nhiều nhưng khi nằm xuống lại chỉ mơ mơ màng màng mà không ngủ được nhiều. Vai bên phải phía sau lưng bị đau khi vận mình, hơi có ý tưởng chán nản, ợ hơi nhiều. So với mấy lần nhịn trước thì lần này thấy yếu hơn. Đi cầu phân vẫn như nhót màu hơi đen. Mỗi lần uống nước chanh vào là lại có phản ứng như sắp bị cảm, cổ họng phía bên phải hơi ngứa ngứa và hơi bị sổ mũi.

15-4-91:

Đi cầu 3 lần, người thấy ngầy ngật như bị cảm, đầu hơi choáng váng, nhất là sau khi làm thuê xong. Vai bắt đầu đau nhiều, phần bụng bên phải chỗ gan bắt thấy khó chịu, ợ hơi, thỉnh thoảng có hắt hơi và sổ mũi nhưng không kéo dài và không thấy khó chịu nhiều.

16-4-91:

Sáng thức dậy cổ họng bị đau như bị cúm, nằm thò một vòng Pháp Luân Chiêu Minh bớt được 95%. Trong sở cú mỗi khi uống nước chanh là lại đi cầu. Hôm nay đi cầu chừng 5 hay 6 lần, người thấy dễ chịu hơn hôm qua, bớt ra nước mũi.

17-4-91:

Sau khi thiền đêm xong, mới nằm xuống đã buồn đi cầu nên sáng thức dậy thấy mệt, cổ họng hơi đau nhưng chỉ thở vài hơi Chiều Minh là hết. Đi cầu 4 lần, sáng dậy giọng nói vẫn bình thường nhưng sau khi tới sở được một lúc thì giọng bị khàn khàn như người đang bị cảm nắng, người hơi thấy mệt, nên khi về làm thêm một quart nước chanh nữa để uống. Lúc thiền đêm hôm 16-4 hơi thở rất sâu và nhẹ, ngồi thiền cũng được lâu hơn mọi khi.

18-4-91:

Giọng nói bị khàn hơn hôm qua, người cảm thấy mệt hơn, đi cầu 3 lần, ở sở thấy lạnh hơn và giọng nói khàn hơn có lẽ do máy lạnh trong sở. Xin nghỉ sớm nửa buổi, về nhà ngủ liền được 5 giờ nên thấy khoẻ hơn tuy giọng nói vẫn còn bị khàn, cổ họng cảm thấy có bọt đóng ở sâu bên trong, hơi sổ mũi. Hôm nay là ngày thứ 14, có những triệu chứng này nhưng không nản lòng, quyết đi tới cùng, cho tới khi lưỡi hoàn toàn sạch mới ngưng.

19-4-91:

Giọng nói hôm nay đã trở lại bình thường, đi cầu 3 lần. Buổi chiều sau khi uống hết nước chanh, chuyển sang uống nước giếng trong bình thì thấy dễ chịu, cổ họng bớt lợn cợn hơn, chạy bộ 1 mile, đi bộ thêm 2 miles. Khi uống nước giếng vào thì thấy hơi váng đầu, có lẽ do độc tố bị xuất ra và chạy thẳng lên đỉnh đầu.

20-4-91:

Hôm nay ngày nghỉ nên dậy trễ, uống nước muối và nước chanh xong thì đi cầu 3 lần liền, chiều thêm 1 lần nữa. Uống thêm 1.6 quart nước chanh, sau đó khi nào khát thì uống nước bình, sau khi uống xong thấy cổ họng có vị ngọt ngọt tiết ra, không thấy mệt, tinh thần rất nhẹ nhàng dễ chịu. Hôm qua nhà có mua bắp về luộc ăn khen ngọt lắm, mọi khi rất thích bắp nhưng bây giờ lại không thấy thèm gì hết.

21-4-91:

Hôm nay đi cầu chừng 5 lần sau khi uống vài lần nước chanh, người thấy dễ chịu và nhẹ nhàng. Khi tắm thấy vết nám ở bên bụng phía trái và phải thu nhỏ lại và nhạt dần, da mặt thấy hồng hào, làm việc thấy dẻo dai hơn trước. Những lúc không uống nước chanh mà chỉ uống nước giếng không thôi thì thấy cổ họng có vị ngọt, chạy bộ hơn 1 mile, không thấy đau chân hay mỏi mệt nhiều, ít ợ hơi hơn trước.

22-4-91:

Đi cầu 4 lần, trưa hơi mệt nên ra ngoài xe nằm ngủ được một giấc. Trong sở có máy lạnh nên phải mặc luôn áo ấm. Chiều về chạy bộ hơn 2 miles, tuy nhiên trong lòng không cảm thấy vui. Uống 2.5 quart nước chanh, 1 quart nước muối buổi sáng và chừng 1 quart nước trong bình. Đi cầu không còn thấy màng nhầy màu đen như trước, lưỡi vẫn còn bọt trắng tuy có ít hơn, vết nám ngang bụng vẫn còn tuy có nhạt màu hơn và thỉnh thoảng bị ngứa.

23-4-91:

Đi cầu 4 lần, hơi mệt mỗi, uống 1 quart nước muối buổi sáng, hơn 2 quart nước chanh, 1/2 quart nước suối. Lưỡi bớt bọt đọng bọt. Nằm ở sở đến 6 giờ tối.

24-4-91:

Tối hôm qua ít ngủ và có chuyện lo nghĩ nên sáng dậy hơi mệt mỏi, đi cầu 3 lần, uống 6 quart nước gồm: 1 quart nước muối, gần 3 quart nước chanh và 2 quart nước suối. Phân thấy nhạt màu và không còn nhớt đen hoặc nâu sậm như trước nữa. Trong sở để máy lạnh nên phải mặc áo ấm. Khi uống nước chanh thấy cổ họng hơi cộm cộm, nếu uống nước suối thì hết. Sáng dậy vẫn còn thấy có bọt trắng, tuy nhiên cũng bớt dần. Để ý khi nào mệt mỏi, uống nhiều nước suối thì thấy dễ chịu hơn. Hôm nay đã được 20 ngày rồi, nhìn vào mặt buổi sáng thì thấy trong và trắng hơn trước nhiều. Chiều về thấy mệt nên thay quần áo xong vào giường nằm thở Chiều Minh, tuy không ngủ hẳn nhưng có thiếp đi một lúc, sau đó tỉnh dậy thở tiếp rồi ngồi dậy Soi Hồn và thở 3 hơi Pháp Luân Thường Chuyển thì người tỉnh táo trở lại vào khoảng 9 giờ tối. Pha gần 1 quart nước chanh (tất cả là 6 quart nước) uống hết, thêm vào một ly nước suối.

25-4-91:

Đi cầu 3 lần, uống khoảng gần 6 quart nước. Phân thấy nhạt màu và ít chất nhờn như dầu, ít nổi trên mặt nước. Đêm qua thiên thấy rất nhẹ. Đã mấy ngày không cân, trong 10 ngày đầu thì cứ trung bình mỗi ngày sụt một pound, sau đó thì mức sụt ít hơn.

26-4-91:

Sáng dậy thấy khoẻ hơn mọi khi, đi cầu khoảng 4 lần, phân lại ra nhiều và có màu nâu đậm. Buổi sáng uống đến 2 quart nước chanh nên thấy hơi đầy bụng và hắt hơi nhiều. Buổi chiều nghỉ sở để đi dự buổi lễ ở trường của đứa cháu, sau đó đi chợ, về đến nhà khoảng 5 giờ chiều.

27-4-91:

Sáng dậy trẻ hơn thường ngày vì không đi làm. Buổi trưa ngồi thiên thấy nhẹ, thời gian qua mau, không thấy mệt mỏi. Đi cầu 4 lần, phân ra nhiều và có màu nâu đậm. Buổi trưa ra sau vườn làm giàn cho giây leo, trời nắng to nhưng thấy dễ chịu, và tiếp tục làm cho đến chiều tối mà không cần nghỉ mệt và cũng không pha thêm nước chanh để uống. Giấc thiên đêm nhẹ, qua mau và không thấy mệt mỏi như mọi khi.

28-4-91 đến 30-5-91:

Trong thời gian này sức nặng cơ thể sụt xuống rất từ từ chú không nhanh như ngày đầu (ngày đầu mỗi ngày sụt một pound), tới 40 ngày thì xuống còn 93.5 pound. Sau đó không xuống nữa mà bắt đầu lên lại cho tới ngày chót là 97 pound, lưỡi chỉ còn một lớp bọt rất mỏng màu trắng nhạt. Kinh nghiệm cho thấy tỷ lệ giữa mật maple và chanh phải thật đúng cho từng cơ thể, vì khi nhịn lâu, chỉ nhích một chút là cơ thể thấy khác liền. Hiện nay thì cơ thể của tôi thích hợp cho một thìa chanh với một thìa mật, nếu uống chanh nhiều thì cơ thể thanh lọc nhanh hơn nhưng không làm việc được lâu, nếu uống mật nhiều thì thường làm việc thấy khoẻ hơn nhưng ngồi thiên không được thoải mái lắm.

THỜI GIAN CHUYỂN TIẾP:

Gồm 8 ngày, 6 ngày uống nước cam tươi và 2 ngày uống súp rau và cháo gạo lứt xay nhừ. Khi dùng súp rau hay cháo lỏng cần thêm gừng mài hoặc nước gừng tươi để khỏi đầy bụng. Khoảng 2 muỗng cà phê nước gừng tươi hay 4 muỗng cà phê gừng mài cho một quart nước.

KẾT QUẢ CÁ NHÂN:

Tinh thần thoải mái, sáng suốt, cơ thể nhẹ nhàng, thấy rõ được nhiều tánh hu tật xấu do tham ăn mà ra, hết hẳn bệnh táo bón kinh niên, bệnh đau bao tử bớt được 8, 9 phần.

Chúc các bạn nào muốn thực hành phương pháp nước chanh này sẽ có cơ hội thực hiện và đạt được nhiều sức khoẻ.

Lê Thanh Tùng
Tampa, Florida - 11/91

ĐỨC THẦY TÁM MINH LUẬN

VỀ KINH NGHIỆM UÔNG NƯỚC CHANH CỦA ANH LÊ THANH TÙNG

Chúng ta tu Vô Vi và cảm thức rõ chúng ta là ánh sáng, những gì chúng ta dẫn thân phải nói sự thật như anh Tùng đã đem ra tất cả, trình bày về chi tiết sự thật. Đó là một con người có một cái hạnh đức rất tốt để cống hiến cho mọi người. Theo bước chun người đã đi và thực hành cho đúng đắn rồi đóng góp cho những người kế tiếp, đó là một cái hạnh rất tốt.

Cho nên tôi rất quý mến những người trong thực hành. Chính bản thân tôi cũng vậy, làm việc gì phải thực hành mới nói ra, không thực hành không nên áp dụng những cái lý thuyết chỉ có hại người và hại thần kinh của chúng ta mà thôi.

Thực hành cho đúng đắn thì chắc chắn sẽ đạt kết quả tốt đẹp ở tương lai.



TÌNH CẢM

*Yêu anh em phải thực hành
Yêu em anh phải hướng thanh giải hòa
Chẳng còn lý luận tâm ma
Vượt qua động loạn thiết tha độ đời
Vía hồn khai triển thức thời
Minh tâm kiến tánh lập đời Tân Dân
Tự mình khai triển xét phân
Qui y Phật pháp góp phần dựng xây
Đẹp phần lý luận mua mây
Tâm say mùi đạo vui vầy cảm giao.*

CỤ GIÀ HỢP CA

*Tôi già tôi biết hát ca
Biết tu tự sửa biết hòa nhơn sinh
Cảnh đời điều luyện rất tinh
Cung chung lập hội cùng minh luật Trời
Phát tâm rõ rệt hợp thời
Vui chung sum họp tự rời tham sân
Góp phần xây dựng đời tân
Người tu kế tiếp rõ ân Phật Trời
Nguyên khí tận độ nơi nơi
Vui say mùi đạo thành thơ nhẹ nhàng
Tình thương huynh đệ bạc bần
Trong không mà có đàng hoàng hơn xưa.*

*Lương Sĩ Hằng
Montréal 10190*

KHÓA VÀ CHÌA

Người đời ai cũng dùng "ống Khóa". Muốn được hữu dụng, ống khóa phải có "Chìa". Khóa có chìa mới mở được. Khóa không chìa trở thành vô dụng. Chìa không khóa, chìa chẳng lợi ích gì.

Người dùng ống khóa cũng biết rằng, chìa phải đúng với khóa thì mới mở được. Cầm chìa mở khóa thì phải có ý thức coi chìa đúng với khóa hay không và cũng phải mở cẩn thận, chỗ dùng mở một cách vụng về, nóng nảy, vội vàng, chẳng những không mở được, mà có khi khóa hư, chìa gãy.

Lại cũng có người đã nắm chìa trong tay rồi mà không chịu mở khóa, vì lơ là, chảnh-mảng, hoặc vì quá bận tâm lo chuyện khác, rất cuộc rồi, khóa vẫn khóa kín, mà chìa cũng không tác dụng.

Nói đến người tu theo Pháp-Lý Vô-Vi, ai cũng tìm được cái chìa khóa để khai mở bản thể rồi đấy. Nhưng nên kiểm điểm lại coi phải đúng chìa, đúng khóa hay không, và phải mở cách nào cho thành công kết quả ?

Bản thân con người ví như một ngôi nhà, có cửa, có khóa đàng hoàng. Linh Hồn là "Chủ-Nhơn-Ông" của ngôi nhà. Lúc ngôi nhà này được xây cất xong, Ông Chủ được Tạo-Hóa cho phép đến chiếm ngụ ngôi nhà và làm chủ trong thời hạn "100" năm. Ngôi nhà được phân ra 3 tầng : Thượng, Trung, Hạ. Tầng trên hết có cửa chánh gọi là "Thiên-Môn", có nghĩa là cửa thông lên trời.

(Sách Đạo có nói : Thiên-Đàng hữu lộ, Địa-Ngục vô môn, nghĩa là đường lên Thiên-Đàng thì có cửa, có lối, còn đường xuống

Địa-Ngục thì không có cửa, không có lối. Thế mà hầu hết con người xuống thế gian không tìm cửa Thiên-Đàng, mà tranh nhau mở cửa, mở lối Địa-Ngục. Than ôi !)

Lúc "Chủ-Nhơn-Ông" mới đến chiếm ngụ ngôi nhà bản thể, ngôi nhà còn mới tinh, rất trong sạch, rất tinh khiết, cửa chánh vẫn còn mở. Ông chủ đi quan sát khắp nơi trong ngôi nhà, thỉnh thoảng cũng đi ra cửa hóng mát, nhưng đi xa tìm lối trở về quê xưa không được, bởi vì đã có "Sứ Mạng" buộc ràng, chẳng khác nào một viên chức ở trần đi lãnh nhiệm vụ mới vậy.

Lần lần ngôi nhà được tu bổ, nảy nở thêm. Ông Chủ bị câu thúc trong ngôi nhà, thích thú với việc làm chủ ngôi nhà, sanh ra đam mê công việc nơi trần thế. Cửa "Thiên-Môn" lần lần bị đóng kín lại. Kể từ đó Ông Chủ trở thành một người phạm tục hoàn toàn, vĩnh viễn quên hết chuyện xưa, rồi lần lần đi sâu xuống từng tầng, từng hạ, sinh hoạt thường xuyên ở những nơi đó.

Cùng quản lý ngôi nhà với Chủ-Ông, còn có Chủ-Bà cũng có quyền làm nội-tướng sai bảo gia nhơn trong nhà.

Chủ-Bà hay việc nội-trợ, nên sai khiến bọn gia-nhơn lôi cuốn Chủ-Ông mê việc đời, rồi nghiệp trần ràng buộc trong vòng tứ khổ.

Người tu theo Pháp-Lý Vô-Vi thì ý thức rằng :

1. Ngôi nhà là thể xác, tứ đại giả hợp.
2. Chủ-Nhơn là Linh-Hồn, hay là Tiểu-Linh-Quang.

3. Chủ-Bà là Tánh-Vía, hay là Thánh-Thể của Linh-Hồn.

4. Gia nơn là bợn tay sai của Chủ-Ông và Chủ-Bà, hay là thức-thần. (Chủ-Ông là Nguơn-Thần, Chủ-Bà là Nguơn-Khí, Lục-Căn, Lục-Trần là Nguơn-Tinh)

5. Cửa là Thiên-Môn của bản thể.

6. Khóa là Huyền-Quang-Khiếu.

7. Chia là Đạo-Pháp.

Người tu hành, muốn thành công đắc quả, thì phải biết dùng "Pháp" mở khóa "Huyền-Quang", khai cửa "Thiên-Môn", thì Linh-Hồn mới biết néo mà đi về quê xưa chốn cũ, thoát ra bản thể vật-chất, chẳng khác nào con ve lột xác mà bay đi vậy (phi-toàn thoát xác).

Khi bước vào đường tu ai cũng biết được rằng linh hồn bị kẹt trong bản thể vật-chất mà chịu cảnh vô-minh, không thấy ánh sáng cuối đường hầm. Đến khi cửa "Huyền-Quang" hé mở rồi mới biết chắc rằng cửa Thiên-Đàng đã mở.

Khi cửa đi lên đã mở, thì ngôi nhà bản thể bắt đầu được soi sáng, và Linh-Hồn mới biết lối trở lại cõi "Vô-Vi". Nếu Ông Chủ nhà không biết phép "Nghịch Chuyển" lên thượng tầng, không biết Thiên-Môn ở hướng nào, không có chìa để mở khóa cửa Thiên-Đàng, thì lại trở xuống lục-đục, thuận hành theo nơn dục, rồi sanh ra bệnh, ra nghiệp mà mắc kẹt nơi trần thế. Đến khi thoát xác thì không có năng lực đi lên, không có ánh sáng soi đường thượng thăng tiến, thì phải chịu luân hồi chuyển kiếp, thảm khổ muôn đời.

Thời kỳ này, Trời Phật mở cửa đại ân xá, ban cho con người một cái chìa khóa phép

để mở khóa Huyền-Quang, thông cửa Thiên-Môn, thật là vạn hạnh cho con người.

Chúng ta đã thấy có người biết dùng chìa phép, mở khóa thần, thông cửa thánh, thoát về cảnh Tiên nhà Phật. Họ đều là người như chúng ta, nhưng là người có căn sâu chí lớn.

Vậy nếu chúng ta muốn siêu phàm thoát tục, thì hãy tự hỏi xem mình đã có căn sâu chí lớn hay không, và mình có biết dùng chìa khóa phép mở cửa Thiên-Môn hay chưa. Và nên coi chừng, mở đúng cửa Thiên-Môn hay không, thấy ánh sáng cuối đường hầm hay chưa ? Hay lại cứ cắm đầu cắm cổ mở khóa hoài, năm này qua năm khác, mà khóa vẫn mở không được, mà cửa vẫn đóng kín, nhà vẫn tối-tăm mù mịt. Ông Chủ cứ lục-đục lo chuyện đời trong giả cuộc, rồi tu hành có lệ có chừng, không đem được ánh sáng "Đạo-Pháp" vào nhà để thể hiện lời nguyện ước tu hành giải-thoát. Ô hô !

*Người tu mơ ước cảnh Thiên-Đàng,
Ý thức mở đường lánh thế-gian,
Nhắm hướng Thiên-Môn, thông Tổ-Khiếu,
Trở về quê cũ hội Linh-Quang.*

*Linh-Quang giác ngộ trở về nguồn,
Nghĩ lại trần gian chỉ có buồn,
Muốn được an vui, hồi Cực-Lạc,
Muôn năm tự toại, khòe Linh-Hồn.*

*Hồn Vía từ nay biết lối đi,
Theo đường Đạo-Pháp khỏ khần gì ?
Không còn đắm tục, mê trần cấu,
Phật-Tánh qui hồi trong phút giây.*

Lý-Chơn-Thường



EM BÉ HỢP CA

Nên thơ em đã ra đời
Cùng chung cô bác hợp thời sống chung
Em vui tận hưởng vô cùng
Tình thương cởi mở em vùng đứng lên
Cao tầng sẵn có Bề Trên
Quán thông tận độ em quên chuyện đời
Tâm thân sáng suốt thành thời
Tình thương sống động nơi nơi thanh hòa
Trong nhà có sẵn mẹ cha
Cùng chung huynh đệ cùng hòa thương yêu
Mến thương lại nhớ mẹ nhiều
Tu tâm dưỡng tánh thương yêu đời đời.

Lương Sĩ Hằng

THANH NIÊN

Thanh niên đã thức đạo mùi
Rèn trui tự thức an vui tâm hồn
Nằm trong nguyên lý sanh tồn
An vui tận độ giữ hồn lo tu
Chẳng còn tranh chấp khờ ngu
Thực thi chánh pháp trừng tu hoài hoài
Thanh niên cột trụ thanh đài
Giải mê phá chấp tiến hoài không ngưng
Cộng đồng chẳng phải người đưng
Chung lo gánh vác chẳng ung luật Trời
Khai tâm mở trí hợp thời
Đời là tạm cảnh tự vui lòng sâu
Cảm minh Thiên Địa nhiệm màu
Giữ tâm thanh nhẹ ước ao thỏa tình
Chung vui cảm thức tâm linh
Trở về thực chất cảm minh đạo đời.

Lương Sĩ Hằng

LỢI ÍCH CỦA SỰ THAM THIỀN THEO PLVVKHHBPP

Tham thiền làm sống lại hệ thần kinh của khối óc cơ tạng, thất từng la võng và các kinh lộ trong các đại động mạch triều lưu hằng ngày của năm tạng. Lâu dần sẽ gom được một số nguyên khí trong ngũ mạch đưa luồng khí điển chạy lên hội tụ ở trước trán. Trung tim chân mày cảm giác tụ ở đây nặng nặng trong ngày, sau một thời gian thấy rút nhẹ nhẹ ở trước trán làm bóng trước trán và hai bên chơn mày. Đó là nguyên khí đã tụ nơi đây (xưa gọi là nấu đơn luyện thuốc trường sanh) cũng như người tham thiền ra công nấu thuốc. Gặp lúc này, người tham thiền cố gắng tham thiền và niệm Phật thêm lên sẽ thấy được ánh sáng mô ni châu của mình.

Khi đó linh khí giao liên với Trung Thiên thế giới, hay Thiên Tiên thế giới, thì trung tim bộ đầu mở dần dần, người tham thiền thấy luồng điển rút về bộ đầu, từ đây ngươn thần về hội tụ ở huyền quang linh khí, thì đầu người tu thiền lúc đi đứng ngồi nằm đều tiếp được khí hào nhiên nên bộ đầu rút hoài. Đến giai đoạn này, bộ đầu rút lúc nào là ngồi thiền lúc đó, bận việc làm cũng nên hướng tâm niệm Phật ở trung tim bộ đầu để luôn luôn chưởng dưỡng được luồng hào quang của Đúc Phật Thầy và cộng đồng chư Phật quang chiếu cho người tham thiền đã phát quang, hội tụ được ánh sáng Đại Từ Đại Bi, lúc đó linh tánh của người tham thiền trực giác nhẹ nhàng lâng lâng rút lên đến khi quên hết chuyện thế sự nhân tình hời nào không biết, tâm hồn rỗng rang như đứa trẻ chưa cảm giác nhiễm trần, ánh thanh quang đầy ấp trong tâm, trí tuệ nhích động thì kinh lý lưu hành, điển giải thành kệ kinh, thì phú để tùy duyên mà hóa dục chúng sanh, nhưng điểm chánh vẫn là luôn luôn dùng đạo vô tình, bất ngôn tri giao. Dùng phương tiện bố thí thanh quang

cho đối phương được sáng cũng như bố thí văn ngôn, và tánh hạnh ngày ngày mong làm sáng tâm người cầu đạo. Người tham thiền thường an lạc, ở nơi thị tứ phần hoa mà tâm không đổi, đó là đạo lục đã đạt được tâm vô quái ngại, tánh linh được quân bình, để tha thứ cho người phạm lỗi, và cũng để hạ mình học hỏi trong mọi giới để mượn phương tiện phổ hóa pháp lý Vô Vi cho người kế tiếp đồng hành.

Tham thiền là một liều thuốc tinh thần, càng say tham thiền càng sửa được mình, trí huệ càng được khai mở để cho mình giải tỏa được vọng tâm tạp niệm, và đến khi thanh tịnh mới thấu rõ kiến trúc trong nhân thân tiểu thiên địa và ngoài đại thiên địa với hằng hà sa số thế giới của Đấng Toàn Năng kết thành một hệ thống siêu văn minh của càn khôn đại thể.

Cũng nhờ tham thiền, con người từ từ đạt được sự quân bình để dằng đi tới nhập định mới hóa giải cho linh hồn thoát ra khỏi bản thể. Từ đó trung tim bộ đầu mở ra một đường thiên xích liên hệ với linh hồn tạo thành được luồng hào quang từ tâm dẫn lực (gọi là nhân tâm dẫn lực). Rồi ngày qua ngày, tham thiền thấy mình mất bộ đầu, mình là vũ trụ, vũ trụ lại là mình. Lúc đó mình đã hợp được luồng từ quang của quả địa cầu (gọi là địa tâm dẫn lực). Đến lúc này, người tham thiền hay nhìn thấy các giới thiêng liêng qua lại, chọc phá đủ mặt trong vô hình, vì trong luồng địa từ trường luôn rút các phần âm giới đến quấy phá. Người tham thiền lúc này học động trong tịnh, học tịnh trong động, ba bên bốn bề bằng môn tả đạo giáp công không ngưng nghỉ. Cho nên người tham thiền đến giai đoạn này nghịch cảnh đến để làm nản lòng tu trì và nếu hạnh nhẫn nhục không đủ thì để nản lòng bỏ đức tin chạy theo bằng môn tả đạo. Do đó, tu đến đây phải tu bằng ý bằng trí, dồn đức tin tăng lên tốt độ ở

trong mình 100%, không thay đổi, phải khắc phục mọi nghịch cảnh. Phải cố gắng tham thiền và Niệm Phật bằng ý và trí thì mới thoát được ma quỷ ở trung giới đến cản đường người tu hành. Lúc này là lúc thấy được đức tin và lòng trung tín của người tham thiền vì thiên ma quyết cản đường người tu đạo:

- *Mà thua Phật đại trí siêu linh*
- *Xua lập thế phá người thành đạo*
- *Người tham thiền lòng luôn tỉnh táo*
- *Tĩnh trí lãnh lại đảo Tây Phương*
- *Mặc cho ma phá cản trên đường*
- *Lòng đại dũng không nhường bước tiến.*

- *Người tham thiền đến đây biết biến*
- *Hành trình tin ma quỷ tránh xa*
- *Hợp vào luồng chánh khí Trời Cha*
- *Mới qua được chín tầng lửa cháy.*

- *Người tham thiền vượt qua thang bẩy*
- *Mới bước vào mở đấng tâm cần*
- *Không sợ ai trong chốn trần hoàn*
- *Chỉ sợ mất đức tin với đạo.*

Đến đây, người tham thiền lấy khổ nạn, khổ hạnh để dâng lên Thầy Mẹ, Thầy Tổ bài thi cuối cùng. Qua được thì lòng trung tín của mình hòa được vào chánh khí của Thiên Lý, Thầy Mẹ giao nhiệm vụ hóa độ linh căn, thể Thiên hành đạo.

Đến đây người tham thiền mới biết linh / bất-linh tại ngã, việc thành bại do lòng trung tận trung, tín tận tín mà thành, thì hào quang pháp giới của mười phương chư Phật chiếu xuống tiếp dẫn linh hồn của mình học đạo. Đến đây mới thật sự nổi được luồng

thiên tâm dẫn lực, nổi được luồng chánh khí trong Tam Thiên thế giới, đó là luồng đại từ quang vô cực, đại từ, đại bi, đại trí, đại dũng của Như Lai Phật Tổ và của chư Phật chư Tiên và 36 cung chưởng pháp quang chiếu cho người tham thiền. Các linh giác mô ni châu của người tham thiền nghĩ về việc gì thì rút việc đó học liền, không ngưng nghỉ, lúc này mới học thực sự minh giác của người tham thiền.

- *Lòng trong sạch không cần giữ giới*
- *Chánh tâm là đi tới nhân hiền*
- *Nghĩa hiếu sinh Trời Đất cần chuyên*
- *Tĩnh đồng đạo dưới trên tương ái*
- *Tham thiền trí vượt qua khổ ải*

- *Đạo trung dung cứu độ lẫn hai*
- *Bền tri thiền cầu đạo Như Lai*
- *Nơi bể khổ mọc đầy sen thơm*
- *Lời khỏ nghe là sấm Phật truyền*

- *Khuyên thế sanh lập trí tu thiền*
- *Biển bể khổ thành nơi cực lạc*
- *Sửa tội lỗi tâm hồn thanh thoát*
- *Năng làm lãnh tạo tác thiện căn*

- *Giữa dương trần cầm ngọn bảo đăng*
- *Mượn ba báu về ngôi Phật tử*
- *Xua Huệ Năng đốt không dùng chữ*
- *Ngộ Chơn Không nhập được Niết Bàn*
- *Nhờ tham thiền chánh định minh quang*
- *Vượt ma nghiệp hàng bao nạn khổ*
- *Như Phật Thầy tu ngay xóm chợ*
- *Lòng Vì Kiên tâm đạo cứu đời*

- Ai chê bai ngài vẫn yên nơi
- Thiền văn Phật hành tâm cứu độ
- Thân ngoại thân đến chỗ Niết Bàn
- Lành mệnh Trời cứu độ thế gian
- Thuyết pháp khắp nẻo quê đường chợ
- Baôngmôn phá Ngài không sợ
- Lục Tự Di Đà là pháp hộ kinh
- Đi đó đây trong chốn trần tình
- Mong lớp trẻ chúng con tu niệm

Nhờ tham thiền vượt qua đường hiểm
 Ngộ vô vi giải biến trần mê
 Thoát ra vòng danh vọng võ về
 Dẫn thân học đường nhân nghĩa đạo.

- Pháp Thầy ban tự giáo chính mình
- Ngày đêm thiền Thiên Lý tự mình

- Tô Nguồn Cội kính thanh đạt lý
- Tu cho đến cội nguồn nguyên thủy
- Vượt ra nền phi lý thế gian
- Hậu thiên toàn phiếm luận đa đoan
- Nay thấu ngộ Trường Thiên hợp đạo.

- Tu lạc đạo bầy nhiều trò láo
- Tu đúng đường khảo đảo vượt xuyên
- Nhìn bạn hiền tội nghiệp vô duyên
- Dụng thuyết pháp thế gian hành khổ
- Khổ hành là phương tiện Niết Bàn.

- Vài lời văn xin được kính an
- Nương giấy bút dâng lên Phật Tổ.

Kính Bái
 Hoàng SONN



DÂNG LÊN BA TẾT VÔ VI

Tết Vô Vi anh em bốn bề
Nhà Vô Vi họp mặt vui xuân
Ba về đây thế giới chào mừng
Tình huynh đệ năm châu tham dự.
Trên ân điển Thiên Hoàng ban chiếu
Cõi huyền vi cùng mẹ Diêu Trì
Khắp chư thiên Phật pháp đồng tri
Hợp thành một Quần Tiên Phật đạo.
Trong Trời Đất xưa nay Tam Giáo
Chưa lúc nào đủ mặt bá quan
Nay chúng con hội chốn dương gian
Mượn ngày lễ hầu Kê Thầy Mẹ.
Lời Phật Pháp qua Ba nhỏ nhẹ
Pháp thủy ban thấu ngộ linh hồn
Diễn giản tâm mở cửa thiên môn
Tri Thiên Lý dịch kinh pháp cứu.
Chương dương thanh quang dân con nhận đủ
Phật tam sanh hữu hạnh vô cùng
Nhận căn khôn vũ trụ nhà chung
Phá chương ngại rừng tùng hiểu lộ.
Hành đạo pháp tri tân kinh cổ
Dùng tình thương phổ độ chúng sinh
Khắp năm châu huynh đệ em anh
Đồng tu luyện tâm lành hành đạo.
Lái thuyền pháp giống bảo vượt xuyên
Tâm đồng tâm lái chiếc thuyền từ
Biển bể khổ thành nơi cực lạc
Dùng pháp Thiền giúp người hành đạo.
Lấy thương yêu đáp lại oán nhân
Tạo cho người minh đạo tu thân
Cùng sanh chúng hồi nguyên Phật sự
Lấy nhơn nghĩa lập nên danh dự.
Là con dân đất Việt cháu Hùng
Khắp năm châu thất quốc cổ cùng
Nhờ biết đạo Khai minh trí sáng
Khắp năm châu Ba dương trường bằng
Hành một thân cứu độ muôn tâm
Giải đường mê chỉ lý siêu âm
Một thân hạnh hành ra đường đạo
Ba mươi hơn năm Ba truyền giáo

Của và tâm pháp thí cứu người
Bao tị hiềm xuôi ngược vẫn vui
Không một ý trách con mê muội
Khắp năm châu thân Ba giống ruồi.
Lòng con hành một dạ chánh ngay
Dùng tâm đạo viết lời phúc đáp
Cảm ơn Ba dẫn độ tu thân
Nhớ gương Ba con vượt khổ khần
Lòng quyết một cầu cho đến đích
Luyện cho thành ngọc bích trong lành
Đem hoa tâm cùng tấm lòng thành
Dâng Trời Phật ơn Ba dạy dỗ.
Chỉ con biết tu là hành khổ
Hành khổ là phương tiên Niết Bàn
Nay con hiến tâm đạo viếng an
Đền ơn đức pháp vương thọ ký.

T/V Tâm Linh và Sức Khỏe
Kính dâng Ba
HOÀNG SONNY



VUI HỌP

Hội quang phản chiếu hội đẹp xinh
Học hỏi lâu bền lý trí minh
Có hành mới rõ đẹp xinh tình
Tự phụ khoe tài khéo khéo xinh.
Tịnh thanh thanh tịnh điển đầy mình
Vô Vi quý trọng lòng trung chính
Lập hạnh tu hành mọi sự kính
Luôn luôn hòa ái ấm tâm linh.
Ba trăm bảy chục người dự thỉnh
Ăn học ba ngày như thường tình
Buồn vui lẫn lộn giữa chúng mình
Kỷ niệm Hội Quang quả đẹp xinh.

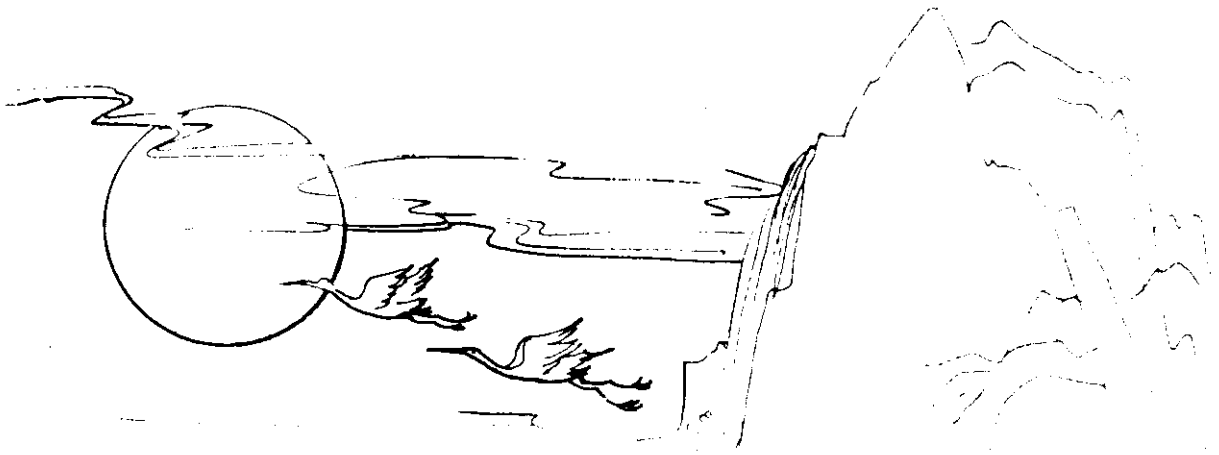
Seattle, ngày 1/8/91
NGUYỄN ĐÌNH TRÍ

ĐỜI VÀ ĐẠO, THỂ XÁC VÀ TÂM LINH

(Sau khi ở Đại Hội về, trong tôi vẫn còn lưu luyến những ngày vui thanh nhẹ ấm áp, ba ngày qua nhanh thật là nhanh! Hồi Quang Phần Chiếu, tôi nghĩ thật nhiều về đề tài này và thầm tự hỏi: "Từ lâu nay tôi đã học được gì, và đã làm được gì?". Hình như tôi có hiểu được chút gì đó, xin chia sẻ cùng quý bạn đạo).

Đời và Đạo đối với tôi đó là cả một cuộc sống, một cuộc sống toàn vẹn. Đời và Đạo tuy là hai chữ rời nhau, nhưng chúng thật là gần gũi và bổ túc lẫn nhau và sẽ trở nên thiếu sót nếu chúng ta chỉ biết có một hay khi chúng ta tách rời chúng ra làm hai phần riêng biệt.

Ngày xưa tôi ác lắm vì đã mê và chấp vào Đời, cuộc sống của tôi đã trở nên buồn tẻ và nghèo nàn. Tôi mê Đời vì thấy Đạo xa vời vợi, mơ hồ và mù mịt quá. Tôi luôn nghĩ Đạo là một cái gì thật cao siêu, thật thánh thiện, thật kiêu ngạo, hào nhoáng và ở tít mù trên cao! Do đó khi muốn được Đạo, tôi sùng bái, tôi thờ kính, tôi xây hàng rào và sơn phết đủ thứ lên nó. Tôi mê nó quá nên tôi chấp đủ thứ. Thật là tội nghiệp và buồn cười cho tôi, chưa hết mê chấp ở Đời giờ lại mê chấp ở Đạo. Tôi muốn đủ thứ, xây đắp và tưởng tượng đủ thứ cho Đạo, để rồi đời sống của tôi có nhiều buồn phiền vì những đòi hỏi và ước muốn đó đã làm cho con đường tôi đang đi bị thu hẹp và gập ghềnh.



Thật là mệt mỏi, nặng nề và tối tăm. Tôi mò mẫm tìm Đạo trong sự mê chấp như vậy thì làm sao tôi có thể thấy được đầy đủ mọi góc cạnh của Đạo. Tôi đang sống trong Đời mà tôi quên Đời, tôi bỏ Đời để đi tìm Đạo thì có khác gì tôi muốn xây một ngôi nhà mà lại không cần đến một cái nền, hoặc tuy có đủ đôi chân mà tôi chỉ đi bằng một chân! Muốn xây một ngôi nhà thì phải cần đến cái nền nhà chứ, và ngược lại nếu có sẵn một cái nền nhà chắc, tốt mà không xây gì lên trên thì làm sao có được một ngôi nhà đẹp?! Và cuộc sống cũng vậy, làm sao phong phú, đầy đủ và rộng mở nếu chỉ biết có cái Đời vật chất và thiếu hẳn phần Đạo siêu nhiên?

Như vậy đó, khi tôi sống mà chỉ biết có Đời không thôi thì cũng giống như một cái nền nhà trống, chỉ là một cuộc sống tầm thường, buồn tẻ. Ngược lại, nếu tôi chỉ biết có Đạo thì cũng thật là vô lý, vì do đâu mà



tôi có mặt ngày hôm nay? Không có Đời thì tôi làm sao sống để phục vụ Đạo, cũng giống như tôi xây ngôi nhà mà lại không cần đến cái nền vậy!

Đời và Đạo do đó không thể tách rời, tuy chúng như tương phản nhau nhưng chúng bổ túc chặt chẽ cho nhau. Đạo cần có Đời để mà hành mà học, thì Đời cũng cần có Đạo để cuộc sống có ý nghĩa, phong phú và rộng mở hơn, và vì vậy mà Đạo rất gần với chúng ta, nó ngay sát bên ta trong cuộc sống hằng ngày. Nó đơn giản, gần gũi, và không cầu kỳ phức tạp.

Đạo Đời là một, thì Tâm Linh và Thể Xác cũng là một. Cả hai đều rất quan trọng, một trong hai mà yếu kém đi thì cuộc sống sẽ bị mất vui. Đạo hay Tâm Linh là một con đường dài vô tận mà Đời hay Thể Xác là chiếc xe đang chạy trên đó. Một chiếc xe tốt, được bảo trì đàng hoàng thì nó sẽ đưa chúng ta đến bất cứ nơi nào ta muốn một cách an toàn, không rắc rối. Thể xác do đó rất cần thiết, chúng ta cần được khoẻ mạnh để đi trên con đường tâm linh xa tắp. Cuộc sống sẽ mất mát nhiều khi thể xác này bị bệnh hoạn hay khiếm khuyết, và trên con đường tâm linh với một thể xác yếu đuối bệnh hoạn, chúng ta dễ gặp nhiều phiền toái. Còn như nếu biết chăm sóc cho thể xác khoẻ mạnh, nó sẽ giúp ta có sức chịu đựng nhiều hơn và để vượt qua được các hoàn cảnh khó khăn, và nhờ đó mà Tâm Linh được có cơ hội phát triển một cách quân bình và tốt đẹp.

Đời và Đạo cần có nhau, Thể xác và Tâm Linh cần có nhau. Và muốn lên Thiên Đàng thì phải cần đến đời sống thế gian. Thượng Đế tạo ra con người có hai chân để quân bình trong đi đứng, đừng đi một chân mà coi chừng ta bị té.

Ngọc (California, 11/91)

DA DIẾT

Xa xôi mới quý lúc gần
Quý yêu mới thấy lòng trần chua phai
Đạo tâm dù có miệt mài
Mà sao lòng cứ nhớ ai hoài hoài
Từ khuya cho tới sớm mai
Ngoài giờ thiền giác lại bài thức tâm
Lòng trần nên vẫn ngắm ngắm
Nhớ Thầy yêu quý âm thầm thiết tha
Lâm sao ở đước chung nhà
Lâm sao thanh tịnh hời Bà Thế Âm
Bề ngoài dễ đạt mồm cầm
Mà trong tình ý khó cầm nhớ thương
Dù cho đi khắp mười phương
Khó mà quên đước Thầy Lương Phật hiền
Vài lời bày tỏ tình riêng
Để mà giải quyết nỗi phiền nhớ thương.

*Pearland, ngày 24/8/91
Nguyễn Đình Trí*



VĂN LANG

Văn Lang,
Nội giống Tiên Rồng
Vốn nòi cao quý
Vốn giòng thanh cao.

Văn Lang,
Tri tâm bừng sáng
Nhớ thương Cội Nguồn
Ngày nhớ đêm mong.

Ta sẽ về quê hương êm ấm
Thăm Cha già quanh quệ chiều hôm,
Thương Mẹ yêu mỗi mòn trông đợi
Đàn con cô biền biệt bao năm.
Rời lại thăm làng quê thương mến
Cùng em hiền tâm sự thâu đêm,
Thăm chị yêu bên cha già yếu,
Biết là bao thương nhớ nỗi niềm.
Dòng sông xưa lưng lờ trôi chảy
Mang phù sa bồi đắp ruộng đồng.
Xa Cội Nguồn sông có buồn không?
Xa Quê Hương ta lòng khắc khoải.
Đây Văn Lang đất lành che chở
Đàn con hiền hôm nay nhớ Mẹ,
Đàn con ngoan vẫn nhớ thương Cha,
Đàn chim Việt bay về đất Tổ.

*Nhà Nguồn
11/91*



LÀNG TÔI

Sông Cửu Long là một con rồng há miệng phun nước ra biển Nam Hải bằng chín cửa. Thân rồng với các vẩy bạc trắng chạy dọc theo dãy Trường Sơn. Đầu rồng bao gồm đất Cao Miên và nam Việt Nam có màu xanh đậm của lá cây nhuộm chất phù sa vùng châu thổ. Biển Hồ ở Cao Miên như các tuyến nước miếng trong miệng rồng, dung chứa tất cả lượng nước chảy ò ạt từ xứ Phật huyền bí Tây Tạng để từ từ chảy vào miền châu thổ nam Việt Nam bằng hai sông Tiền Giang và Hậu Giang, trưởng dưỡng vựa lúa miền Nam để nuôi toàn dân Việt. Có truyền thuyết cho rằng, trước đây chú rồng Cửu Long hướng đầu về Tây Tạng, linh khí hội tụ vùng núi Hi Mã Lạp Sơn, ngày nay rồng đang quay đầu 180 độ cùng lúc các tôn giáo mới ra đời tại miền Nam Việt Nam để chuẩn bị cho Đại Hội Long Hoa sắp đến.

Dãy đất giữa hai sông Tiền và Hậu Giang có rất nhiều cù lao lớn, nhỏ nổi lên giữa sông lấy tên từ chữ Long: Long Thuận, Long Hòa, Long Khánh, Long Hưng, An Long... Làng Long Thuận nơi quê của tôi là một cù lao nhỏ trên sông Tiền Giang chiều dài ước trên 20 km và rộng độ 7 km. Nhà của Ba Má tôi ở về hướng Bắc, trước mặt là hai cù lao Long Khánh lớn và nhỏ, và bờ sông bên kia là các xã Thường Thới, Thường Phước, Thường Lạc, rồi đến quận lỵ Hồng Ngự (Kiến Phong) và đồng Tháp Mười bát ngát. Phía Nam là dãy đất nối về phía sông Hậu Giang với các xã Long Phú (quận Tân Châu, Châu Đốc), Long Sơn...

Cứ mỗi năm khi mùa mưa chấm dứt (tháng 5, 6) là nước từ Biển Hồ dâng cao và chảy mạnh vào miền Nam, nước đục ngầu những phù sa tràn vào đồng ruộng, đắp lên một lớp đất màu mỡ mới cho vụ lúa đang hồi phát triển. Loại lúa xạ miền Tây có sức lên cao rất mạnh theo mực nước, gạo màu đỏ ăn rất bổ dưỡng nhiều nơi gọi là gạo huyết rồng. Và trung bình cứ năm năm là anh bạn rồng

nhà mình đến kỳ sung sức, lớp tuyết tan ra từ Tây Tạng cho thật nhiều nước, làm ngập lụt tất cả nhà cửa, đường sá. Vào một năm con rồng nào đó trong quá khứ (có lẽ 1928), nước dâng cao ngập đến nóc nhà vẫn còn trong ký ức của người dân địa phương qua thành ngữ "Năm Thìn Bao Lụt".

Ở một cù lao nhỏ như vậy với mực nước thỉnh thoảng ngập hết đường sá thì đường tráng nhựa cho xe hơi có lẽ không bao giờ có, xe gắn máy vào các năm sau này đã là một phương tiện quá sang trọng rồi. Hiện tại, có lẽ xe đạp và xe đạp kéo thùng thường gọi là xe lôi là thông dụng nhất. Nếu không có xe, các người dân làng đã có con đường tắt sau nhà cũng song song với đường xe trước nhà mà họ gọi là đường cộ (cộ là loại xe trượt trên hai thanh tre do bò kéo dùng để chở rơm rạ). Mấy chú học trò đôi khi lột hết áo quần ôm một khúc cây thả trôi theo dòng nước hoặc lội ra cồn cát phía trước nhà vừa đi vừa thưởng thức các loại ngũ cốc hái trộm, đặc biệt là đậu phộng. Người lớn thì không thể thả trôi, họ có các loại ghe xuồng để di chuyển trên sông, nhất là khi cần đi qua các làng bên kia sông.

Có một thời gian xã Long Thuận thuộc về tỉnh Châu Đốc, tỉnh lỵ nằm về hướng Tây Nam, cách độ 20 km đường chim bay. Đi thêm 5 km nữa là núi Sam với các chùa miếu nổi tiếng của miền Nam, xa thêm độ 10 km nữa là núi Trà Sư, thuộc khu Bảy Núi thiêng liêng với nhiều huyền thoại. Huyền thoại đáng nói nhất có lẽ là lời sấm truyền: "Khi nào núi Cẩm phát nổ là thánh nhân xuất hiện cứu độ muôn loài". Và lời sấm truyền này đã có phần nào trở thành sự thực khi các báo Việt ngữ loan tin trong các năm 1979, 1980 về chuyện có tiếng nổ lớn ở núi Cẩm. Cũng có tin về việc của bể Bình Thuận trong một đêm thay đổi hẳn địa thế.

Giải thích theo phương pháp thiên Vô Vi, cách khai mở luân xa trên bộ đầu nhanh

nhất là bằng các tiếng nổ khi trước khí từ ngũ tạng bốc lên nhiều gặp thanh khí bên ngoài, thông tạng tim thì nổ một tiếng trước trán, thông tạng thận thì nổ hai tiếng trên đầu...(?) Không rõ chú rồng Cửu Long khai mở được luân xa nào và thông được kinh tạng nào, và cũng không rõ có cần phải đủ ngũ khí triều nguồn mới được tam hoa tụ đỉnh như người ta hay không? Có điều chắc chắn là linh khí đã có thể dần dần hội tụ khi bộ đầu khai mở.

Chú rồng Cửu Long đang thành hình, nhưng tìm đâu ra hoa để khai hội Long Hoa? Đi ra tận ngoài Huế để tìm hoa sen thì xa quá! May mắn, đồng Tháp Mười có rất nhiều sen, nhiều cánh đồng sen mọc bát ngát hương thơm ngào ngạt. Tuy nhiên các người tu thiền Vô Vi chỉ muốn tìm hoa sen trong bản thể mà thôi, khi luân xa trước trán mở thì có một đóa sen nhỏ nhỏ mười mấy cánh, và khi đỉnh đầu mở thì có đóa hoa sen tròn vo ngàn cánh (hào quang chói lọi đâu còn cánh nào riêng rẽ ra để mà đếm cho được). Có người còn tìm cả chú rồng nhà trong bản thể. Ai cũng có một chú rồng là đường kinh mạch xương sống, đầu rồng hướng xuống ngay giữa hai quả thận, bao giờ đỉnh đầu mở ra rồi, rồng ta đã có thể đưa đầu ra, và thấy vui vẻ thì bay luôn ra ngoài chơi, không hành bản thể tham dục nữa. Giai đoạn này, linh hồn khi xuất ra thì ngồi tòa sen bay đi. (Đức Quán Âm có hình đứng trên con rồng ngụ ý nói Ngài đã làm chủ được các tham dục của mình).

Vào năm 1990, báo Việt Nam có đăng tin ở Đồng Tháp Mười có xuất hiện loại hạc cẳng dài rất hiếm thấy. Theo hình vẽ tiểu thiên địa của Lục Tổ Huệ Năng thì ngoài chú rồng thận thủy, mỗi người còn có một con chim hạc ở chỗ rốn. Khi mạch Nhâm nổi từ trán xuống rốn thông được rồi thì anh bạn Bạch Hạc Đồng Tử này được tự do bay lên, theo chỗ con mắt thứ ba trước trán thoát ra ngoài. Linh hồn xuất ra thì cỡi hạc mà đi (Đức Thầy Tám có giảng về phần này, nhưng chỉ có các vị nào chúng nghiệm được xác nhận mà thôi, người viết hiểu sao viết vậy, xin quý độc giả lượng thứ cho nếu có gì sai lạc!!!).

Cũng theo hình vẽ trên, ở cuối xương sống còn có một chú hạc khác đứng trên một anh rùa. Đến anh chàng rùa đứng chỗ nối liền Nhâm Đốc này thì bài viết được chấm dứt với hồi thầy trò Tam Tạng, Tôn Ngộ Không, Bát Giới, Sa Tăng khi đã thỉnh được kinh nhờ chú rùa khổng lồ chở qua sông trở về, lúc trước có nhờ hỏi Đức Phật Tổ dùm tại sao anh rùa nhà mình biến hóa cách nào thì biến nhưng cái đầu rùa vẫn còn đầu rùa. Đến giữa sông anh rùa mới biết là không có ai nhớ hỏi dùm mình thì liền nổi giận lặn xuống cho thầy trò Tam Tạng lội nước, các kinh sách ướm hết phải đem phơi và mỗi quyển mất hết một trang cuối!

Như Nguồn

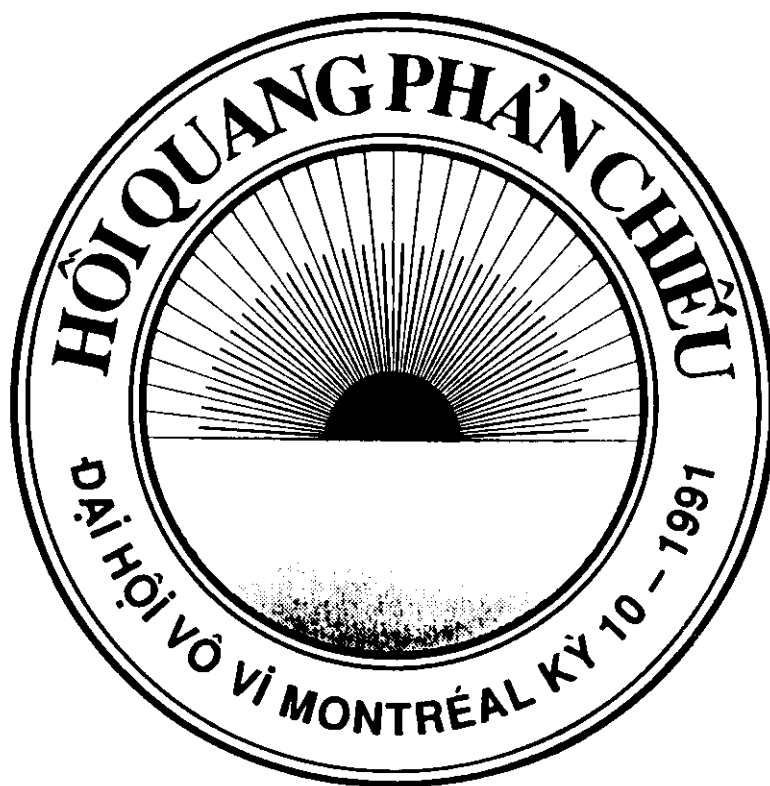
11191



MƯỜI ĐIỀU THỰC HÀNH TÂM ĐẠO

1. Nhìn nhục và cần mẫn.
2. Dứt khoát thất tình lục dục.
3. Tha thứ và thương yêu.
4. Nuôi dưỡng tinh thần phục vụ tối đa.
5. Bỏ thì và vị tha.
6. Đối đãi thực tâm và lễ độ.
7. Sống tạm để cứu đời, không phải để hưởng thụ.
8. Giữ tâm thanh tịnh.
9. Zen mình, trì niệm lục tự.
10. Hoà tan trong khổ, mưu cầu sớm thức tâm.

TRƯƠNG SĨ HANG



CẢM NGHĨ VỀ MỘT ĐẠI HỘI CŨ: HẢI VẠN HÀNH HƯƠNG, 1990

Ai cũng có thể cho ba ngày đại hội trên du thuyền là một dịp giải trí thật thỏa mãn vì được ăn uống vui chơi nhiều, nhưng nếu coi đây là một cơ hội để học hỏi thì những điều học hỏi cũng quả thật vô cùng. Tùy theo trình độ tu tiến của từng cá nhân, đại hội Hải Vạn Hành Hương 1990 tại Florida đã cống hiến biết bao điều tu học: một cơ hội quý báu để trải nghiệm lại đường lối tu học của chính bản thân mình, thêm một phương tiện mới để tu sửa tâm lẫn thân (thanh lọc qua phương pháp súc ruột), nhắc nhở lại nguyên tắc căn bản về tu học để hòa với mọi hoàn cảnh (nhẫn nại), một tinh thần phục vụ tận tâm (của các người tổ chức Đại Hội), một phương pháp cần thiết để dạy dỗ lục căn lục trần (dung hòa giữa sự giải trí và ăn uống) và sau cùng là giới thiệu các nét tiêu biểu của nền văn minh kỹ thuật hiện đại.

1. TRẢI NGHIỆM ĐƯỜNG LỐI TU HỌC CỦA MỖI CÁ NHÂN.

Hành giả Vô Vi thường không đặt nặng các hình thức tri giới mà chú trọng đến phần thực hành nhiều hơn, hễ thăng hoa tham dự được bao nhiêu thì tánh tình sẽ thay đổi bấy nhiêu (đưa lên và giải, đưa lên và giải), sáng suốt rồi thì tự nhiên thấy phải làm sao.

Mỗi người đều có một mức độ kiểm soát tánh tình của mình, có người thật độc đoán bắt bản thể phải làm việc suốt ngày, có người hiểu biết hơn cho bản thể được nghỉ ngơi để tánh ý có cơ hội lắng dịu và sửa sai. Mối liên hệ tâm/ý này rất quan trọng trong việc tu học mà đa số chúng ta ít khi quan tâm đúng mức. Mọi người quen với lối sống tu hành khắc khổ để sửa mình, nay có cơ hội ăn chơi thì nhiều mà ngồi thiền thì ít để trải nghiệm xem tâm ta có đủ mạnh để kiểm soát tánh ý của ta

chưa, tâm ta có phải là một nghiêm phụ hay một tù mẩu để dạy đám thập tam ma của ta chưa, hay là ta để mặc cho chúng nó ăn bậy, nói bậy, làm bậy để rồi về nhà không sao có thể kéo chúng trở lại khuôn khổ tu học cũ.

Nếu tâm ta là một ông cha độc đoán trong gia đình, một nhà lãnh tụ độc tài trong quốc gia bản thể thì lần này sẽ thấy nội các thập tam ma nổi lên đảo chánh, hay một bầy con nổi loạn đòi đi hoang. Nếu tâm ta là một bà mẹ nhu nhược, một nữ hoàng thích ngủ thì kỳ này đám thập tam ma chắc là vui thích lắm, ăn như ma đói mới sống dậy, nói năng như vượn rừng xuống phố và chơi đùa thì rất là thoải mái, làm phiền lòng Bề Trên không ít. Khi về nhà mà thấy lâu quá chưa vào khuôn khổ được thì chính là vì chúng ta chưa có được một liên hệ thích hợp giữa tâm và ý. Nếu tâm và ý biết hòa nhau thì không thể có sự lộn xộn trong bất cứ hoàn cảnh nào.

2. THANH LỌC BẢN THỂ BẰNG PHƯƠNG PHÁP SÚC RUỘT.

Tu tâm không thể quên thân thể, ruột dơ thì bộ óc không thể sáng suốt. Vị bác sĩ người Đức đã giới thiệu trong Đại Hội một phương pháp trị liệu hiệu nghiệm bằng cách súc ruột già. Y khoa hiện đại cho biết rằng khi cơ thể khám phá một vật lạ (một chất độc) thì lập tức tiết ra một lớp dầu bọc nó lại để độc chất của nó không tác hại trên cơ thể. Các bọc sinh thối này được đưa xuống ruột già và nằm trong các hóc dọc theo thành ruột già rất nhiều. Sự tích lũy quá nhiều độc chất trong ruột già sẽ đẩy hơi độc ngược trở lại ruột non rồi vào thận, tim, gan và gây sự nhiễm độc toàn thân trên làn da. Phép thở bụng có làm sạch ngũ tạng thì cũng như dùng quạt máy

thối lá khô, con đường tuy có sạch nhưng hai bên đường lá mục dồn rất nhiều. Sự nhịn ăn để tiêu hóa các chất thừa và tẩy rửa nội tạng rất là cần thiết, mà hữu hiệu nhất vẫn là phương pháp súc ruột dù là thanh lọc bằng thuốc gì.

Ngủ tạng sạch thì kinh mạch mới thông, 12 đại kinh mạch mới thông suốt, Nhâm Đốc mới tương thông và các luân xa bộ đầu mới tỏa ánh sáng.

3. TÂM QUAN TRỌNG CỦA CHỮ NHẪN.

Sự quan trọng của chữ nhẫn thật không nói sao cho hết. Bên trong nhẫn với tánh ý, bên ngoài nhẫn với mọi người, học Nhẫn rồi mới học Từ Bi. Bê Trên đã dạy tại đại hội HVHH bốn bài học nhẫn đích đáng: ngồi chờ hơn hai giờ để xe buýt đưa ra bến tàu, chờ cả giờ để các nhân viên hãng tàu giải quyết VISA của các bạn đạo từ Âu Châu (re-entry vì đi Bahamas là đã đến một quốc gia khác rồi), thất lạc hành lý vì ghi không rõ ràng bên ngoài, và sau cùng là hơn ba giờ trong không khí nực nội ngọt ngọt chờ lên bến trở lại. Muốn hòa được với mọi người thì phải biết nhẫn, và muốn tu sửa nhanh thì cũng không qua chữ nhẫn. Tại Đại Hội mà không nhẫn được thì về nhà sợ khó qua nổi bài vở nặng nề trong gia đình và ngoài xã hội. Đức Thầy vẫn thường nhắc nhở là mọi người đang leo núi, lúc nào cũng phải cố gắng liên tục.

4. TINH THẦN PHỤC VỤ TỐI ĐA.

Bạn từ xa đến, xuống phi trường Orlando là có bạn đạo địa phương mắt cố mở to nhìn đường, tay dắt bạn ra trạm xe buýt để về khách sạn. Nhân sự ít ỏi tại địa phương đã làm cho các bạn trong ban tổ chức thật vô cùng bận rộn, giấc ngủ khó yên. Anh chị Bùi Đức Long thì ai cũng thấy rõ đôi mắt đỏ lên vì nhiều đêm thiếu ngủ. Ban tổ chức của Đại Hội nào thì cũng rất là bận rộn, như bận rộn

nhất là kỳ 5 ở Vancouver, BC mà các bạn đạo địa phương cũng còn ngủ được sơ sài (muốn đánh thức thì phải lăn các bạn này ba bốn vòng mới tỉnh ngủ), chú kỳ Hải Vận Hành Hương này thì đúng là ngủ để lấy hương mà thôi! Còn Đức Thầy thì đại hội nào cũng ít nhất là ba đêm không ngủ, cũng quen rồi.

Nếu bạn đạo Vô Vi lúc nào cũng âm thầm lo tu sửa thì các bạn đạo tổ chức đại hội nào cũng có cơ hội âm thầm phục vụ. Ngồi ngủ trong hội trường trong lúc các bạn đạo khác đang tranh luận sôi nổi trên sân khấu thì dù cho có lỡ ngáy lớn tiếng một chút thì cũng là âm thầm! Tu tận lực, phục vụ tận tâm một cách âm thầm là tinh thần của Vô Vi. Tiên Phật làm việc không ngừng nghỉ để phục vụ chúng sinh thì nếu muốn làm Tiên Phật chúng ta phải học hạnh của các Ngài.

5. SỰ GIẢI TRÍ HÓA GIẢI TÍNH THÊM ĂN.

Bạn đạo có khuynh hướng thích ngồi nhà niệm Phật thay vì chạy long nhong bên ngoài để mất thanh điển nên rất ít khi có cơ hội giải trí. Mãi rồi chỉ còn có thiền thờ, ăn và ngủ mà thôi. Vì cố ăn ít để thiền được nhẹ, sự thèm ăn trở nên rất mạnh, vừa ăn xong lại muốn ăn thêm, nhất là các món tráng miệng, cánh cửa tủ lạnh biến thành bãi chiến trường giữa chủ nhân ông và ngũ tạng.

Các hình thức giải trí tại Đại Hội vui lạ mà không làm mất sự thanh tịnh nội tâm giúp bạn đạo cơ hội xét lại về vấn đề giải trí. Mỗi trình độ tu học có mức độ tri giới khác nhau, sự cố chấp vô lý chỉ làm chậm trễ sự tu học. Không phải vì đi Las Vegas đánh bạc hay tắm ở bãi biển đông người mà người tu mau tinh tấn (!) mà là đừng chấp vào đó mới là mục đích của chuyến đi. Những sự giải trí nhẹ nhàng có thể giúp chúng ta tiến mau hơn mặc dù loại giải trí nào cũng làm hao tổn thanh điển bộ đầu. Đọc một chuyện ngắn có chút sôi nổi hay ăn thêm một cái bánh ngọt, mỗi thứ đưa vào bản

thể một thú khác nhau. Chiếc bánh đưa vào tí chất đường giúp cho thần kinh hoạt động và cũng đồng thời làm nghẹt hệ thống tiêu hóa (vì lâu tiêu vô cùng, đóng ở gan làm gia tăng tính nóng giận) còn đọc chuyện ngắn thì giúp lục căn lục trần thăng hoa nhân tính nhưng cũng làm mất sự tập trung vì hướng ngoại.

Ngay cả chuyện ăn uống thường ngày, hễ no bụng là phải đợi ba giờ sau mới được thiền, nhưng tại Đại Hội ăn liên tục suốt ngày mà chả sao. Vui nhiều thì mau tiêu hóa nhưng về nhà lại phải súc ruột. Nhưng cũng nhờ vậy mà nhiều bạn đạo được sử dụng phương tiện tu học mới mẻ của xã hội văn minh này.

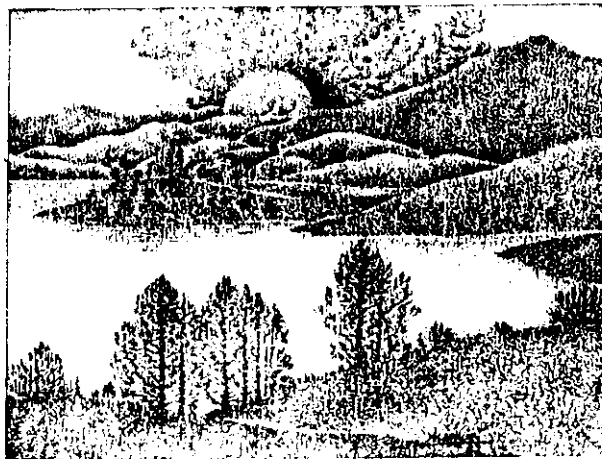
6. GIỚI THIỆU NỀN VĂN MINH CƠ KHÍ HIỆN TẠI.

Thành phố Orlando tập trung nhiều kỹ thuật tân tiến nhất của nước Mỹ. Trung tâm giải trí Epcot với đầy đủ kỹ thuật máy móc tân kỳ, trung tâm không gian Kennedy gần đó nơi phóng các phi thuyền vào không gian cũng là một trong những kỹ thuật cơ khí tân tiến nhất thế giới. Đảo Bahamas với các casino sang

trọng trật tự, đảo Salt Cay với các cơ sở picnic ngoạn mục và riêng chiếc tàu Oceanic chở bạn đạo cũng là một kỳ quan đáng cho mọi người chiêm ngưỡng và học hỏi. Khi về nhà, quý thập tam "hiền nhân" chắc là không còn đòi hỏi chủ nhân ông gì nữa và nhờ vậy chủ nhân có một thời gian dài để tu học.

Để kết luận, nếu bạn có cơ duyên phục vụ đồng loại trong các trại cùi hay trại tị nạn mà nhờ thế tâm từ bi bùng sáng và đắc đạo, hay nếu bạn có dịp dùng hết sức mình chống chọi lại phong ba bão táp để bảo vệ chiếc thuyền con rồi nhân đó mà sự dũng cảm của bạn thăng hoa mà khai ngộ, hoặc nhờ chơi bài Roulette trong sự thanh tịnh mà hiểu được nguyên lý của 36 vì sao Thiên Cương mà phát tâm ngồi thiền liên tục 36 ngày đêm mà thành đạo thì cũng đều như nhau, phương tiện nào đưa ta về được đến nơi cũng là tốt cả. Tu chùa, tu chợ, tu nhà hay tu dưới cội cây bồ đề là tùy hoàn cảnh mỗi người, đợi hoàn cảnh cho thích hợp mới chịu tu thì biết khi nào mới có thể tu được?

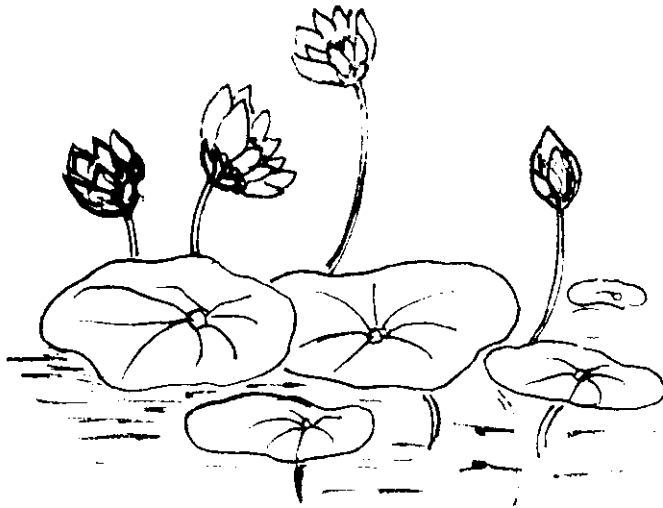
Ban Biên Tập



BỂ MẠC

Trí tâm khai triển nhiều màn
Chung vui bể mạc pháp quang tràn đầy
Nguyên tu nguyên tiến theo Thầy
Giải mê phá chấp ngày ngày sửa tu
Ra về thương nhớ ngao du
Hồn ta thanh tịnh tròng tu hoài hoài
Trí tâm khai triển nhớ hoài
Hôm nay bể mạc vẫn khai Chơn Hồn
Diễn quang ban chiếu sanh tồn
Bình tâm nhập định ác ôn tiêu trừ
Thương yêu lại ướp nụ cười
Vui hân chơn pháp chẳng lười biếng tu
Thành tâm thực hiện giải mù
Tu hoài không chán tròng tu hoài hoài
Tự mình thức giác sửa sai
Về nhà tiếp tục đạt vai thanh bình
Đi đi cũng chỉ tại mình
Tự tâm là chánh hướng Khuyơn Phật Trời.

Montréal, ngày 11/10/1990
L.S.H.



CON NGƯỜI TRÊN ĐƯỜNG TIẾN HÓA

Ta thử đặt một câu hỏi:

Con Người là gì?

Ta sẽ thấy lúng túng khi phải định nghĩa đầy đủ về một "Con Người".

I.- Định nghĩa tổng quát:

Tự điển Larousse cho ta một định nghĩa tổng quát, nhưng cũng nói lên được trình độ tiến hoá của "Con Người" so với muôn vật.

"L'Homme est un être doué d'intelligence et d'un langage articulé rangé parmi les mammifères de l'ordre des primates et caractérisé par son cerveau volumineux, sa station verticale, ses mains préhensiles"

Nghĩa là:

"Con Người là một vật có trí khôn, có tiếng nói phát âm rõ ràng, xếp vào loại có vú, xương sống thẳng đứng, hai tay cầm nắm được."

Trong định nghĩa này, Con Người được xếp vào hàng tiến hoá cao hơn muôn vật.

Ta hãy nhận định các đặc điểm về trình độ tiến hoá:

1.- Être doué d'intelligence:

Chữ "Être" ở đây tạm dịch là "Vật", là Nhơn Vật chứ không phải là Thú Vật. Nhờ trí khôn, Con Người tiến hoá cao hơn con vật. Trí khôn là một đặc điểm đầu tiên làm cho Con Người phân biệt với muôn loài. Trí khôn đó giúp cho con người cải tiến đời sống từ vật chất đến tinh thần, từ thể xác đến tâm linh; để lần hồi tiến xa, tiến cao hơn hẳn loài vật khác.

Nhận xét chung về sự tiến hoá của vạn vật, người ta phân ra 3 đẳng chúng sanh sau đây:

A.- Hạ đẳng chúng sanh: (*êtres inférieurs*)

Loại này chỉ có sự sống (sanh hồn) mà chưa có tình cảm và trí khôn. Loại này gồm có:

- Kim thạch
- Thảo mộc
- Côn trùng
- Cua ốc.

B.- Trung đẳng chúng sanh: (*êtres moyens*)

Loại này tiến cao hơn loài hạ sanh một bậc, có sự sống, có cảm giác, biết đau đớn, biết sợ sệt, cũng có khi có sự khôn ngoan nữa. Chúng gồm có:

- Cá tôm
- Rùa rắn
- Chim muông
- Súc vật

C.- *Thượng đẳng chúng sanh: (êtres supérieures)*

Riêng chỉ có Nhơn Sanh mới được liệt vào hàng Thượng Đẳng chúng sanh, hay là Thượng Sanh, thì được phân ra 3 phẩm:

- Thượng Phẩm hay là Thượng Nhơn
- Trung Phẩm hay là Trung Nhơn
- Hạ Phẩm hay là Hạ Nhơn

Trong 3 hạng này, chỉ có Thượng Nhơn là cao nhất vì đã làm tròn Nhơn Đạo và đủ điều kiện tiến lên Thiên Đạo (xin xem đồ hình trang kế). Nhờ có trí khôn hay là linh tánh mà con người được đứng vào hàng "Tam Tài" thay Trời làm chủ muôn vật ở thế gian.

2.- Être doué d'un langage articulé:

So với muôn loài, chỉ có Con Người mới có tiếng nói phát âm rõ ràng để diễn tả tư tưởng một cách khúc triết, rành mạch và sâu sắc. Các loài vật khác có thể cảm xúc, biết nghe, nhưng không thể diễn tả tư tưởng rành mạch được như Con Người. Tiếng nói là đặc điểm thứ hai để phân biệt "Con Người" với loài thú. Tiếng nói xuất phát từ lương tâm (linh hồn) giúp cho con người nghe nhau, hiểu nhau, thông cảm nhau. Nếu lương tâm trong sạch, linh hồn thanh cao thì tiếng nói phát ra là lời thành thật, ngay thẳng, chơn chánh. Trái lại, nếu lương tâm đen tối, linh hồn mê muội, thì tiếng nói phát ra là lời độc ác, thấp hèn, bất chánh có thể hại người hoặc tự chuốc họa vào thân.

3.- Être caractérisé par son cerveau volumineux:

Quả thật Con Người có một khối óc vĩ đại. Vĩ đại không những về hình thức mà cả về hiệu năng và công dụng của nó. Xem trình độ văn minh khoa học của con người ngày nay, người ta cho rằng trí khôn của con người không bị hạn chế trong bộ đầu chỉ có bằng quả dưa, mà còn nói rộng ra cho đến vô hạn. Ví dụ: Mọi sự tiến bộ vượt bậc trên mọi lãnh vực khoa học ngày nay chứng tỏ con người còn có tham vọng phát triển trí khôn cho tới vô cùng để chinh phục vũ trụ (?) và càng ngày con người càng chứng tỏ có khả năng phát minh ra mãi. Khối óc con người không bị hạn chế như các loài vật khác, mà còn có thể phát ra Trí Tuệ để tiến lên hàng Tiên Phật.

4.- Être caractérisé par sa station verticale:

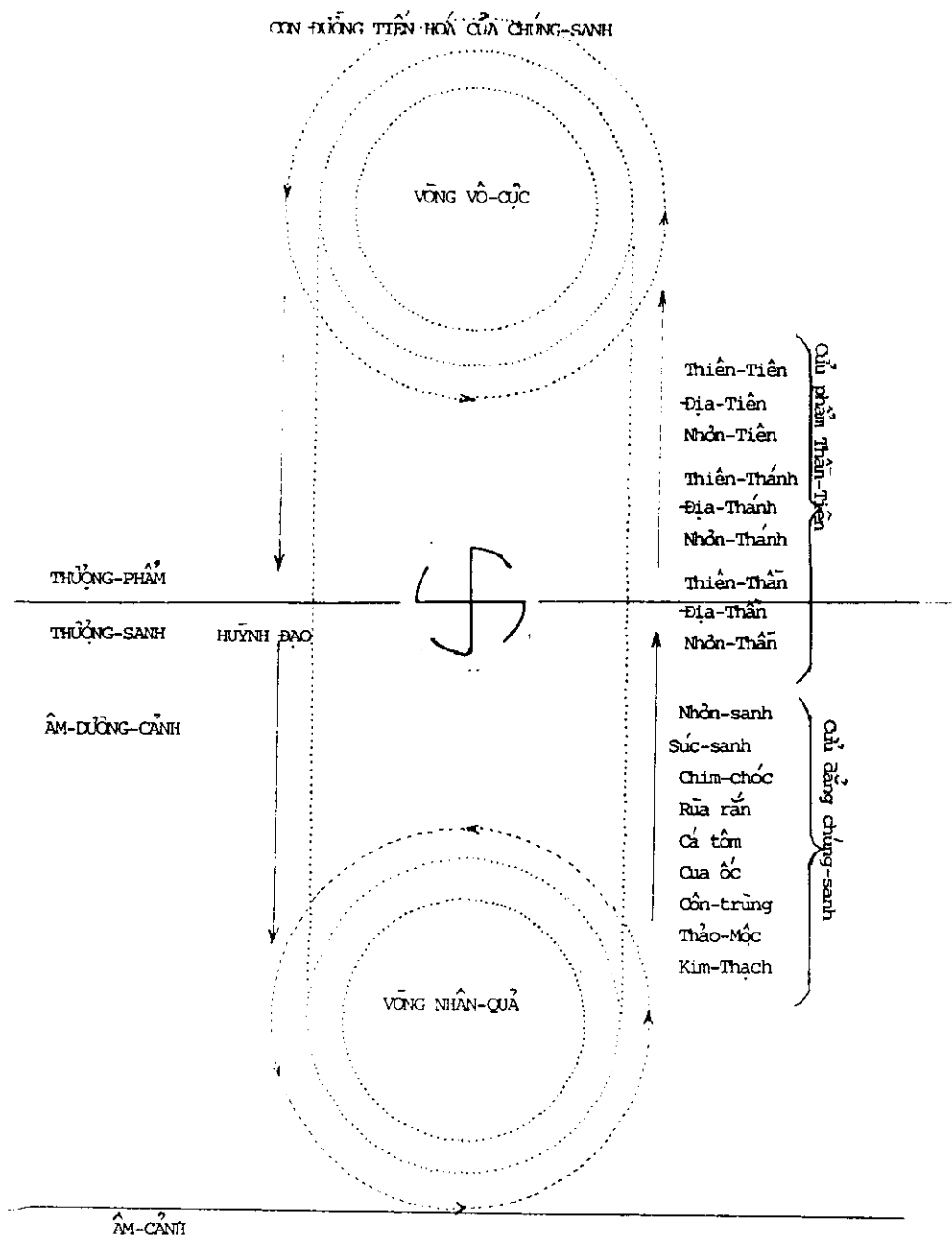
Trong hàng vạn vật, chỉ có con người mới có xương sống đứng thẳng. Điều đó chứng tỏ rằng Con Người sau một hóa trình tiến hoá lâu dài, mới được hưởng về trời. Theo luật tiến hoá, các loài sau đây có những đặc điểm riêng biệt:

Loài thảo mộc có thân, nhưng chưa có xương sống, đầu thì lại quay xuống bám đất để ăn phân mà sống.

Loài thú có xương sống, nhưng còn nằm theo chiều ngang, đầu day ngang chân đạp đất, nhưng đầu chưa hẳn đội trời, nên chưa có khả năng tiến hoá về trời.

Loài khí, tuy đã gần loài người, nhưng xương sống cũng chưa hoàn toàn đứng thẳng. Chúng còn phải khom lưng đi bằng hai tay, hai chun. Đôi khi rón nhóng thẳng lưng để học làm người, nhưng chưa làm được, còn phải chuyển luân nhiều kiếp mới tiến lên được "Chức Người".

Loài hạ nhơn, tuy phần hình thể đã giống người, khối mang lông đội sừng nhưng địa vị còn thấp, cho nên cuộc sống còn cơ cực, phải đầu đội vai mang, tay chân cử động nhiều mới hưởng được cái sống hạ cấp, chưa được hiên ngang đứng thẳng lưng, đầu đội trời, chân đạp đất để



tiến lên chức Người cao thượng. Quan sát kỹ hạng người hạ hơn, người ta có thể nhận thấy, trong hình tướng hoặc tánh tình, còn biểu hiện ít nhiều cốt thú, cho nên chưa đạt được sự hoàn hảo của "Nhơn Phẩm".

Hàng Thượng Nhơn: Xương sống hoàn toàn đứng thẳng, tướng đứng nghiêm nghị, tướng đi hiên ngang, vì đã hoàn thành "Nhơn Phẩm" nên có khả năng tiến hoá lên địa vị Tiên Phật.

Nói tóm lại, 4 đặc điểm trên đánh giá con người cao hơn vạn vật, tức là hàng Thượng Sanh, thay Trời làm chủ vạn vật dưới thế gian này. Bởi người ta cho rằng Con Người là Tiểu Thiên Địa, xếp vào hàng Tam Tài (Thiên Địa Nhơn) có linh tánh, có thiên mệnh, có thể tiến hóa lên bằng Trời được.

II.- Một Vài Định Nghĩa Khác:

1.- L'Homme n'est ni ange, ni bête:

Tự điển Larousse cũng đề cập sơ lược đến Con Người và cho rằng: Con Người chẳng phải là thiên thần, cũng chẳng phải là con vật.

Định nghĩa này đặt địa vị Con Người ở mức trung bình, giữa cái thiện và cái ác, giữa cái thanh và cái trược, giữa cái nhẹ và cái nặng, giữa cái tốt và cái xấu. Ở giữa Thiên Thần và con thú, Con Người sẽ bị trì kéo bởi hai sức lôi cuốn: Nếu Con Người biết hướng thượng, thì sẽ có vị Thiên Thần trì kéo đi lên theo hướng trọn lành (thượng thanh tiến).

Nếu Con Người theo khuynh hướng hướng hạ, thì sẽ có con thú nó trì kéo đi xuống theo hướng đọa lạc (hạ sanh dục).

Nói cho rõ hơn, vị Thiên Thần là Thiên Tánh, còn con thú là thú Tánh, Con Người là Nhơn Tánh hay Phạm Tánh. Chưa phải là thánh thiện, Con Người được gọi là Phạm Nhơn. Không phải là thú vật, con Người được gọi là Nhơn Vật.

Được làm Nhơn Vật, Con Người có Nhơn Phẩm. Mất Nhơn Phẩm, con người bị khinh bỉ và liệt vào hàng thú tánh. Từ địa vị Nhơn Phẩm, nếu Con Người biết tự sửa thì sẽ tiến hóa lên hàng Cửu Phẩm Thần Tiên, tức là Thần Nhơn, Thánh Nhơn và Tiên Nhơn.

Thần Nhơn có 3 bậc: Nhơn Thần, Địa Thần, Thiên Thần.

Thánh Nhơn có 3 bậc: Nhơn Thánh, Địa Thánh, Thiên Thánh.

Tiên Nhơn có cũng có 3 bậc: Nhơn Tiên, Địa Tiên, Thiên Tiên.

Qua chín phẩm Thần Tiên kể trên, tới phẩm thứ mười là phẩm Phật, cho nên mới có câu "chín phương trời, mười phương Phật". Người tu hành mà đạt tới quả vị Phật là cao nhất trên đường tiến hoá của linh hồn. Từ địa vị nhơn vật, nếu biết tu hành, con người sẽ tiến lên Thượng Nhơn hay Siêu Nhơn, nghĩa là con người cao hơn con người.

2.- L'Homme est un Animal pensant:

Theo ngôn ngữ thông thường, người Pháp cho rằng:

Con Người là con vật biết suy nghĩ. Các loài vật chưa tiến hoá cao, chỉ sống và hành động theo bản năng chớ chưa có lương tâm và lý trí để mà suy nghĩ. Loài người cao hơn vạn vật bởi có lương tri và lương năng, tức là 2 đức tánh của lương tâm, làm cho Con Người phân biệt hẳn với loài thú.

Lương tri: là cái biết sẵn có của Trời ban phú.

Lương năng: là cái tài hay sẵn có của Trời ban phú.

Nếu biết phát triển cái lương tri, Con Người có thể tiến đến đại tri, chánh biến tri, hay là toàn tri.

Nếu biết phát triển cái lương năng, Con Người có thể tiến đến Đại năng hay toàn năng.

Nhận xét trong hàng Nhơn sanh, những người có lương tri sáng suốt, lương năng xuất chúng, thì tánh chất rất thánh thiện, tấm lòng rất nhân hậu. Đời sống của hạng người này là gương mẫu cho chúng sanh, hành động của họ là lợi Nhơn, ích chúng, thành tích của họ là đèn sáng, gương lành.

Trái lại, những người có lương tri đen tối, lương năng thấp hèn, thì tánh chất rất nặng nề bạc ác, tấm lòng của họ biểu hiện sự tham tàn, ích kỷ, chỉ sống để báo đời, hại người, làm cận bá của xã hội, làm u nhọt của trần gian mà thôi.

Chỉ cần lưu ý nhận xét về Nhơn cách của con người mà phân định được phẩm giá của con người và đo lường được mức tiến hóa của họ không sai.

Con người chưa biết suy nghĩ là Hạ Nhơn. Suy nghĩ còn nông cạn, chưa cao xa, là Trung Nhơn, suy nghĩ cao xa minh triết là Thượng Nhơn.

Sự suy nghĩ là khả năng của khối óc. Hành động theo sự suy nghĩ đúng đắn của lương tâm, là tài năng của con người cao thượng. Con Người khác hơn con vật, cách biệt với con vật cũng nhờ ở đặc điểm đó.

Các con vật tiến hóa cao cũng có thể biết suy nghĩ, nhưng chắc hẳn sự suy nghĩ của chúng rất ngây ngô, khờ khạo, và hẳn là chúng nó không có lương tri lương năng nhạy bén sâu sắc như Con Người. Tuy nhiên, sự suy nghĩ của Con Người cũng có thể biểu hiện theo hai chiều trái ngược nhau, tùy theo lương tâm tốt hay xấu, tùy theo khối óc sáng hay tối.

Suy nghĩ theo chiều Thiện, Con Người hành thiện, thì trí khôn nảy nở, linh tánh thăng hoa.

Suy nghĩ theo chiều Ác, con người làm ác, thì trí khôn khô héo tinh thần mờ ám, linh tánh đọa trầm. Theo định nghĩa trên, ta có thể hiểu rằng:

Con Người là vật biết suy nghĩ, nếu suy nghĩ theo thiện tâm thì Con Người tiến lên, xa hẳn loài vật, cách biệt loài vật, không còn là Nhơn vật, mà là hiền Nhơn, siêu Nhơn, thánh Nhơn. Con Người là vật biết suy nghĩ, nhưng nếu suy nghĩ theo ác tâm, thì con người thoái hoá trở lại thú tánh, quỉ tánh, mất hẳn phẩm vị con người, trở thành hóa Nhơn, ác Nhơn, hay quỉ Nhơn.

3.- Theo lời Mạnh Tử:

Nơi chương "Tận Tâm", Thầy Mạnh Tử định nghĩa Con Người một cách rất giản dị, nhưng cao xa. Mạnh Tử viết: Nhân dã giả, Nhơn giả. Hiệp nhi ngôn chi Đạo giả. Thầy Mạnh Tử nói rằng: Chữ Nhân (仁) nghĩa là đức Nhân, đồng nghĩa với chữ Nhơn (人) là Con Người vậy. Nói cho hạp nghĩa, Nhân tức là Đạo làm Người vậy. Theo ý Thầy Mạnh Tử, hể làm Người thì là làm Nhân, như vậy, Con Người được đặt lên địa vị cao nhất trong hàng chúng sanh. Chữ Nhân đây chỉ cái lý do mà Con Người được nên Người, cái đức tánh hoàn toàn mà người muốn làm Người phải giữ lấy đó làm căn bản.

Mặc dầu định nghĩa của Thầy Mạnh Tử rất vắn tắt, nhưng cũng rất khắc khe, nghĩa là muốn xứng đáng làm Con Người, thì phải có đức Nhân. Nếu chưa có đức Nhân thì chưa xứng đáng làm Con Người. Nói cho tận lý hơn, nếu chẳng có đức Nhân thì con người không thiệt là Con Người. Con người không thật là con Người thì chẳng biết kêu là con gì?

4.- Theo một ngạn ngữ xưa:

Ngạn ngữ xưa nói rằng:

Nhơn phi Thánh Nhơn, thực năng vô quá?

Con Người đâu phải là Thánh Nhơn, mấy ai mà không làm lỗi?

Theo lời nói này, địa vị con người bị sụt xuống một bậc, có thể là trung hơn hay hạ hơn, chỗ không còn là Thượng Nhơn nữa. Lời nói này có tác dụng hi xả cho kẻ khác khi người ta làm lỗi, chỗ không nên lấy đó mà tự dung thứ cho những lỗi lầm của chính mình.

Theo sách Minh Tâm, chương Kế Thiện, Ông Thiệu Khang Tiết nói rằng:

-- Thượng phẩm chi hơn bất giáo nhi thiện. Trung phẩm chi hơn, giáo nhi hậu thiện. Hạ phẩm chi hơn giáo diệc bất thiện. Bất giáo nhi thiện, phi thánh nhi hà? Giáo nhi hậu thiện, phi hiền nhi hà (?) giáo diệc bất thiện, phi ngu nhi hà (?)

-- Hạng người Thượng Phẩm, chẳng cần ai dạy cũng lành. Bực người trung phẩm nhờ có dạy mới trở nên lành. Bực người hạ phẩm, dù có dạy cho mấy cũng không lành. Chẳng dạy mà lành, không phải là Tánh hay sao? Dạy rồi mới lành, không phải là bực hiền hơn hay sao? Dạy rồi mà cũng chẳng lành, không phải là người ngu hay sao?

Ở đây ông Thiệu Khang Tiết sắp hạng con người, căn cứ nơi cái Tánh bốn thiện của mỗi hạng người, nhiều hay ít.

Thánh Nhơn sẵn có đầy đủ Tánh bốn thiện, cho nên, chẳng cần ai dạy, tự nhiên lương tâm sáng suốt, tánh trí viên thông mà ăn ở đúng theo lẽ Trời. Hiền hơn thì chơn tánh chưa hiển lộ hoàn toàn, cho nên cần phải có thầy dạy để đánh thức cái Tánh bốn thiện cho nó sáng lên để đầy đủ phẩm chất làm con Người chí thiện mỹ. Còn hạng ngu hơn thì chơn tánh đã bị che khuất quá nhiều, cho nên tâm tánh lu mờ tối, dẫu có người đánh thức nó lên, nó vẫn một mực ù lì, chậm tiến, thôi thì đành chịu thoái hoá mà thôi.

III. Những Định Nghĩa Về Đạo Lý:

1.- Theo sách Dưỡng Chơn Tập:

Sách Dưỡng Chơn Tập định nghĩa Con Người như sau:

Nhơn Sanh là Thái Cực. Thái Cực động thì sanh Dương làm Hỏa, Hỏa là Thần. Thái Cực tịnh thì sanh Âm làm Thủy, Thủy là Tinh. Thần Hỏa, Tinh Thủy hiệp đúng phép thì kết lại làm căn bản cho Ngươn Khí, ở giữa hai cái thiện.

Con người trước khi sanh ra, cái khí bẩm thanh trước là do nơi Trời phú, chỗ con người không can dự việc đó. Mà khi đã sanh ra rồi, cái hơn phẩm tà chánh do nơi người tạo ra cho mình, chỗ Trời chẳng chủ trương được nữa. Trời Đất sanh người, hàng thượng trí vẫn ít, mà hạng hạ ngu cũng ít, duy chỉ có bực trung hơn thì rất nhiều. Trung hơn hay tự cường, nghĩa là rán hết sức mình, cùng thượng trí sẽ đồng bực. Trung hơn mà tự khi, nghĩa là đánh liều thân mình, nhận mình là kẻ vô dụng, chẳng muốn làm gì, thì chẳng khác gì hạng hạ ngu. Nay người ta chỉ biết mình là nhờ cha mẹ sanh ra, mà chẳng biết ta và cha mẹ ta, cùng Trời Đất, đều do Đạo mà sanh ra. Cho nên người quân tử trước phải cầu Đạo, dặng rồi mới không hổ với Trời Đất, thẹn với cha mẹ. Tử Công nói rằng: Cái Đạo của vua Văn, vua Võ chưa sa tới đất, nghĩa là chưa mất, còn ở nơi người. Chẳng phải nơi người Đồi Xuân Thu mà thôi, cũng chỉ người đời nay mà thôi, cũng chỉ người đời sau nữa.

*Nhứt hơn sanh lai hữu nhứt thân,
Nhứt thân giai hữu nhứt Chơn Nhơn.
Chơn Nhơn linh diệu thông thiên địa,
Chơn Nhơn thanh tịnh vô ai trần,*

*Chơn Nhơn tự cổ bất tăng giảm,
Chơn Nhơn từng lai mạc tử sanh.
Đàn năng đương đắc Chơn Nhơn tự,
Thắng như bản tử hoạch vạn tâm.*

nghĩa là:

*Mỗi người sanh ra có một thân,
Mỗi thân đều có một Chơn Nhơn.
Chơn Nhơn linh diệu thông Trời Đất,
Chơn Nhơn thanh tịnh dứt bụi trần.
Chơn Nhơn từ trước không tăng giảm,
Chơn Nhơn đến nay chẳng tử sanh.
Chỉ lo dưỡng được Chơn Nhơn ấy,
Hơn đũa khó nghèo gặp vàng cân.*

Mạnh Tử nói rằng: Chỗ con người khác với loài cầm thú chỉ có một chút: Kẻ thú dân bỏ ra, còn người quân tử giữ lấy chút ấy (Nhơn chi sở dĩ dị u cầm thú giả, kỉ hi: thú dân khứ chi, quân tử tồn chi), Chút ấy là Chơn Tánh, hoặc gọi là Chơn Nhơn cũng được. Giữ nó thì thành Thánh, Hiền, Tiên, Phật, bỏ nó thì làm chim, làm thú.

2.- Theo kinh Đại Thừa Chơn Giáo:

Chữ "Nhơn" là Người, viết hai phết, tức là Âm Dương hiệp nhút, mà Âm Dương hiệp nhút thì phát khởi Càn Khôn, hoá sanh vạn vật. Vả Nhơn là Người, hể Người biết tu luyện, cướp đặng cơ màu nhiệm của Tạo Công thì là đắc Nhút. Mà Nhơn lại đắc nhút (chữ Nhơn thêm chữ nhút là Đại) thì vĩnh kiếp trường tồn, diên niên bất hoại.

Đắc Nhút là gì?

Nghĩa là đặng Một. Một tức là cái Pháp độc nhút vô nhị, cái Pháp kín nhiệm huyền vi của Tiên Phật, khẩu truyền tâm thọ, để cố xác phi thăng, siêu phàm nhập Thánh. Có câu: Thiên đắc Nhút Thanh, Địa đắc Nhút Ninh, Nhơn đắc Nhút Thành. Trời đặng Một ấy mà khinh thanh, Đất đặng Một ấy mà bền vững, người đặng Một ấy mà trường tồn. Nói về sự tiến hóa của Con Người, Thượng Đế dạy rằng:

"Đã ra đứng làm Người là chúa của muôn vật sao chẳng biết tầm cái máy bí nhiệm ấy mà tu hành đặng thoát ra cho khỏi cái phạm vi chật hẹp, để chi chịu phải tội tình đày đọa luân hồi chuyển kiếp lúc thì mang vi cánh, hồi lại sừng lông. Ôi thảm ! Ôi thảm !... Người là gốc của muôn vật, muôn vật là ngọn của loài người, mà Trời Đất là gốc của loài người, loài người là ngọn của Trời Đất. Luật tiến hóa của thảo mộc, thú cầm, nhơn loại nó từ từ tăng tiến lên mãi, nhưng cũng có thoái hóa vậy.

Các con nghe: như loài thảo mộc cũng có thọ nơi Thầy một điểm nguyên hồn. Nó cũng sống, nhưng trí hóa khờ ngậy. Các con coi đó từ thảo mộc bắt đầu lên cho chí Con Người, nó có 3 cái phép:

- 1.- Như thảo mộc thì cái gốc trở xuống, ngọn day lên (gốc đầu, ngọn chơn).
- 2.- Rồi nó tấn hóa lên đến bậc thú cầm thì cái đầu và cái đuôi ngang nhau.
- 3.- Thú cầm qua nhơn loại thì cái đầu trở lên trên, cái chơn xuống dưới, ấy là 3 cái phép.

Vậy từ thảo mộc, có một phần hồn. Thảo mộc tiến hóa mãi, muôn vạn kiếp mới bước sang qua thú cầm, thì từ thú cầm đã có 2 phần hồn. Thú cầm mới dần dần tiến hóa mãi, trăm ngàn muôn kiếp mới lên đặng làm người, thiệt là trăm cay ngàn đắng, muôn thảm vạn sầu, biết bao nhiêu là công phu khổ hạnh, xả thân giúp đời một cách khó khăn cực nhọc, nhưng cũng vui lòng, mẫn kiếp nọ sang kiếp kia, cứ lập công quả mãi. Vạn vạn muôn lần đầu thai mới qua phẩm bậc loài người, thì tiến hóa đến loài người đã đủ trọn tam hồn thất phách. Những con thú mới tiến qua làm người thì còn khờ khạo, ngu ngây, tánh tình độc hiểm, nhưng nếu biết khôn, xả thân giúp đời, thì chuyển kiếp đôi ba chục lần, cũng đặng mình mẫn khôn ngoan. Nhưng đặng làm người phải tiến hóa, mà tiến hóa mãi thì phải chịu chuyển kiếp trăm ngàn lần đặng học hỏi mọi thế gian. Đặng làm người rất khó.

Người muốn tiến hóa lên phẩm vị Tiên Phật Thánh Thần thì phải tu tâm dưỡng tánh, tích đức, thi ân. Từ đây mà đến địa vị Tiên Phật rất là chua cay nồng nức, có để đầu chi... Những người nào có lòng thiện đạo tu hành, tánh cách hiền lương, hoà hảo, thương yêu tất cả mọi người, thì của đời như mộng ảo, không ưa vật chất, chỉ chuộng tinh thần, ý chán đời, không ưa dính chung lợi lộc, thì có ngày gặp Tiên Phật chỉ truyền cái "Phép tu tánh luyện Mạng" qui Tam Bửu Ngũ hành tạo thành ngôi vị, ấy là tiến hóa đến phẩm vị Tiên Phật, rồi thì tiêu diêu khoái lạc, an hưởng chốn thanh nhàn, không còn dòi dối biến thay.

Điểm linh hồn nào cũng phải chun qua cái cửa đó mới thành Tiên Phật. Còn học hỏi cho khôn ngoan, cho đến tánh cách chí thiện, chí mỹ, thì chừng đó mới sang qua thế giới khác, cũng làm y như vậy mà đặng sang qua thế giới bên kia khác nữa, ít ra con người cũng phải đầu thai trăm ngàn lần, công phu khổ hạnh, mới được bỏ địa cầu này sang địa cầu khác, khó nhọc biết bao, chuyển kiếp đi vòng quanh mãi, trong Tam Thiên Thế Giới, Tứ Đại Bộ Châu, Thất Thập Nhị Địa, Tam Thập Lục Thiên.

Đúng ba ngàn, nếu không có chí sợ khó nhập vào Thiên Môn, Phật Cảnh đặng. Chi cho bằng tu tất, là thọ bí pháp luyện Tiên Đơn, ấy là cái thang phép màu vi vượt cảnh, hay là cái "Bửu Phan" để rước linh hồn. Các con khá kiểm hiểu lời Thầy nói đó. Còn sự tiến hóa thì từ con thú lên làm Người còn dễ, chớ còn Con Người mà tiến hóa lên Tiên Phật khó thay, vì Con Người cả mang lòng dục vọng, ham muốn ưa chuộng tử sắc tài khí, lưu luyện tình đời, dâm dục quá độ, hung bạo không ngần, thì phải chịu thối hóa trở lộn xuống mang lông đội sừng mà đền bồi tội quá."

IV.- Định Nghĩa Theo Ngôn Ngữ Việt Nam:

Ngôn ngữ Việt Nam dùng hai tiếng "Con Người" hay "Người Ta" cũng có ngụ ý sâu xa trong đó. Người ta thường nói, thường dùng những danh từ đó, mà ít khi để ý phân tách ý nghĩa:

Con: là không phải Người, tức là vật (animal).

Người: là không phải vật, tức là cao hơn vật (être plus évolué que l'animal).

Trong một cơ thể có sự hỗn hợp 2 phần: Người và Vật, tức là Trược và Thanh, nặng và nhẹ, tinh thần hay vật chất.

Người: là không phải Ta, khách chớ không phải chủ.

Ta: là không phải người (chủ chớ không phải khách).

Danh từ này cũng có 2 phần ám chỉ 2 nhân tố làm nên một Nhơn Vật, tức là sự kết hợp Âm Dương, Vía Hồn, cũng tức là phần trược và Thanh, nặng và nhẹ, phần tinh thần và vật chất hỗn hợp lập thành một Nhơn Vị. Sau đây là định nghĩa và sự phân tách danh từ "Con Người" và "Người Ta" theo thể văn thi:

CON NGƯỜI:

Con chi, chẳng phải "Con"?

Có xác, có Linh Hồn?

Khôn linh hơn vạn vật,

Biết tiến hóa, sinh tồn?

Con chi khác con vật?

Biết tìm nguồn sống thật?

Biết trau dồi linh tánh,

Nên không mê vật chất.

Con, mà chẳng phải "Con"

Hơn vật bởi "Tri Khôn"

Nhờ "Linh Hồn" tu tiến

Trở thành bực "Thế Tôn"

Con, là không phải "Người"

Người, chẳng phải là "Con".

Thú, Người phân đôi lẽ,

Bởi tiến hóa "Linh Hồn"

Người làm chủ "Con Vật"

Vật phục vụ cho "Người"

Khá tách rời đôi nẻo,

Thấy rõ ràng "Lẽ Thật"

Người theo vật thì mê,

Vật theo người thì giác,

Người, Vật, qua Bi Ngạn,

Đồng phân bốn hồi quê.

Thú sống phải nhờ ăn

Người sống còn nhờ thở,

Vừa ăn lại vừa thở,

Đời Đạo biết hay chăng (?)

Con chi mới gọi "Con Người"?

Phải con đạp Đất, đội trời hay chăng?

Trong "Người" có "Tánh" toàn năng,

Biết tu tiến hóa, sánh bằng Phật Tiên.

Không tu cam chịu đảo điên

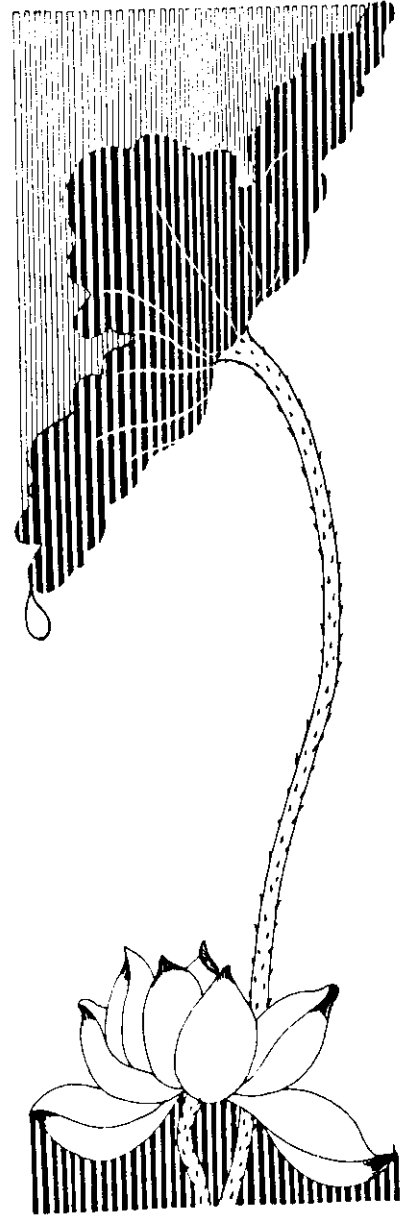
Tánh Trời thodi hóa, Tâm thiên mất linh.

Con người có Tâm, Tánh, Tính,

Ba phần thanh lọc, chon linh tỏ ngời.

Con Người chính thật con Trời,

Trời bao nhiêu báu, Con Người bấy nhiêu.



Con Người tiến hóa đã nhiều,
 Trải muôn vạn kiếp chịu nhiều khổ đau.
 Khi thì hoa cỏ đủ màu,
 Khi thì cầm thú cúi đầu hy sinh.
 Ngàn năm thay kiếp đổi hình,
 Hạ, trung, thượng, phẩm chúng sinh ở trần.
 Con Người có một cái thân,
 Còn thêm một điểm "Tinh Thần" tốt tươi.
 Có Hồn có Xác, làm người,
 Hồn Khôn hơn vật nên đời vẽ vang.
 Suy đi xét lại rõ ràng,
 Con Người khỏi phải đội mang lông sừng.
 Đầu hướng thượng, đứng thẳng lưng,
 Nói năng, tưởng nghĩ, vui mừng, khổ đau...
 Biết suy biết nghĩ cao sâu,
 Phát minh khoa học, lý màu Tạo Doan.
 Con Người là giống Nhon Hoàng,
 Cùng Trời, cùng Đất, đứng hàng "Toại Nhon"
 Biết đường thẳng tiến qui hườn,
 Thoát vòng luân chuyển, cao hơn siêu phàm.
 Con Người quý nhất là "Tâm"
 Khôn hơn thú vật mới làm "Chon Nhon"
 Làm Người Thượng Phẩm quý hơn,
 Làm người Trung Phẩm nhiều con học hành.
 Làm người Hạ Phẩm, vô minh,
 Phải năng tu học, đưa mình tiến lên.
 Con người có tuổi, có tên,
 Có danh có phận mới nên "Chức Người"
 Răn tu để tiến về trời,
 Có đâu kiếp kiếp làm người thế gian (?).



NGƯỜI - TA

Trong "Ta" sao lại có "Người"
Ai là chủ chốt cuộc đời của ta (?)
Người - Ta, ai Phật, ai Ma (?)
Ai chủ, ai tớ, phân ra rõ ràng !
"Người lo gia sự đang hoàng,
"Ta" thì tận độ các hàng chúng sinh.
Người - Ta: Tâm, Tánh, với Tính,
Anh Hôn, chị Via, Gia đình, một nhà.
Người tu gia đạo an hoà,
Thân tâm thanh tịnh cả nhà an vui.
Tu sao rõ Đạo ngọt bùi?
Độ thân vô bệnh rõ mùi Đạo cao.
Hỡi ai tri thức anh hào,
"Người - Ta" hai chữ nhiệm màu chẳng chơi.
Âm Dương có Đạo Phật Trời,
Via - Hôn, có Đạo của người chơn tu.
"Người - Ta" nghĩa lý đặc thù,
Chánh tâm thành ý tiếp thu diệu đề.
Phân ngôi chủ khách đề huề,
Đến hồi qui nhứt đi về đũa đôi.
Âm Dương hiệp một mà thôi,
Vô sanh bất diệt, Phật ngồi tòa sen.
Trong Ta có một ánh đèn,
Truy ra mới rõ "Bổn Nguyên" siêu phàm.
Người ta biết Đạo mới ham,
Cởi phàm vào Thánh mới làm Thượng Nhơn.
Gắm xem trong cuộc tuần hoàn,
Qua đường lục đạo thoát cơn luân trầm.
Người hơn vật bởi minh tâm,
Người như vật bởi lâm ác nhơn.
Người siêu, kẻ đọa, ai hơn?
Đường lên, nẻo xuống, lắm con nhọc nhằn.
Lâm Người có Tánh toàn năng,
Trên đường tiến hóa thượng thắng vô cùng.



CON NGƯỜI TIẾN HÓA

Làm người phải biết đạo người,
Đạo Người do gốc Đạo Trời mà ra.
Trên Trời có Đạo Trời Cha,
Dưới thế có đạo của Ta Làm Người.
Có Âm, Dương, có Đất Trời,
Có Đất-Trời, có con người thế gian.
Âm Dương, gốc Đạo rõ-ràng,
Vạn vật nhứt bản là đấng Phật Tiên.
Nhơn Đạo cũng có mối giềng,
Âm dương phối hiệp, thuận Thiên giả tồn.
Người hơn vật bởi linh hồn,
Đứng trên vạn vật, linh Khôn nhứt đời.
Tiến lên thì cũng bằng Trời,
Hạ xuống phải chịu đời đời chuyển luân.
Nhứt Âm, nhứt Dương, viết Nhơn,
Âm Dương nghịch chuyển lập thân siêu phàm.
Làm người đúng nghĩa mới ham,
Làm người vô nghĩa trách thàm hóa công.
Làm vật mang lớp sừng lông,
Làm người như vật, thà không làm người.
Làm người mà biết Đạo Trời,
Biết đường tiến hóa tuyệt vời cao xa.
Con người chính thật Người Ta,
Huỳnh lương chột tỉnh thoát ra bể trần.
Làm người phải biết tu thân.

Thái Tùng Sơn



NIỀM ƯỚC MƠ KHÓ ĐẠT

*Đại Hội Montréal rạng sáng ngời
Hội Quang Phản Chiếu khắp nơi nơi
Bừng lên tâm thức từng rung động
Hội tụ thanh quang rực rỡ trời.*

Một căn phòng rộng chan hòa ánh sáng có các bạn đạo năm châu tề tựu đông đủ.

Một khuôn viên rộng rãi với tám uy hiệu hình tròn có cảnh bình minh trên biển cả được phóng lớn dưới hàng chữ Hội Quang Phản Chiếu, và hai câu thơ đặt song song hai bên uy hiệu, tất cả đều bằng một màu vàng sáng chói:

*"Biển cho lặng minh châu mới phát
Lòng cho riêng mới gọi là thân"*

càng được nổi bật lên trên tám phong nền nâu sậm; ta có cảm tưởng tất cả ánh sáng đang quy tụ nơi đây để làm sống động cho chủ đề "Hội Quang Phản Chiếu" của kỳ đại hội đệ thập chu niên này.

Khung cảnh ấy đã đủ chứng tỏ những cố gắng lớn lao của các bạn đạo địa phương để chúng ta có được những ngày sum họp ấm cúng mà chúng ta hằng mong mỏi như trong bất cứ kỳ đại hội nào.

Ba ngày Đại Hội diễn tiến vô cùng ý nghĩa với tất cả vui buồn hi nộ như mặt trăng dương với tất cả cơn sóng nhồi bão táp rồi cuối cùng cũng trở lại êm đềm phẳng lặng nguyên thủy là một chiếc gương lớn phản chiếu ánh từ quang đến cho muôn loài vạn vật...

Ba ngày Đại Hội ấy đã diễn ra với tất cả rung cảm chan hòa tình yêu thương Thầy bạn. Từ nghìn trùng, ta đã cùng nhau hội tụ dưới ánh đạo quang cùng chung mái ấm của đại gia đình Vô Vi bên cạnh người Cha tinh thần, người Thầy khả kính, để cùng nhau sưởi ấm tình yêu thương quý mến, để tự kiểm điểm và tự đúc kết một năm dài trên tiến trình tu học.

Ta không quên được cảm giác nao nao trong âm thanh trầm ấm của bà Bobbie khi

bà kể lại hành trình tu học của bà và chơi vui trong tâm từ mà bà ban rải chan hòa. Rồi đến anh bạn Alain với phong cách rất khiêm nhường khi bày tỏ cảm tưởng và công phu tu tập của mình. Kế là anh Minh với giọng ngâm thơ phong phú đã bắt đầu cho những nụ thi thơ rộn ràng đưa nở. Đẹp làm sao và súc cảm làm sao những vần thơ ý nhạc tràn đầy ánh đạo quang luyến nhớ bạn thầy.

Ba ngày Đại Hội thật quý báu biết bao, đã đi từ những diễn tiến này cho đến những diễn tiến khác. Cho cả đến những kích động và phản động, những chỉ trích gắt gao và những lời phê bình sắt thép dội lại, đều là những phản ảnh cho ta nhận rõ chân tâm con người, cho ta đo lường lượng Tử Bi và lòng Tha Thứ. Để rồi ta tự hỏi:

- Ta đã sửa đổi được gì? Ta có bị lôi cuốn theo cơn lốc kích động và phản động của ngoại cảnh chăng?

Chao ôi! Ta vẫn là ta với đầy dẫy nghi ngờ, đố kỵ, ganh đua, si mê và tham vọng. Thế mà ta đã ngang nhiên hãnh diện vì ngỡ rằng mình đã khác biệt thanh cao. Tự ái còn vun bồi, lượng Tử Bi còn kém cỏi nên đã không đủ sức ảnh hưởng những người anh em mà ta hằng yêu thương quý mến, kéo họ lại gần ta hơn chút nữa, sao cứ để họ mỗi ngày một rời xa ta. Ta đã vì lòng si mê vọng ảo mà quên đi bốn phận của một người cha, vai trò của một người mẹ, mối dây liên kết thiêng liêng của tình nghĩa vợ chồng.

Ta đã ngộ nhận nghiệp căn của ta với căn duyên của một nhà truyền pháp. Ta mang tham vọng cứu độ quần sinh nhưng ta quên rằng những chúng sinh trong chính bản thể ta hãy còn đầy dẫy ô trược. Ta tự khoác lên cho mình một sứ mệnh cao siêu mà quên đi cái sứ mệnh nhỏ nhoi tầm thường mà ta chưa hoàn tất. Những giọt nước mắt sám hối chột dưng tràn trên khóe mắt cho ta một niềm cảm thông sâu xa hòa cùng những giọt

nước mắt xót thương của vị Thầy yêu kính khi thấy được đứa học trò dại chưa học thuộc nổi một bài học vỡ lòng.

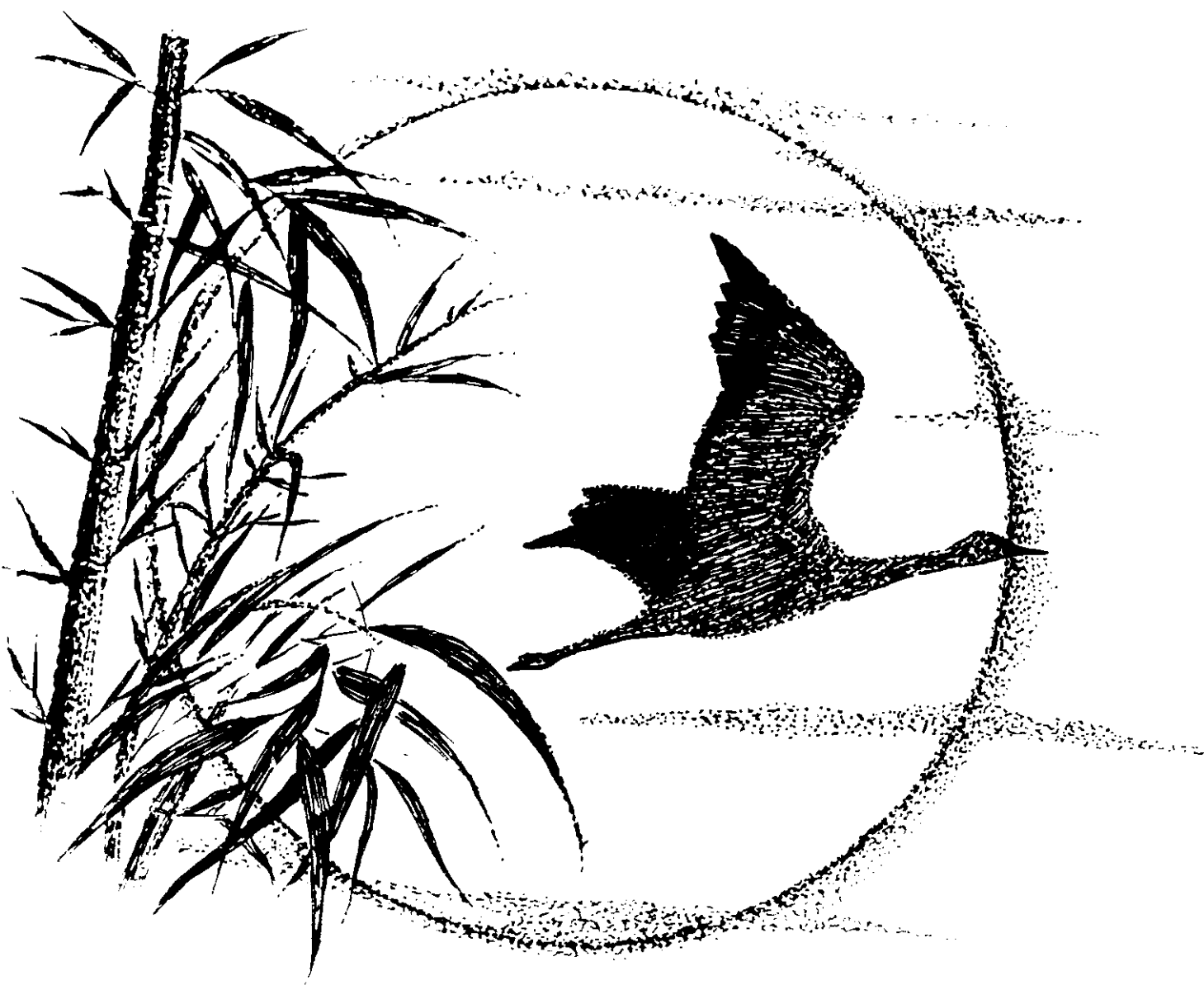
Ngay lúc ấy ta có cái cảm giác bàng hoàng như vừa chợt tỉnh cơn mê. Rồi đi đến hân hoan vui sướng như vừa lãnh hội được một sự giác ngộ sau những phút giây thiền giác. Một tư tưởng đã được chuyển hóa. Nỗi sám hối đã được cảm thông. Trong đôi mắt nhạt nhòa vì lệ, ánh sáng minh châu dương như đang luân chuyển độ soi tâm thức, nhắc nhở

ta sự minh triết trong ba chữ: Công Phu, Công Quả, Công Trình...

Ta hy vọng trong những ngày đại hội tương lai sẽ không còn quá nhiều kích động và phản động, sẽ không còn quá nhiều thử thách, vì tất cả gia đình Vô Vi của chúng ta đã đạt được khoa bảng của một mùa Long Hoa tung bùng thắm đượm tình anh em liên kết, chan hòa tha thứ, thương yêu.

San Jose 1991

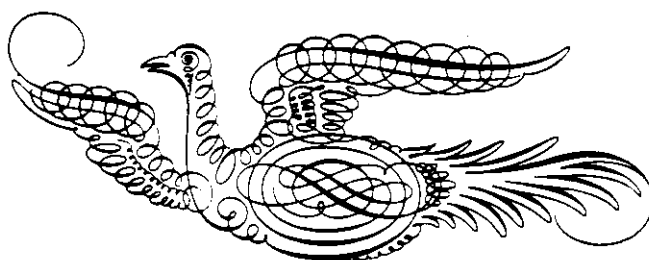
Trần Thị Thanh Tâm



MỤC LỤC

<i>Tựa bài</i>	<i>Tác giả</i>	<i>Trang</i>
LỜI NGỎ	BAN BIÊN TẬP	1
TRÌNH DIỆN ĐẠI HỘI	CỔ VĂN THUẦN	2
HUẤN TỪ KHAI MẠC	LƯƠNG SĨ HẰNG	3
HUẤN TỪ BẾ MẠC	LƯƠNG SĨ HẰNG	7
HỒI QUANG PHẢN CHIẾU (THƠ)	LƯƠNG SĨ HẰNG	8
KHÓC (GIẢNG)	LƯƠNG SĨ HẰNG	9
CÁC BÀI THƠ KÈM THEO THIỆP VÉ	LƯƠNG SĨ HẰNG	10
GIẢNG CHO CÁC BẠN ĐẠO XUỐNG TÓC	LƯƠNG SĨ HẰNG	12
ĐẠI HỘI (THƠ)	LƯƠNG SĨ HẰNG	13
BẢNG GIẢNG THIỀN ĐẠI HỘI	LƯƠNG SĨ HẰNG	14
THƠ CHO CÁC MÓN ĂN	LƯƠNG SĨ HẰNG	24
ĐẠI HỘI, CƠ HỘI PHÁT TÂM	LƯƠNG SĨ HẰNG	26
KÍNH CHÀO ĐẠI HỘI (THƠ)	XUÂN HỒNG	27
PHÓNG SỰ ĐẠI HỘI	BAN BIÊN TẬP	28
CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI (THƠ)	MỘT B/D VN	40
HỒI QUANG PHẢN CHIẾU (THƠ)	LÝ VĨNH	40
CHUYỆN BÊN LỀ ĐẠI HỘI	BAN BIÊN TẬP	41
NHẮN TIN BẠN ĐẠO NƯỚC NGOÀI (THƠ)	CHƠN DIỆU THIÊN	45
HỒI QUANG PHẢN CHIẾU (THƠ)	T/Đ HOUSTON	45
MỘT CUỘC SỐNG NHIỀU ƠN PHƯỚC (DỊCH)	BOBBIE NOFFLET	46
SAU ĐẠI HỘI (THƠ)	MỸ KIM	48
BÁNH XÈO (THƠ)	MỸ KIM	48
CON ĐƯỜNG CAO THƯỢNG	NGUYỄN PHƯỢNG YÊM	49
ĐƯỜNG VỀ (THƠ)	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	51
CHIA TAY (THƠ)	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	51
MỘT QUAN NIỆM VỀ DƯỠNG SINH	BÁC THU BA	52
NIỀM VUI (THƠ)	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	54
VÍ KIÊN (THƠ)	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	54
THANH LỘC BẰNG NƯỚC CHANH	LÊ THANH TÙNG	55
TÌNH CẢM (THƠ)	LƯƠNG SĨ HẰNG	63
CỤ GIÀ HỢP CA (THƠ)	LƯƠNG SĨ HẰNG	63
KHÓA VÀ CHÌA	LÝ CHƠN THƯỜNG	64

EM BÉ HỢP CA (THƠ)	LƯƠNG SĨ HẰNG	66
THANH NIÊN (THƠ)	LƯƠNG SĨ HẰNG	66
LỢI ÍCH CỦA SỰ THAM THIỀN	HOÀNG SONNY	67
DÂNG LÊN BA TẾT VÔ VI (THƠ)	HOÀNG SONNY	70
VUI HỢP (THƠ)	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	70
ĐÒI VÀ ĐẠO, THỂ XÁC VÀ TÂM LINH	NGỌC	71
DA DIẾT (THƠ)	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	73
VẪN LANG (THƠ)	NHỚ NGUỒN	73
LÀNG TÔI	NHỚ NGUỒN	74
MƯỜI ĐIỀU THỰC HÀNH TÂM ĐẠO	LƯƠNG SĨ HẰNG	76
MỘT Đ/H CỨ: HẢI VẠN HÀNH HƯƠNG	BAN BIÊN TẬP	77
BẾ MẠC (THƠ)	LƯƠNG SĨ HẰNG	80
CON NGƯỜI TRÊN ĐƯỜNG TIẾN HÓA	THÁI TÙNG SƠN	81
	VÀ CÁC BÀI THƠ KÈM THEO:	
CON NGƯỜI	THÁI TÙNG SƠN	88
NGƯỜI TA	THÁI TÙNG SƠN	90
CON NGƯỜI TIẾN HÓA	THÁI TÙNG SƠN	91
MỘT ƯỚC AO KHÓ ĐẠT	NGUYỄN THỊ THANH XÂM	92



HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

P.O.Box 2045
Westminster, CA 92684-2045
U.S.A.

ĐẶC SAN THIÊN ĐÌNH



Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ
